

Lm. Carôlô Hồ Bạc Xái

“Có những hạt rơi vào đất tốt.
Chúng mọc và lớn lên, sinh hoa kết quả:
hạt thì được ba mươi, hạt thì được sáu mươi,
hạt thì được một trăm”. (Mc 4,8)

CÁC NGÀY TRONG TUẦN MÙA THƯỜNG NIÊN TUẦN 24 - 34

THỨ HAI TUẦN 24 TN

Lc 7,1-10

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu chữa bệnh cho đầy tớ một sĩ quan ngoại đạo :

- Ông này có lòng thương người : đầy tớ của ông bệnh mà ông lo lắng như cho con ruột ; ông là người rôma nhưng xây cất hội đường cho người Do thái.

- Ông cũng khiêm tốn : dù là giới cai trị, ông không ngại hạ mình đến xin Chúa Giêsu là người dân bị trị giúp đỡ mình ; ông lại còn nói ông không xứng đáng cho Chúa Giêsu vào nhà ông.

- Đức tin của ông rất mạnh vì ông tin Chúa Giêsu chẳng cần đến nhà ông, chỉ ở xa phán một lời là đầy tớ ông sẽ khỏi.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu sẵn sàng ban ơn cho mọi người dù có đạo hay ngoại đạo, miễn là người đó có lòng tin. Thực tế ngày nay có nhiều người lương tin Chúa và Đức Mẹ, đã xin ơn và được ban cho.

Phần tôi, lắm khi tôi vừa xin vừa hồ nghi không biết sẽ được Chúa ban ơn hay không. Từ nay khi xin ơn Chúa, tôi phải xin với hết lòng tin tưởng.

2. Người sĩ quan này cũng làm gương cho ta về lòng nhân ái : yêu thương đầy tớ, yêu thương người bị trị. Xin cho con biết yêu thương những kẻ dưới quyền, những người kém thế hơn con.

3. Lời ông nói với Chúa Giêsu lại là một tấm gương khác về cách cầu nguyện khiêm tốn. Khi tôi cầu nguyện cùng Chúa, tôi phải bắt chước ông mà nói rằng “Con chẳng đáng”.

4. Chuyện này cũng phải khiến ta ý thức về sức mạnh của Lời Chúa. Khi tạo dựng vũ trụ, Thiên Chúa chỉ phán một lời thì liền có những gì Ngài muốn. Chúa Giêsu chỉ ở xa phán một lời thì người đầy tớ kia hết bệnh.

Xin cho Lời Chúa mà con nghe mỗi ngày trở thành thần dược chữa trị mọi bệnh tật linh hồn con.

5. “Tôi không đáng rước Ngài vào nhà tôi...”. (Lc 7,6)

“Lạy Chúa, con không đáng Chúa ngự vào lòng con. Nhưng xin Chúa phán một lời thì linh hồn con sẽ lành mạnh”.

Lời này khơi lên trong lòng tôi niềm mơ ước được rước Chúa. Dù biết mình không trong sạch, nhưng khi Ngài ngự vào linh hồn, tôi lại cảm thấy vững vàng trong đời sống. Sự hiện diện thực sự của Ngài trong Thánh Thể khiến tôi vững tin hơn để chống lại những cám dỗ thường ngày.

Không như người sĩ quan xưa, tôi biết mình có tội nhưng vẫn cầu xin Chúa thương ngự đến cùng tôi. Vì chỉ có Ngài mới là nguồn động viên an ủi nâng đỡ tôi trong từng phút giây.

Lạy Chúa, Ngài biết rõ mọi tội xấu, nhưng Ngài cũng thấu suốt mọi cố gắng từng ngày của con. Xin Ngài rộng lòng thương rửa sạch và ban bình an cho tâm hồn con. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 24 TN

Lc 7,11-17

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu cứu sống con trai bà góa thành Naim:

- Tất cả mọi người hôm đó chẳng ai mở lời xin Chúa giúp. Ngài ra tay cứu giúp chỉ vì Ngài động lòng thương.

- Chúa chạnh lòng trước cảnh mẹ góa con cô, tre già khóc măng non.

- Cứu sống đưa con trai xong, Chúa còn tế nhị trao nó lại cho mẹ nó.

B. ... nảy mầm.

1. Trái tim con người vốn giàu tình thương. Nhưng vì nhiều lý do, trái tim có thể bị chai lì đi, không còn xúc động gì trước cảnh khổ của người khác.

- Thấy người nghèo thường quá, tôi không còn cảm được cái khổ của người nghèo.

- Thấy người bệnh thường quá, tôi không còn cảm được nỗi đau của họ.

- Thấy người tội lỗi quen quá, tôi đứng đưng nhìn người ta ngày càng chìm sâu trong tội...

Lạy Chúa, xin đổi trái tim bằng đá của con bằng trái tim bằng thịt.

2. Xin Chúa cũng dạy con biết tế nhị : thấy được nhu cầu người khác trước khi họ xin con giúp, và giúp họ cách tế nhị nhẹ nhàng như hôm đó Chúa đã trao đứa con lại cho người mẹ.

3. “Tiền lại gần, Ngài chạm đến quan tài” : việc này bị luật coi là ô uế. Nhưng để an ủi gia đình người chết, và để “tiền lại gần” (ý muốn được gần gũi với người đau khổ), Chúa không ngại gì cả. Yêu thương giúp đỡ đòi phải can đảm và hy sinh.

4. Chuyện người mẹ Naim đau khổ được Chúa cứu giúp khiến tôi nghĩ đến cảnh khổ của bản thân mình. Bà không biết người đàn ông đứng ở cổng thành hôm ấy là Chúa Giêsu, Đấng có quyền năng cứu sống. Bà không ngỏ lời xin Chúa. Nhưng Chúa chạnh lòng thương, tự động Chúa lại gần và Chúa kéo bà ra khỏi cơn đau khổ.

Chúa lúc nào cũng ở gần tôi. Khi tôi phải khổ, Chúa cũng chạnh lòng và Ngài sẵn sàng cứu giúp. Tôi không bao giờ cô đơn.

5. “Chúa Giê-su lại gần sờ vào quan tài và nói : ‘Này người thanh niên, tôi bảo anh : hãy chỗi dậy’. Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói”. (Lc 7,14-15)

Bữa nay mình không muốn đến nhà thờ... chúa nhật nào Giang cũng đi câu cá. Mai nằm lì trên giường. Tin và Sơn phóng xe đi chơi. Bích thì gọi điện thoại cho bạn. Nay có ai gọi mình thì phải ?

Bữa nay mình không muốn đến nhà thờ. Bài giảng dài lê thê và khó hiểu quá. Xem phim hoạt hình trên Tivi, hay mở máy hát nghe nhạc, hoặc gọi điện thoại đầu láo với bạn bè còn thích hơn. Nay rõ ràng có ai gọi mình mà !

Lạy Chúa, con chỉ nghe toàn những tiếng gọi của nhu cầu bản thân. Còn tiếng gọi của Chúa sao mơ màng quá, khó nghe quá. Chúa đã gọi người thanh niên chỗi dậy từ cõi chết, xin Ngài cũng hãy gọi con quay lại từ những đam mê bất chính của con. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 24 TN

Lc 7,31-35

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu trách thế hệ của Ngài :

- Không chịu nghe lời giảng của Gioan Tẩy Giả và của Chúa Giêsu mà hoán cải.

- Lại còn viện cố đồ thừa rằng bởi vì Gioan là người bị quỷ ám, và Chúa Giêsu là tay ăn nhậu, tội lỗi.

B. ... nảy mầm.

1. Viện có đồ thừa là điều người ta thường làm để tự biện hộ cho những việc làm xấu xa của mình :

- Chúa nhật không đi lễ : tại vì trời mưa.
- Đi ngủ không đọc kinh tối : tại quên, tại bệnh...
- Không giúp đỡ người khác : tại vì nó không nói...

2. Lắm khi, để biện hộ cho mình, người ta không ngại đổ tội cho người khác : “Gioan là người bị quỷ ám”, “Giêsu là tay ăn nhậu”.

3. Chúng ta chỉ mong ước Chúa thực hiện chương trình của chúng ta. Chúng ta chán nản buông xuôi thất vọng vì thấy công việc của Chúa không đúng như chúng ta mong muốn. Xin Chúa giúp chúng ta biết sống hòa hợp với chương trình của Chúa. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Ông Gioan Tẩy Giả đến không ăn bánh, không uống rượu thì các ông bảo ‘Ông ta bị quỷ ám’. Con Người đến, cũng ăn cũng uống giống như ai thì các ông lại bảo ‘Đây là tay ăn nhậu, bạn bè với quân thu thuế, phường tội lỗi’”. (Lc 7,33-34)

Trong làng kia có một nông dân rất khô khan nguội lạnh, không sống đạo theo đức tin của mình. Một sáng chúa nhật nọ ông bảo đứa con trai rằng :

- Sáng nay con ra đồng làm việc với ba nhé.

Cậu điềm tỉnh trả lời :

- Thưa ba, hôm nay là ngày chúa nhật mà.

- Chúa nhật thì sao ? Bộ chúa nhật không làm việc được hả ? Ý con thế nào ?

- Thưa ba, con muốn nói giới răn thứ ba Chúa dạy phải thánh hóa ngày chúa nhật và phải cầu nguyện.

Nghe vậy người cha bực tức gất lên :

- Giới răn là cái quái gì !

Một ý tưởng lóe lên trong trí, cậu con nhanh nhẩu thưa lại :

- Thưa ba, nếu ba nói như vậy thì con không tuân giữ các giới răn của Chúa, kể cả giới răn thứ tư là giới răn Chúa dạy vâng lời cha mẹ !

Lạy Chúa, xin ban cho con có được sức mạnh của lòng tin, để con đón nhận tình yêu của Chúa.
(Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 24 TN

Lc 7,36-50

A. Hạt giống...

Chuyện người đàn bà tội lỗi lau chân Chúa Giêsu:

- Nàng là một người tội lỗi nổi tiếng, “trong thành ai cũng biết”.

- Nàng bày tỏ lòng sám hối rất công khai : a/ trong một bữa tiệc, trước mặt nhiều người ; b/ không tiếc bình dầu thơm quý giá (khoảng 300 đồng, tương đương với 10 tháng lương) ; c/ quỳ gối dưới chân Chúa Giêsu, khóc nức nở, xổ tóc ra (một cử chỉ có thể bị kết án là tự làm ô nhục), lấy tóc lau chân Chúa.

Câu nói của Chúa Giêsu có thể dùng tóm lược chính xác câu chuyện đời nàng : “tội nàng nhiều nhưng được tha hết vì nàng yêu mến nhiều”.

B. ... nảy mầm.

1. Cô gái này dạy tôi nhiều điều về sự sám hối :

- sám hối không phải chỉ là một tâm tình kín đáo che giấu bên trong không cho ai biết. Đôi khi, nếu cần, cũng phải bày tỏ ra bên ngoài.

- khi bày tỏ, không nên ngại xấu hổ, sợ dư luận, sợ tổn kém... những xấu hổ, dư luận và tổn kém ấy cũng là cách tôi phải chịu để đền tội.

2. Có thể nói “nhờ” phạm nhiều tội lỗi, nên nàng đã yêu mến Chúa nhiều, đã sám hối chân thành và được tha thứ nhiều. Phụng vụ gọi đây là “tội hồng phúc”. (felix culpa)

Xin cho ý thức về những tội của con là động cơ khiến con càng yêu mến Chúa nhiều hơn.

3. Nàng được tha nhiều nên sau đó nàng càng yêu mến Chúa nhiều hơn. Ước gì đây cũng là tâm tình của tôi mỗi khi tôi lãnh nhận ơn tha thứ qua Bí tích Hòa giải.

Yêu nhiều thì được tha nhiều : Yêu là nguyên nhân của tha thứ ; được tha nhiều thì càng yêu nhiều : yêu là kết quả của tha thứ.

4. Chuyện này cho tôi thấy được sự liên hệ kỳ diệu giữa tội lỗi / tình yêu / và tha thứ. Tôi là xấu nhưng trở thành tốt khi được đặt trong liên hệ kỳ diệu ấy.

5. “Tôi nói cho ông hay : tội của chị rất nhiều nhưng đã được tha, bằng cố là chị đã yêu mến nhiều. Còn ai được tha ít thì yêu mến ít”. (Lc 7,47)

Trước khi về trời, Chúa Giêsu đã để lại cho các tông đồ và cũng là cho tôi một kỷ niệm là Thập giá Tình yêu. Vâng, chính Thập giá của Đức Kitô đã xóa muôn vàn tội lỗi của tôi và của bạn, và mở ra cho một cuộc sống mới, cuộc sống Phục sinh.

Hình ảnh người phụ nữ tội lỗi được Chúa tha thứ hết nhắc nhở tôi rằng : Thiên Chúa không chỉ có Tình yêu mà Ngài là Tình yêu.

Càng sống yêu thương, tôi càng dễ nhận ra Chúa hiện diện trong tôi. Những lúc từ chối tình yêu, tâm hồn tôi trở nên trống vắng và cô đơn, tôi trở nên ích kỷ, xa rời Thiên Chúa và mọi người.

Lạy Chúa tình yêu, xin cho con không chỉ biết khóc lóc ăn năn tội lỗi của mình, mà còn biết bù đắp lại bằng chính tình yêu của con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 24 TN

Lc 8,1-3

A. Hạt giống...

Bảng tóm lược những người đi theo Chúa Giêsu trên bước đường rao giảng Tin Mừng :

- Nhóm 12

- Các phụ nữ : trong số đó có người đã từng bị tà thần khống chế, có người bình dân và người quyền quý. Các bà giúp Ngài bằng công sức và bằng của cải nữa.

B. ... nảy mầm.

1. Chúa Giêsu đang rao khắp nơi loan báo Tin Mừng. Tin Mừng Ngài loan báo là sự giải phóng con người khỏi mọi thứ nô lệ. Nguyên việc có một số phụ nữ được đi theo chia sẻ sứ mạng của Ngài cũng là một dấu chỉ của Tin Mừng giải phóng ấy, vì thời đó người ta coi khinh phụ nữ, không cho phụ nữ tham gia những sinh hoạt công khai ngoài xã hội.

Ta hãy học cùng Chúa lòng tôn trọng mọi người không phân biệt nam nữ, lớn bé, giàu nghèo v.v.

2. Chúa muốn chia sẻ sứ mạng loan Tin Mừng cho hết mọi người, trong đó có cả phụ nữ là hạng bị thời đó coi khinh, trong đó có cả tôi.

3. Nam và nữ, mỗi phái đều có những sự phong phú riêng để đóng góp vào việc xây dựng xã hội và Giáo hội. Sự phong phú đặc biệt của phái nữ là tình yêu, sự dịu dàng, kiên nhẫn, bao dung....

4. Thầy giáo giải thích cho cả lớp nghe về việc Chúa dựng nên Adam Evà. Tuần sau, thầy gọi học sinh trả bài. Một chú bé đứng lên tả việc Chúa dựng nên Adam. Rồi một cô bé tiếp : “Chúa dựng nên

Adam xong, Ngài đứng ngắm và phán : ‘Ta sẽ làm đẹp hơn’, và Ngài dựng nên Evà”.

5. “Cùng đi với Chúa Giêsu, có mấy người phụ nữ là các bà Maria Mácđala người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ, bà Gioanna, bà Susanna và nhiều bà khác nữa. Các bà này đã lấy của cải mình mà giúp đỡ Chúa Giêsu và các môn đệ”. (Lc 8,2-3)

Thế giới này không chỉ được xây dựng bởi phái nam mà có cả bàn tay của phái nữ nữa. Dù là nam hay nữ, tôi cũng được Thiên Chúa tạo nên và cho vinh dự góp phần làm nên hạnh phúc của mình. Tôi phải là cánh tay nối dài của Chúa, đem Lời Chúa thấm nhuần mọi lãnh vực. Không chỉ là người nam mới làm nên chuyện, mà người nữ hôm nay cũng đã có mặt trong hầu hết mọi lãnh vực xã hội.

Ước gì các chị em biết phát huy cá tính, biết lấy sự êm ái dịu dàng để xây dựng bình an, biết tha thứ để tạo nên an hòa, biết cảm thông và chia sẻ với mọi người, biết sống âm thầm thanh đạm để cứu vớt bao linh hồn. Hãy tô đẹp cuộc đời bằng vẻ đẹp dịu hiền và làm vẻ vang cho thiên chức làm mẹ.

Lạy Chúa, xin cho mỗi người chúng con biết góp phần xây dựng Nước Chúa ở trần gian này. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 24 TN

Lc 8,4-15

A. Hạt giống...

Dụ ngôn người gieo giống :

- Hãy để ý đến sự rộng rãi đến nỗi như hoang phí của người gieo giống : gieo cả trên vệ đường và nhiều nơi mà hy vọng nảy mầm rất ít.

- Cũng hãy để ý đến những loại đất xấu: a/ Đất vệ đường là người quá hời hợt, vừa nghe là quên ngay ; b/ Đất sỏi đá là người không kiên trì trong gian nan thử thách ; c/ đất đầy gai là người chắt chiu trong lòng nhiều lo toan việc đời.

- Đất tốt là “những người nghe lời với tấm lòng tốt lành và thiện hảo, họ giữ lấy lời, và nhờ kiên nhẫn, họ sinh được hoa trái”.

B. ... nảy mầm.

1. Tôi phải học tính quảng đại và lạc quan của người gieo giống trong dụ ngôn này : không nên tiếc công gieo Lời Chúa, cũng không nản lòng khi thấy Lời Chúa không sinh kết quả nơi một số người. Cứ lạc quan hăng hái chu toàn nhiệm vụ của mình, như Thánh Phaolô : “Tôi trồng, Apollo tưới, Thiên Chúa cho mọc lên”.

2. Hãy suy gẫm kỹ những điều kiện làm cho hạt giống nảy mầm :

- “Nghe Lời với tâm lòng tốt lành và thiện hảo” : lắng nghe với thiện chí muốn tìm ánh sáng hướng dẫn đời mình.

- “Giữ lấy Lời một cách kiên nhẫn” : không bỏ cuộc dù thời gian kéo dài, dù gian truân thử thách ; không để mình bị phân tâm vì những lo toan và đam mê việc đời.

3. Mỗi ngày Chúa dọn cho tôi hai bàn tiệc : bàn tiệc Thánh Thể và bàn tiệc Lời Chúa. Bàn tiệc Lời Chúa được dọn sẵn không phải chỉ trong Thánh lễ, mà còn lúc nguyện gẫm, lúc đọc Thánh Kinh...

4. Một ông vua nọ có thói quen mỗi ngày nghe một đoạn trong kinh Bagayad Gita. Người phụ trách việc đọc kinh này là một nhà sư đạo đức, thông thái. Cứ mỗi lần đọc xong một đoạn kinh, ông lại dùng đến kiến thức uyên bác của mình để giải thích cho vua nghe. Và ngày nào ông cũng đặt câu hỏi “Bệ hạ có hiểu những gì thần vừa dẫn giải không?”. Nhưng lần nào nhà vua cũng chỉ trả lời “Khanh nên hỏi điều đó với khanh trước đã”... Ngày nọ, giữa lúc đọc kinh, ông bỗng được giác ngộ và nhận ra tất cả mọi sự đều là hão huyền. Thế là nhà sư quyết từ bỏ mọi sự và lên đường bắt đầu cuộc sống của một người hành khất. Trước khi ra đi, ông nói với nhà vua “Tâu bệ hạ, thế là cuối cùng hạ thần đã hiểu được”... Giác ngộ đích thực, hiểu biết chân lý chính là thực thi chân lý”. (Góp nhặt)

THỨ HAI TUẦN 25 TN

Lc 8,16-18

A. Hạt giống...

Qua hình ảnh chiếc đèn được đặt nơi cao tỏa chiếu ánh sáng, Chúa Giêsu muốn khuyên tín hữu phải có một cuộc sống gương mẫu để chiếu sáng trước mặt người khác : Chúa Giêsu đem Tin Mừng đến trần gian, giảng dạy về Nước Trời, thành lập Giáo hội. Ngài không muốn những điều trên dành riêng cho một nhóm người nào riêng biệt, nhưng muốn thông ban cho mọi người. Riêng các Kitô hữu, họ phải sống sao cho người ta nhìn vào mà nhận ra Tin Mừng Nước Trời. Họ đã được hưởng ánh sáng Tin Mừng thì họ đừng giữ cho riêng mình, đừng dập tắt, trái lại phải tìm cách làm lan tỏa ánh sáng đó ra chung quanh.

- “Chẳng có gì bí ẩn mà không trở nên hiển hiện, chẳng có gì che giấu mà người ta lại không biết và không bị đưa ra ánh sáng” : Những chữ “gì” này nói đến các mầu nhiệm Nước Chúa ấy. Trong thời kỳ của Chúa Giêsu thì chúng còn được che giấu, còn là bí ẩn. Nhưng đến thời các tông đồ và thời của Giáo hội, chúng phải được loan truyền, tỏa lan rực rỡ như ánh sáng của ngọn đèn đặt trên nơi cao.

- *“Vậy hãy để ý đến cách thức anh em nghe”* : Do cách nghe Lời Chúa mà Lời đó có kết quả hay không.

- *“Ai có thì sẽ được cho thêm, còn ai không có thì ngay cái họ tưởng có cũng sẽ bị lấy mất”* : Câu này là một ngạn ngữ được Chúa Giêsu mượn dùng. Một kinh nghiệm ở đời là kẻ đã giàu thì ngày càng giàu thêm, còn người đã nghèo lại cứ nghèo thêm, bởi vì “vốn sinh lãi, nợ đẻ nợ”. Chúa Giêsu mượn kinh nghiệm này để khuyến khích người ta chăm chỉ lắng nghe Lời Chúa : càng thực thi Lời Chúa thì lại càng được hiểu Lời Chúa nhiều hơn.

B. ... nảy mầm.

1. Lời Chúa là chiếc đèn soi sáng cho tôi và cho mọi người. Mỗi ngày ngọn đèn Lời Chúa được thắp sáng trong Thánh lễ và lúc nguyện gẫm. Để đèn trên giá cao là tôi sống Lời Chúa và nói Lời Chúa cho nhiều người khác được nghe. Lấy hũ che đèn lại hoặc đặt đèn dưới gầm giường là nghe Lời Chúa xong rồi quên đi, suốt ngày không nghĩ tới và không nói tới nữa.

2. Thực tế của các Kitô hữu Việt Nam là đọc kinh, dự lễ nhiều nhưng chưa có thói quen học hỏi và sống Lời Chúa.

3. Thánh Giacôbê đã viết : “Một đức tin không có việc làm là đức tin chết”. Một đức tin không được

diễn đạt, không được ứng dụng trong đời sống hằng ngày phải chăng không là đức tin chết ? (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Chẳng có gì bí ẩn mà không trở nên hiển hiện, chẳng có gì che giấu mà người ta lại không biết và không bị đưa ra ánh sáng”. (Lc 8,17)

Với ước mong “làm được cái gì đó” cho những người dân quê, chúng ta lên đường tham gia chiến dịch Ánh sáng văn hóa hè ở biên giới Tây Ninh. Lòng nhiệt thành hăng say của tuổi trẻ khiến chúng tôi bị hụt hẫng khi nhận ra những giới hạn của mình. Chúng tôi muốn làm một điều gì đó thật lớn lao cho họ nhưng đành bất lực.

Xin cảm tạ Cha vì Ngài đã cho con biết rằng : không phải khi nào con làm được điều gì lớn lao mới là lúc con làm vinh danh Chúa, nhưng từ những hành vi dù rất nhỏ bé của con : kể một câu chuyện, tập hát cho lũ trẻ, nghe và chia sẻ cùng thanh niên, đi làm chung với những người già... thì hình ảnh của Cha cũng sẽ ngày càng lớn lên trong mọi người. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 25 TN

Lc 8,19-21

A. Hạt giống...

Bài tường thuật cho thấy rõ hai nhóm người khác nhau : a/ Những kẻ đang nghe Chúa Giêsu giảng thì ở bên trong, gần Ngài, họ còn được Chúa Giêsu mô tả là những kẻ “nghe Lời Thiên Chúa và đem ra thực hành”; b/ Nhóm kia thì “đứng” ở ngoài và “không thể đến gần Ngài được”. Ý muốn của họ chỉ là muốn “thấy” Ngài (cách dịch sát nghĩa câu 32b) chứ không phải để “nghe” và “thực hành” những Lời Ngài dạy. Nhóm a mới là gia đình thật của Chúa Giêsu.

Nếu như không có Đức Maria hiện diện trong nhóm b thì đoạn này rất dễ hiểu. Nhưng vì có Đức Maria cho nên ta cảm thấy hơi khó chịu khi thấy Chúa Giêsu không coi nhóm này là gia đình thật của Ngài. Thực ra không phải Chúa Giêsu phủ nhận tư cách làm mẹ của Đức Maria đối với Ngài. Trái lại đây chính là một cách Ngài đề cao Người : Đức Maria tuy có mặt trong nhóm b nhưng không giống những người trong nhóm đó. Người là kẻ luôn luôn lắng nghe và làm theo Lời Chúa (xem 1,38. Bấy giờ Maria nói “Vâng,

tôi là nữ tì của Chúa. Xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói” 1,45 ; Lời Êlisabét nói với Maria : “Em thật có phúc vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã nói với em” 2,19 ; Sau khi các mục tử đến thăm Chúa Giêsu, “Maria hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy và suy đi nghĩ lại trong lòng” 2,52 ; Sau chuyện tìm gặp Chúa Giêsu trong Đền thờ “Mẹ Ngài hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng” v.v.) : Đức Maria xứng đáng là mẹ thật của Chúa Giêsu bởi vì Người không chỉ làm Mẹ của Ngài về phần xác thịt mà còn vì Người luôn lắng nghe, ghi nhớ và thi hành Lời Chúa.

B. ... nảy mầm.

1. Những bài Tin Mừng trong mấy ngày liên tiếp gần đây đều nhắc nhở việc phải thi hành những Lời của Chúa mà mình đã nghe. Trong đoạn Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu còn khuyến khích việc đó bằng cách coi những người thực hành Lời Chúa là gia đình thật của Ngài, thân thiết hơn cả gia đình tự nhiên.

2. Chúa Giêsu không có ý chối bỏ liên hệ ruột thịt đối với Mẹ Ngài và thân thuộc, nhưng muốn mọi người hiểu rằng mỗi liên hệ quan trọng nhất đối với Ngài là liên hệ đức tin. Bất cứ ai sống theo Lời Ngài, người đó có liên hệ với Ngài. Ai càng sống Lời Ngài, người đó càng kết hợp mật thiết với Ngài... Chúa Giêsu sẽ nhận ra chúng ta là môn đệ Ngài, là anh em trong gia đình Ngài không phải vì danh hiệu Kitô

chúng ta đang có, mà vì những hoa trái Lời Ngài được chúng ta làm trổ sinh trong cuộc sống. Hoa trái ấy chính là hành động của yêu thương, hòa bình, tha thứ, nhẫn nhục. Cuộc sống càng được dệt bằng những hành động ấy, quan hệ giữa chúng ta và Chúa Giêsu càng trở nên mật thiết hơn. (“Mỗi ngày một tin vui”)

3. Theo ý nghĩa của đoạn Tin Mừng này, Đức Maria hai lần xứng đáng là Mẹ Chúa Giêsu : Mẹ theo huyết thống và Mẹ của Thân mình mầu nhiệm của Ngài là Giáo hội. Chẳng những là Mẹ vì đã sinh ra Chúa Giêsu mà còn là Mẹ vì đã thực thi ý Chúa. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Mẹ và anh em Chúa Giêsu đến gặp Người mà không làm sao lại gần được vì dân chúng quá đông”. (Lc 8,19)

Thế là chúng tôi đã bỏ lễ chúa nhật vì đường xa và lầy lội quá. Đi lên Hòa Hiệp vùng biên giới xa xôi, chúng tôi ước ao gặp được một nhà nguyện hay một nhà thờ nho nhỏ. Nhưng đất Hòa Hiệp rất ít người công giáo. Hơn nữa, người dân phải lao động đầu tắt mặt tối để kiếm sống nên không có thời gian đi lễ. Có quá nhiều lý do để người ta không thể dự lễ chúa nhật dù lòng họ vẫn muốn đến với Chúa.

Tôi cảm thấy xấu hổ vì ở gần nhà thờ mà lười biếng đi dự lễ. Tôi tự nhủ : phải siêng năng hơn, vì có những người muốn đi lễ mà không được.

Lạy Chúa, xin cho con biết yêu mến Chúa và tìm mọi cách để đến với Chúa. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 25 TN

Lc 9,1-6

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu sai Nhóm 12 đi loan Tin Mừng và chỉ dẫn họ những điều cần thiết khi thi hành sứ mạng :

1. Sứ mạng :

- Họ sẽ được tham dự vào chính sứ mạng của Thầy mình, cho nên Chúa Giêsu ban cho họ năng lực, năng lực của chính Ngài, năng lực mà Ngài đã dùng để thực hiện các phép lạ mà chúng ta đã thấy ở các đoạn trước ; Ngài cũng ban cho họ quyền phép, cũng là quyền phép của chính Ngài, quyền phép mà Ngài đã dùng để xua trừ ma quỷ mà chúng ta cũng đã thấy ở những đoạn trước.

- “*Trừ mọi thứ quỷ và chữa các thứ bệnh*” : người Do thái quan niệm bệnh tật là dấu hiệu thống trị của Satan và tội lỗi. Vậy trừ quỷ và chữa lành bệnh đều có cùng một ý nghĩa là quyền lực Thiên Chúa đã chiến thắng Satan.

2. Những chỉ dẫn cần thiết :

- Chỉ dẫn thứ nhất là về lúc đi đường : đừng để mình bị quá vướng víu với những nhu cầu và phương tiện vật chất, nhờ thế mà sẽ biết phó thác vào sự Quan Phòng của Thiên Chúa hơn. Muốn thế người tông đồ phải : a/ “*Đừng mang gì đi đường*” để được thanh thoi khỏi cồng kèn ; b/ “*Đừng mang gậy*” : gậy nhằm tự vệ khi bị kẻ ác tấn công dọc đường. Người tông đồ khỏi lo việc này vì chính Chúa Quan Phòng sẽ bảo vệ họ ; c/ “*Bao bì, lương thực, tiền bạc, cũng đừng có hai áo*” : đó là những món có tính cách dự trữ, phòng xa cho những nhu cầu vật chất. Việc phòng xa này cũng không cần thiết vì Chúa Quan Phòng đã lo sẵn có những người dọc đường cung cấp các thứ cần thiết ấy cho người tông đồ.

- Chỉ dẫn thứ hai là về chỗ ở : Tông đồ không nên so đo chọn nơi ở sao cho vừa ý nhất, do so đo như vậy mà cứ đổi từ chỗ này sang chỗ khác cho dễ chịu hơn. Chúa Giêsu dặn phải chọn người xứng đáng ở trọ nhà họ rồi trọ luôn một chỗ đó. Cv 16,15 là một thí dụ minh họa cho điểm này.

- Chúa Giêsu cũng dự trừ một trường hợp đặc biệt : có thể có nơi sẽ không chịu đón tiếp người tông đồ. Gặp trường hợp đó người tông đồ hãy “*Ra khỏi thành và giữ sạch bụi chân để tỏ dấu phản đối họ*” : theo tục lệ Do thái, cử chỉ này có nghĩa là đoạn tuyệt. Xứ nào không đón nhận Lời Chúa thì bị kẻ không phải là Đất Thánh, bụi của xứ đó đều là bụi dơ, phải

phủ lại kéo mang bụi dơ ấy sang những xứ biết đón nhận Lời Chúa. Cử chỉ phủ bụi chân và ra đi cũng có ý tuyên bố rằng từ nay người tông đồ không còn trách nhiệm với nơi đó nữa, trách nhiệm thuộc về chính nơi đó. Cv 13,51 cũng là một minh họa cho điểm này.

B. ... nảy mầm.

1. Đã lãnh nhận đức tin cách nhưng không thì chúng ta cũng có bổn phận truyền bá đức tin ấy cách nhưng không. Truyền giáo không phải là một việc “nhiệm ý làm thêm”, mà là một trách nhiệm của công bằng.

2. Dù không có sẵn bao bị, gậy, bánh, tiền... tức là những khả năng phương tiện, ta cũng đừng ngại thi hành bổn phận truyền giáo, bởi vì dù chúng ta có những thứ đó Chúa Giêsu cũng bảo chúng ta đừng mang theo. Chúng ta có được sự hỗ trợ đặc lực nhất là chính Chúa.

3. Truyền giáo trước tiên không phải là nhằm dạy cho người ta biết một số kiến thức về giáo lý mà là nhằm “xua trừ ma quỷ và chữa lành các bệnh tật”, nghĩa là đẩy lùi những sự dữ và sự xấu ra khỏi con người.

Có lẽ từ trước tới nay tôi chưa ý thức mục tiêu này.

4. “Ngài sai các ông đi rao giảng Nước Thiên Chúa và chữa lành bệnh nhân. Các ông ra đi, rao qua các làng mạc, loan báo Tin Mừng và chữa bệnh khắp nơi”.

Các môn đệ xưa là những người dân lương thiện, chất phát. Họ xuất thân từ nhiều tầng lớp khác nhau : trí thức có, bình dân có... tất cả đều được sai đi để loan báo Tin Mừng. Với cả sự nỗ lực và lòng nhiệt thành, họ đã ra đi loan báo Tin Mừng cứu độ.

Những người trẻ chúng ta cũng được mời gọi rao giảng Lời Chúa. Có thể chúng ta không phải đến những nơi xa xôi, mà ở đây, bằng chính cuộc sống của mỗi người nơi môi trường học đường, gia đình, làng xóm...

Lạy Chúa, xin ở bên con và bước đi cùng con.
(Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 25 TN

Lc 9,7-9

A. Hạt giống...

Phản ứng của vua Hêrôđê trước dư luận về Chúa Giêsu :

- Những dư luận về Chúa Giêsu : a/ Gioan Tẩy Giả sống lại, b/ Êlia hiện ra, c/ một tiên tri thời xưa sống lại.

- Phản ứng của Hêrôđê : a/ Hơi sợ, vì nếu Gioan Tẩy Giả sống lại thật thì ông sẽ bị Gioan hỏi tội, bởi ông đã ra lệnh chém đầu Gioan ; b/ Mặt khác, vốn chịu ảnh hưởng văn hóa Hy Lạp, ông không tin vào việc sống lại, cho nên ông không nghĩ rằng Chúa

Giêsu là Gioan, Êlia hay bất cứ một tiên tri nào khác sống lại ; c/ tuy nhiên ông không thể cắt nghĩa việc Chúa Giêsu làm những phép lạ. Tóm lại, ông phân vân. Vì thế ông tìm cách gặp Chúa Giêsu.

B. ... nảy mầm.

1. Ngày xưa có nhiều dư luận về Chúa Giêsu. Các tông đồ đã đi khắp nơi để làm chứng cho người ta hiểu đúng Chúa Giêsu thực sự là ai.

Ngày nay cũng có nhiều dư luận sai lạc về Chúa Giêsu. Người ta nghĩ Ngài là ai ? (những người của các tôn giáo khác nghĩ gì ? những người vô thần nghĩ gì ? những người đầu óc nặng thành kiến khoa học, thực dụng nghĩ gì ?...) Thực ra, Chúa Giêsu là Ai ? Tôi phải làm chứng cho Ngài thế nào ?

2. Hêrôđê tìm cách gặp Chúa Giêsu chỉ để giải đáp một thắc mắc và để thỏa mãn một sự tò mò. Phần tôi thì tìm gặp Chúa Giêsu để xin ơn. Như thế có đủ và đúng chưa ?

3. Dù muốn hay không, người ngoài Giáo hội vẫn đồng hóa Kitô hữu với Đức Kitô. Thấy Kitô hữu thế nào thì họ nghĩ Đức Kitô thế ấy. Vì thế, dù muốn hay không, cách sống của Kitô hữu cũng là một lời chứng về Đức Kitô. Làm chứng đúng hay sai, tốt hay xấu là trách nhiệm nặng nề của chúng ta.

4. Chúa Giêsu đã là một dấu hỏi cho những người thời Ngài. Mỗi người chúng ta cũng phải là một dấu

hỏi cho những người thời nay. Một kiểu sống rập khuôn “ai sao tôi vậy”, một kiểu sống sợ bị người khác coi là khác thường... không phải là một dấu hỏi. Ta không chủ trương sống lập dị, nhưng ta không có quyền che giấu những nét đẹp độc đáo của niềm tin chúng ta.

5. Vua Hêrôđê nói : “Ông Gioan, ta đây đã cho chém đầu. Vậy ông này là ai mà ta nghe đồn những chuyện như thế ? Vua Hêrôđê tìm cách thấy mặt Chúa Giêsu”. (Lc 9,9)

Khi nghe dư luận đồn về Chúa Giêsu : “Đó là Gioan từ cõi chết chỗi dậy” hay “Ông Êlia xuất hiện”... vua Hêrôđê tìm dịp gặp Chúa Giêsu để xem Ngài là ai.

Khác với Hêrôđê, để tìm gặp Chúa, Dakêu đã dần bước lên đường. Ông leo cây và đã bắt gặp ánh mắt Chúa giữa đám đông. Ông đã biến đổi hoàn toàn. Còn Nicôđêmo lại tìm Chúa trong khung cảnh tĩnh mịch ban đêm.

Tôi cũng tìm Ngài trong cuộc đời, trong những giờ phút tĩnh lặng cầu nguyện, trong tiếng cười nói vui đùa của trẻ thơ, hay trong muốn người tôi gặp gỡ. Và tôi tin rằng Chúa sẽ không chối từ khi tôi biết mở lòng ra đón Ngài.

Lạy Chúa, niềm vui và hạnh phúc của con là được gặp Ngài trong cuộc đời. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 25 TN

Lc 9,18-22

A. Hạt giống...

Bài Tin Mừng hôm nay tiếp tục nói đến những dư luận về Chúa Giêsu :

- Trong dân chúng thì có 3 dư luận : a/ Ngài là Gioan Tẩy Giả sống lại ; b/ Ngài là Êlia xuất hiện ; c/ Ngài là một ngôn sứ thời xưa sống lại. Cách chung, dân chúng đánh giá Ngài khá cao : Ngài không phải là một người thường như mọi người, nhưng là người đặc biệt thuộc hàng tiên tri : giảng hay và có khả năng làm phép lạ.

- Chỉ một mình Phêrô, do ơn soi sáng đặc biệt, nên biết Chúa Giêsu chính là “Đấng Kitô của Thiên Chúa”.

- Tuy nhiên Phêrô vẫn nghĩ về Đấng Kitô theo cách nghĩ thông thường của đa số người thời đó, tức là một Đấng Cứu Thế oai phong hiên hách. Bởi đó Chúa Giêsu phải sửa lại cách nghĩ ấy : Ngài là Đấng Kitô chịu nạn chịu chết rồi mới sống lại.

B. ... nảy mầm.

1. Tôi hãnh diện vì được làm môn đệ Chúa Giêsu. Nhưng tôi hãnh diện về phương diện nào ? Vì Chúa Giêsu là Chúa, cao cả hơn Đức Phật và các vị sáng lập những tôn giáo khác ? Vì Giáo hội của Chúa có đông tín đồ, có tổ chức quy mô ? vv... Có khi nào tôi hãnh diện vì Chúa của tôi là một vị Thiên Chúa chết trên Thập giá không ? Tôi có nghĩ như thánh Phaolô rằng “Vinh dự của chúng ta là thập giá Đức Kitô” không ?

2. “Simon Phêrô thưa rằng ‘Thầy là Đức Kitô của Thiên Chúa’. Và Ngài ngăn cấm các ông không được nói điều đó với ai” : Ngày nay chắc Chúa không còn ngăn cấm chúng ta rao giảng về Ngài như là một Đức Chúa quyền phép vinh quang. Nhưng Ngài sẽ chưa hài lòng nếu chúng ta chưa rao giảng về Ngài như một Đức Chúa chết trên Thập giá vì tội loài người và vì yêu thương loài người.

3. Vị khách đến ủy lạo một thương binh trong bệnh viện.

- Anh thuộc Giáo hội nào ?
- Tôi thuộc Giáo hội của Chúa Kitô.
- Cái gì thuyết phục anh vào Giáo hội đó ?

- Thuyết phục ư ? Rồi nhìn lên tượng chịu nạn, anh tiếp : phải, tôi bị Ngài thuyết phục đến độ ngay cả sự sống sự chết, thân quyền thế quyền... không gì có thể tách tôi ra khỏi lòng mến Thiên Chúa trong Chúa Giêsu Kitô”. (Góp nhặt)

4. “Con Người phải chịu nhiều đau khổ, bị các kỳ lão, các thượng tế và các Luật sĩ từ bỏ” : đau khổ là điều Chúa Giêsu phải chịu ; bị từ bỏ, và từ bỏ không những bởi dân thường mà bởi những kẻ chính thức nắm quyền lãnh đạo tôn giáo, đó cũng là điều Chúa Giêsu phải chịu.

Khi tôi gặp đau khổ ; khi tôi bị từ bỏ, nhất là từ bỏ bởi những người mà tôi đặt rất nhiều hy vọng vào họ, tôi có nghĩ đó là thập giá mà tôi phải vác không ? Tôi có ý thức rằng mình đang được chia sẻ thân phận của Chúa tôi không ?

5. “Chúa Giêsu hỏi : Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai ?”. (Lc 9,20)

Hình như có ai đang hỏi, đang mời tôi suy nghĩ.

Giờ này, đối với tôi, Chúa Giêsu là ai ? Giờ này, đối với tôi, Ngài có còn là Ngài không ?

Hay chỉ là một chiếc bóng bên đường, một lần cất bước đi qua để lại thoáng nhớ mong manh, rồi chìm dần vào quên lãng.

Giờ này, đối với tôi, Chúa Giêsu là ai ? Giờ này, đối với tôi, Ngài có còn là Ngài không ?

Hay một lần Ngài đến giữa đêm khuya, rồi thầm cất bước ra đi, để lại thoáng chút dư âm, tàn dần với thời gian...

Ngài là ai ? Là ai lúc tôi vui, lúc tôi buồn, lúc tôi ghen, lúc tôi hờn, lúc tôi yêu...?

Ngài là ai ? là ai khi tôi thành công, lúc tôi thất vọng, khi làm than, lúc thanh nhàn, và trong suốt cuộc đời... ?

Giêsu ơi, khi quỳ đây và trong suốt cuộc đời, xin được gọi Ngài là Cứu Chúa của con. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 25 TN

Lc 9,43b-45

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu báo tin lần thứ hai Ngài sẽ chịu nạn chịu chết.

- Ngài báo tin này “đang lúc mọi người thán phục” về những phép lạ hiển hách Ngài đã làm.

- Dù đây đã là lần thứ hai Ngài nói về điều này, “nhưng các ông không hiểu”.

- Dù không hiểu, nhưng “các ông không dám hỏi”.

B. ... nảy mầm.

1. Đang lúc các môn đệ phấn khởi về quyền phép Chúa Giêsu thể hiện qua những phép lạ Ngài làm, thì đùng một cái Ngài cho các ông biết là Ngài sẽ bị bắt, bị hành hạ và giết chết. Phải chăng Chúa muốn làm các ông mất hứng ? Không, Chúa muốn dẫn các ông trở lại đúng con đường Ngài và các ông phải đi.

Nhiều khi chúng ta đang phấn khởi vì những niềm vui và những thành công, thì đùng một cái, đau khổ và thất bại ập đến. Cũng không phải là Chúa làm chúng ta mất hứng, mà Ngài đang dẫn chúng ta trở lại đúng con đường của mình. “Ai muốn theo Thầy, hãy vác thập giá mà theo”.

2. “Nhưng các ông không hiểu” : chúng con cũng chẳng hiểu. Tại sao con phải đau khổ ? Tại sao Chúa để Giáo hội gặp nhiều khó khăn ? Tại sao kẻ làm lành mà lại bị thiệt thòi ? Tại sao thế này, tại sao thế nọ ? Tuy nhiên chúng con nhớ là Chúa đã bảo phải như thế !

3. “Các ông không dám hỏi” : chúng ta đừng làm như các môn đệ xưa. Khi không hiểu về Thập giá, chúng ta cứ hỏi Chúa. Ngài sẽ trả lời : “Vì Thầy yêu thương chúng con. Thầy muốn chúng con chia sẻ thân phận của Thầy”.

4. Xem chừng như tất cả các vấn đề của con người đều được gắn liền với khổ đau. Vì không muốn chấp nhận khổ đau mà con người gây ra bao tội ác : vì không muốn hy sinh mà một người mẹ đang tâm giết chết đứa con trong lòng mình ; vì không muốn thấy người thân đau khổ mà người ta giết họ chết cách êm dịu, vì không muốn đối đầu với thực tại khổ đau mà người ta tìm quên trong men rượu, ma túy và mọi thứ kích thích khác : hỏa ngục là như thế đó... Đau khổ mà không chấp nhận, không có tình yêu thì chỉ là hỏa ngục mà thôi. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Chúa Giêsu nói với các môn đệ : “Phần anh em, hãy lắng tai nghe cho kỹ những lời sau đây : Con Người sắp bị nộp vào tay người đời. Nhưng các ông không hiểu lời đó”. (Lc 9,44-45)

Từ khi vợ mất, ông lão dọn đến đây ở với đứa con gái duy nhất, những mong tìm được nguồn an ủi trong những tháng ngày còn lại. Nhưng hình như ông đã già lắm rồi thì phải. Ít ra, thái độ của cô con gái khiến ông cảm thấy như thế.

... Đã thành lệ, mỗi buổi sáng sau khi nhận được ít tiền từ con gái, ông lại lui thủi một mình. Con gái ông còn bận “ngoại giao” bên hàng xóm hoặc vòng vòng ngắm nghĩa phố thị. Phần buồn nhớ vợ, phần cô đơn, ông đâm ra nghĩ quẩn... Vài ngày sau khi ông bỏ đi, người con gái nhận được giấy báo lên nhận xác ông, nghe đâu được một người dân chài vớt lên...

Đã bao lần tôi là thế, vô tư với nỗi niềm của người bạn bên cạnh tôi, những Giêsu của ngày hôm nay. Họ cũng đang cần sự cảm thông của tôi như Giêsu ngày xưa tìm kiếm sự đồng cảm nơi các môn đệ.

Lạy Chúa, xin cho con một trái tim đừng chỉ đập những nhịp đập cho riêng mình, nhưng còn biết rung lên những khúc ca vui với niềm vui của người khác, và cũng biết đón đau trước nỗi đau của bao người quanh con. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 26 TN

Lc 9,46-50

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu dạy các môn đệ ba điều ngược hẳn suy nghĩ của các ông :

1. Lớn và nhỏ : mọi người, trong đó có các môn đệ và có cả chúng ta nữa, đều muốn làm người cao trọng nhất, nghĩa là có địa vị, có quyền hành, có quyền lợi. Nhưng khi các môn đệ đang suy nghĩ trong lòng về ước mong đó thì Chúa Giêsu biết ý nghĩ của các ông, Ngài bảo các ông đừng nghĩ tới vấn đề đó nữa, mà hãy nghĩ ngược lại : hãy trở thành kẻ bé nhỏ nhất, nghĩa là đừng nhắm địa vị và quyền hành, quyền lợi mà hãy sống khiêm tốn như trẻ nhỏ.

2. Đón tiếp ai : Thói thường, người ta niềm nở với những ai có lợi cho mình, chẳng hạn người có địa vị, có quyền hành, có của cải. Chúa Giêsu thì dạy : hãy có thái độ rộng mở đón tiếp mọi người, dù đó là một đứa trẻ chẳng có địa vị quyền hành gì cả.

3. Thuận và nghịch : người ta thường dùng cái khung phe nhóm để định hướng thái độ của mình. Ai thuộc phe nhóm mình thì là bạn mình và mình hợp tác ; ngược lại ai không thuộc phe nhóm mình thì là kẻ thù của mình và mình chống lại. Chúa Giêsu dạy

ngược lại : “Ai không chống lại các con tức là thuộc với các con”, và “Chớ ngăn cản họ”.

B. ... nảy mầm.

1. Cái ý muốn “làm lớn” đã là nguồn gốc sinh ra biết bao đổ ky, tranh dành và gây ra biết bao xào xáo khổ sở trong cuộc sống chung. Bởi thế Chúa dạy ta đừng ham làm lớn nhưng hãy ham làm nhỏ. Kiêu căng là đầu của 7 mối tội đầu, khiêm tốn là đứng số một trong 7 nhân đức hàng đầu.

Nếu con đang “làm nhỏ”, xin cho con biết cảm ơn Chúa vì con được giống như những đứa bé trong gia đình. Nếu nhiệm vụ đang đặt con làm lớn, xin cho con biết “làm lớn” một cách khiêm tốn, làm lớn để phục vụ chứ không phải để bắt người ta phục vụ.

2. Vấn đề quan trọng không phải là tôi được địa vị cao hay thấp mà là tôi được đặt vào đúng chỗ hợp với khả năng của mình. Kẻ ít khả năng mà ở địa vị cao thì không chu toàn được những nhiệm vụ được giao, và như thế càng cho người khác thấy rõ những yếu kém của mình.

3. “Cái vòng danh lợi cong cong, kẻ hòng ra khỏi, người mong bước vào”. Chưa có địa vị thì ham có, đang có rồi thì cảm thấy nặng nề và mong được trút bỏ. Điều này càng đúng trong Giáo hội.

4. Về thái độ đón tiếp : lẽ ra là môn đệ của Chúa, tôi phải đón tiếp mọi người, đặc biệt ưu tiên đón tiếp

những kẻ bé mọn. Thế nhưng khuynh hướng tự nhiên vẫn còn sống mạnh trong tôi, nên đôi khi tôi vẫn thờ ơ, thậm chí xua đuổi những kẻ bé mọn ấy, và niềm nở vồn vã với những người có lợi cho tôi.

5. Thuận và nghịch : nhân danh Chúa Giêsu để trừ quỷ, đó là một việc làm tốt. Nhưng vì Gioan đã đánh giá việc làm đó theo một tiêu chuẩn sai (người đó không thuộc phe nhóm của mình), nên dẫn tới một thái độ sai là chống đối và ngăn cản. Để “chữa trị” Gioan, Chúa Giêsu bảo ông hãy suy nghĩ theo một tiêu chuẩn mới “Ai không nghịch với các con tức là thuận với các con”. Nghĩa là hãy suy nghĩ theo chiều “thuận” : hãy coi mọi người đều là “thuận” với mình, chỉ trừ khi rõ ràng người ta chống mình.

6. “Ai tiếp đón em nhỏ này vì danh Thầy là tiếp đón chính Thầy ; và ai tiếp đón Thầy là tiếp đón Đấng đã sai Thầy”. (Lc 9,48)

Tôi đang loay hoay tìm kiếm mấy con ốc bị thất lạc khi sửa cái máy cassette thì thằng cháu mon men lại gần :

- Cậu ơi, cậu làm gì thế ? Cho cháu làm với.
- Con nít chỉ biết nghịch phá chứ biết làm cái gì. Đi chỗ khác chơi ! Tôi quát lớn.
- Nhưng cháu muốn ở lại nói chuyện với cậu, cho cậu đỡ buồn.

Câu nói ngây thơ của đứa trẻ lên bốn chứa đựng cả một tấm lòng nhân hậu làm tôi phải xét lại thái độ của mình. Những người lớn hay coi thường trẻ thơ bởi chúng là những trẻ nhỏ chưa có địa vị hay chỗ đứng trong xã hội. Thế nhưng những suy nghĩ tưởng chừng là bé nhỏ của chúng lại chứa cả một tâm hồn vĩ đại.

Lạy Chúa, xin cho những người lớn chúng con biết khiêm tốn lắng nghe và khám phá ra thế giới trẻ thơ ; để qua trẻ thơ, mỗi người chúng con sẽ hoàn thiện chính mình. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 26 TN

Lc 9,51-56

A. Hạt giống...

Một lần nữa, Gioan (và Giacôbê) biểu lộ những thói xấu rất tầm thường của con người :

1. Tính nóng nảy : hễ gặp chuyện không vừa ý là lập tức muốn trừng phạt.

2. Óc bè phái : phân biệt bạn thù và hờ một chút là muốn tiêu diệt kẻ thù.

3. Lạm dụng quyền hành : ý mình là môn đệ Chúa Giêsu nên muốn dùng lửa trời để thỏa mãn tính nóng giận cá nhân.

Thái độ Chúa Giêsu dạy hai bài học :

1. Xác định ý hướng căn bản của sứ mệnh : Con Người đến không phải để giết chết mà để cứu sống.

2. Nhường nhịn : làng này không tiếp mình thì sang làng khác.

B. ... nảy mầm.

1. Không nên phản ứng theo cảm xúc tự phát, nhất là cảm xúc nóng giận. Phải phản ứng theo định hướng

căn bản của sứ mệnh của mình : không nhằm giết chết mà nhằm cứu chữa.

2. Quyền hành không phải để trừng trị kẻ không làm đúng ý mình, mà để phục vụ.

3. Theo suy nghĩ của loài người, nhường là thiệt thòi, nhịn là nhục. Nhưng theo suy nghĩ của Chúa, nhịn nhục là biểu lộ một nhân cách rất vững vàng và một tấm lòng rất khoan dung.

4. Một Cha sở già kia có nhiều kinh nghiệm thường khuyên các đôi tân hôn như sau : “Khi các con thấy trong nhà sắp xảy ra cãi vã, các con hãy nói với nhau : “Để sáng mai rồi hãy gây gổ”. Sáng hôm sau các con sẽ thấy rằng việc hôm qua thật là nhỏ nhoi không đáng gây gổ chút nào. Khi các con sắp có chuyện cãi vã, chúng con hãy ngâm hoài một ngụm nước lạnh cho đến khi ngụm nước nóng lên. Rồi cứ tiếp tục ngâm ngụm nước khác. Làm như thế các con sẽ bớt được những xô xát đổ vỡ trong gia đình. (Trích “Phúc”)

THỨ TƯ TUẦN 26 TN

Lc 9,57-62

A. Hạt giống...

Tiểu đoạn này gồm ba chuyện nhỏ về 3 người muốn đi theo làm môn đệ Chúa Giêsu. Điều quan trọng trong những chuyện này không phải là những nhân vật (vì không chi tiết nào mô tả các nhân vật ra sao), mà là giáo huấn của Chúa Giêsu về những điều kiện để làm môn đệ Ngài.

1. Người thứ nhất muốn đi theo Chúa Giêsu đến bất cứ nơi nào. Trường hợp này thường xảy ra trong xã hội thời đó : có những người vì ngưỡng mộ một rabbi nào đó nên bỏ gia đình và xin theo ở với rabbi đó trong một thời gian vài ba năm. (xem Ga 1,37-49)

- Câu trả lời của Chúa Giêsu cho thấy Ngài không giống như các rabbi : cuộc sống của Ngài là cuộc sống lang thang rày đây mai đó, vì Ngài là một con người bị từ chối (x. chuyện trên, một làng Samaria không tiếp rước Ngài). Vậy điều kiện thứ

nhất để làm môn đệ Chúa Giêsu là phải giống Ngài ở chỗ chấp nhận một cuộc sống vật chất không ổn định, có thể bị từ chối và còn có thể bị giết chết nữa.

2. Người thứ hai : không phải cha người này vừa chết, nhưng ông ta vẫn còn sống. Ý người này là tuy cũng muốn theo Chúa Giêsu, nhưng xin một thời hạn chờ cho tới khi cha anh chết và được chôn cất xong xuôi rồi anh mới theo Ngài. Trong đầu anh đã có sẵn một ưu tiên : ưu tiên cho bản phận hiếu thảo.

- “*Mặc cho kẻ chết chôn người chết*” : tiếng Pháp rõ nghĩa hơn “*mặc cho les mortels chôn les morts*”. Điều kiện thứ hai là phải dành ưu tiên cho bản phận đối với Nước Thiên Chúa, trên cả những bản phận đối với thân nhân. Không phải Chúa Giêsu coi nhẹ những bản phận đối với gia đình (x.Mt 15,3-9) nhưng Ngài dạy rằng trong trường hợp có xung đột giữa hai bên thì môn đệ phải coi trọng Nước Thiên Chúa hơn.

3. Lời xin của người thứ ba cũng giống lời xin của Êlisê (1.V 19,19-21). Lời đáp của Chúa Giêsu cũng khiến ta nhớ lúc đó Êlisê đang kéo cày “đầu ngoái lại sau” : còn luyến tiếc quá khứ. Như vậy điều kiện thứ ba là phải dứt khoát với quá khứ (của cải, địa vị vv...), hơn nữa phải có một con tim không san sẻ để chỉ còn lo cho Nước Thiên Chúa mà thôi.

Theo văn mạch : Chúa Giêsu sắp đi vào giai đoạn quyết liệt là chịu chết, sống lại và lên trời. Ngài muốn các môn đệ mình cũng phải đi cùng một hành trình như Ngài. Thế nhưng người ta có thể từ chối lời mời gọi của Ngài bằng nhiều cách : hoặc vì những thành kiến tôn giáo như dân làng Samaria ; hoặc vì quá cậy dựa vào những bảo đảm vật chất, những quyền luyến gia đình và quyền luyến quá khứ.

B. ... nảy mầm.

1. Nhiều lần trong lúc sốt sắng, tôi cũng thưa với Chúa “Dù Thầy đi đâu, tôi cũng sẽ theo Thầy”. Thế nhưng trên thực tế con cũng như các nhân vật xưa đã không thực sự theo Chúa vì những thành kiến (như dân làng Samaria) ; hoặc vì quá cậy dựa vào những bảo đảm vật chất, những quyền luyến gia đình và quyền luyến quá khứ (3 người được kể trong Tin Mừng hôm nay).

2. “Con chôn có hang, chim trời có tổ, Con Người không có chỗ gối đầu” : đôi khi tôi cũng gặp cảnh thiếu thốn cả những tiện nghi cơ bản như thế. Cảm ơn Chúa vì khi đó con đã không rút lui. Nhưng thú thật là tinh thần con đã bị chao đảo, nhiệt tình con đã bị nguội lạnh.

3. “Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết” : Tuy là môn đệ Chúa, tức là người chuyên lo những việc của Nước

Trời, nhưng đầu óc tôi vẫn còn vấn vương những lo lắng thế tục, lo cho gia đình, cho những người thân. Chúa không cấm tôi nghĩ đến những việc đó và những người đó. Nhưng Chúa khuyên tôi đừng để những lo lắng ấy xâm lấn nhiệm vụ chính hiện tại của tôi, ngoài ra tôi còn phải biết phó thác vào Chúa quan phòng nữa.

4. “Ai đã tra tay vào cây mà còn ngoái lại sau lưng thì không xứng đáng...” : quá khứ mà Chúa dạy tôi phải quên đi là những quyến luyến tình cảm thế phàm, những ước mơ thế tục, kể cả những mặc cảm tội lỗi xa xưa...

5. Một linh sư Ấn độ đang ngồi tịnh niệm bên bờ sông. Có một người đàn ông nọ muốn xin làm đệ tử. Ông rón rén đến bên vị linh sư và đặt dưới chân vị tu hành hai viên ngọc quý như của lễ ra mắt. Vị linh sư cầm lấy một viên và ném xuống sông. Tiếc của, người đàn ông giàu có liền nhảy xuống sông để cố tìm lại viên ngọc. Nhưng mất một ngày mà không tài nào tìm lại được. Chiều đến, người đàn ông đến xin vị linh sư chỉ rõ nơi ông đã ném viên ngọc quý. Vị linh sư cầm viên ngọc còn lại ném luôn xuống sông và nói : “Ta đã ném vào chỗ đó. Ngươi hãy lặn xuống mà tìm”.

Chúa Giêsu cũng đòi hỏi môn đệ Ngài một thái độ từ bỏ dứt khoát như thế. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ NĂM TUẦN 26 TN

Lc 10,1-12

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng:

- Theo tường thuật của Thánh Luca, Chúa Giêsu đã sai đi rao giảng không phải chỉ nhóm tông đồ mà còn cả nhóm môn đệ nữa. Luca muốn nhấn mạnh rằng không riêng gì các tông đồ, mà tất cả mọi người đều được Chúa Giêsu sai đi rao giảng Tin Mừng. Ý này lại được làm rõ thêm với con số 72. Đây là số dân của loài người mà St 10 đã liệt kê.

- “*Từng nhóm hai người*” : Việc loan Tin mừng không phải là việc của một cá nhân riêng lẻ, mà là

việc của cộng đoàn, không phải là độc quyền của riêng ai, nhưng phải liên đới và liên kết với nhiều người khác.

- *“Hãy cầu xin”* : Việc đầu tiên mà nhà truyền giáo phải làm là “cầu xin”. Thiên Chúa là chủ mùa gặt, nhận ai vào Nước Thiên Chúa là quyền của Ngài và là ơn của Ngài. Chúa Giêsu bảo cầu xin là để các môn đệ ý thức rằng họ được gọi là nhờ ơn Chúa, và để có thêm nhiều người nữa nhận được ơn ấy.

- *“Nhu chiêm non vào giữa sỏi rùng”* : Chúa Giêsu khuyến cáo các môn đệ về những hiểm nguy và sự thù nghịch mà có thể họ sẽ gặp phải.

- *“Đừng chào ai dọc đường”* : việc chào hỏi của người Phương Đông thường kéo theo những câu chuyện rề rà rất lâu. Trong khi sứ mạng loan Tin mừng đòi phải gấp.

- *“Bình an cho nhà này”* : đây vừa là một lời chúc vừa là một lời ban ơn bởi vì nó có sức tạo nên điều nó chúc (Is 45,23). Người rao giảng Tin Mừng phải là “con cái của sự bình an”. Họ phải có bình an trong mình và sau đó đem bình an ấy ban lại cho người khác. Nếu nhà nào đáng được hưởng ơn bình an thì được bình an, nếu không thì ơn bình an trở lại cho người chúc.

- *“Cứ ở lại nhà ấy”* : gặp nhà nào đầu tiên cho ở thì người môn đệ hãy ở đó. Đừng tìm hiểu nhà để so

sánh chọn lựa nhà nào tiện nghi hơn. Điều quan trọng là loan báo Tin mừng Nước Thiên Chúa chứ không phải tiện nghi cho mình hoặc cách người ta tiếp rước mình.

- “*Ăn uống của người ta cung cấp cho mình*” : sứ mạng của môn đệ đừng để bị ảnh hưởng bởi những quan tâm có tính cách trần thế (đòi hỏi hoặc e ngại những gì của ăn uống người ta lo cho mình).

- “*Thợ đáng trả lương*” : đây là một nguyên tắc (1Tm 5,18 ; 1Cr 9,11). Nhưng người thừa sai cũng có thể tự ý từ chối. (1Cr 9,14-18)

- “*Người ta dọn thức gì cứ ăn thức ấy*” : Người rao giảng Tin Mừng Chúa Giêsu không còn bị bận vướng bởi luật Môsê về sự phân loại thức ăn nào sạch, thức ăn nào dơ. (1Cr 10,27)

- “*Hãy chữa lành các bệnh nhân*” : đây là dấu hiệu Nước Thiên Chúa gần đến.

- “*Phủ bụi chân*” : người Do thái thường phủ bụi chân khi từ một vùng đất ngoại trở về đất Palestina vốn được coi là đất thánh. Cử chỉ này có nghĩa là không có chung đụng giữa Israel và dân ngoại. Thành nào không đón nhận sứ điệp của Chúa Giêsu thì cũng cắt đứt liên hệ với dân Thiên Chúa, trách nhiệm là thuộc về họ.

- Thành đó sẽ đáng chịu phán xét trong ngày chung thẩm, họ sẽ bị trừng phạt nặng nề còn hơn

Sôđôma ngày xưa. Việc các thừa sai đến loan Tin mừng là cơ hội cho người ta chọn lựa để hoặc được cứu độ hoặc bị luận phạt.

B. ... nầy mầm.

1. Truyền giáo là bổn phận của tất cả mọi tín hữu không trừ ai. Thực ra, người tín hữu Việt Nam chỉ mới lo giữ đạo chứ chưa ý thức truyền đạo.

2. Việc đầu tiên người truyền giáo phải làm là “cầu xin”. Đây là điều mà chúng ta hay quên.

3. Điều thứ hai người truyền giáo phải lưu ý là : cái họ cần có hơn là ơn Chúa chứ không phải là những phương tiện vật chất. (túi tiền, bao bị, giày dép...)

4. Việc làm chính của người truyền giáo là “chữa lành các bệnh tật”, nghĩa là làm giảm bớt đi những đau khổ tinh thần và vật chất của người ta.

5. “Anh em hãy ra đi. Đừng mang theo túi tiền, bao bị giày dép”. (Lc 10,4)

Nếu phải thực hiện một chuyến đi dài, tôi sẽ mang theo thứ gì ? Chắc chắn là những gì gọn nhất, nhẹ nhất, cần thiết nhất. Và hôm nay, trong lệnh truyền của Chúa Giêsu tôi đọc được nét nhẹ nhàng thanh thoát ấy trong bước chân của người môn đệ không giày dép, bao bị, tiền nong...

Và phải chăng cũng vang động trong tâm hồn tôi lời mời gọi “ra một cuộc lữ hành” ? Nhưng lạ Chúa,

khó quá, vì nơi con : Đã quen rồi bóng râm của tiện nghi, an toàn. Đã quen rồi đôi giày của danh vọng. Đã quen rồi chiếc đồng hồ kế hoạch. Đã quen rồi bao bì của bằng cấp, bạc tiền.

Lạy Chúa, trên hành trình tiến về nhà Chúa, xin giải thoát con khỏi những ràng buộc của bản thân, của lễ thói xã hội, để biết trao ban cho anh em chính Chúa chứ không phải chính con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 26 TN

Lc 10,13-16

A. Hạt giống...

Sau khi sai 72 môn đệ đi rao giảng Tin Mừng, Chúa Giêsu liên tưởng đến những thành phố đã không đón nhận Tin Mừng. Đó là Khôradin, Bétsaida và Caphácnaum. Những thành này đều ở ven biển hồ Galilê, đều tương đối giàu có và trình độ văn hóa cao hơn những thành khác.

Nhưng sự giàu có và kiến thức của họ đã khiến họ kiêu căng tự mãn nên họ không thêm đón nhận Tin

Mừng. Bao nhiêu lời rao giảng và phép lạ Chúa Giêsu đã làm ở những nơi đó đều hầu như hoàn toàn vô ích.

Bởi thế, lẽ ra họ được hạnh phúc, nhưng Chúa Giêsu bảo “Khốn cho họ”.

B. ... nảy mầm.

1. Trong những buổi chia sẻ Lời Chúa, nếu tôi nghĩ rằng mình đã biết nhiều hay mình đã đạo đức rồi, thì lời của những anh chị em khác chia sẻ sẽ chẳng mang lại ích lợi gì cho tôi. Bởi trí tôi quá đầy, lòng tôi quá đủ cho nên không gì có thể vào thêm được nữa.

2. Những kẻ bị chúc dữ trong đoạn Tin Mừng này là những người sống ở các thành phố. Nếp sống văn minh thành phố dễ đẩy người ta xa Chúa : do cám dỗ của vật chất, do tâm hồn quá ồn ào, do ý nghĩ mình thông giỏi...

Dù muốn dù không càng ngày chúng ta càng dần sâu vào văn minh thành phố. Xin Chúa giúp chúng ta làm thế nào để vẫn giữ được tâm hồn sa mạc : hướng về siêu nhiên hơn tự nhiên, hướng nội hơn hướng ngoại, trọng tình yêu hơn hưởng thụ, xử dụng tiện nghi vật chất trong tinh thần làm chủ hơn là tinh thần nô lệ...

3. “Ai nghe các con là nghe Thầy, và ai khinh dể các con là khinh dể Thầy. Mà ai khinh dể Thầy là khinh dể Đấng đã sai Thầy” : Chúa Giêsu đang nói về những sứ giả của Ngài, đem lời Ngài đi rao giảng.

Nghe họ tức là nghe Chúa, từ chối họ tức là từ chối Chúa.

Dù tôi là Kitô hữu, là tu sĩ, Linh mục, Chúa vẫn còn gởi các sứ giả của Ngài đến với tôi, để khuyên bảo, nhắc nhở tôi. Những người đó có thể là một người bạn của tôi, cấp trên của tôi hoặc cấp dưới của tôi nữa. Nghe họ là nghe Chúa, không nghe họ là không nghe Chúa !

4. Một nhà hiền triết đã nói với một ông vua rất giàu có như sau : Không ai có thể được xem là hạnh phúc thật khi trái tim người đó còn bị trói buộc với của cải vật chất. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Ai nghe anh em là nghe Thầy ; và ai khước từ anh em là khước từ Thầy ; mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy”. (Lc 10,16).

Lời Chúa hôm nay chỉ cho tôi một thái độ sống, đó là sống cho Đức Kitô, sống vì Đức Kitô. Tôi phải sống như thể tôi sống nhưng không phải tôi sống mà là Chúa Giêsu sống trong tôi, để bất cứ ai nghe tôi là nghe Chúa, và ai khước từ tôi là khước từ Ngài.

Thật là một vinh dự đáng tự hào, một trách nhiệm lớn lao. nhiều lúc tôi tự hỏi trong thực tế mình đã nghe Lời Chúa để có thể nói lời Ngài chưa ? Tôi dám chịu khước từ vì Ngài không ?

Lạy Chúa, xin cho biết lắng nghe Lời Ngài trong thế giới hôm nay để con nhận ra và sống Lời Ngài trong những giây phút hiện tại. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 26 TN

Lc 10,17-24

A. Hạt giống...

1. Sau một thời gian đi truyền giáo trở về, các môn đệ vui mừng kể lại cho Chúa Giêsu nghe những thành công của mình. Nhân dịp này Đức Giêsu nhận xét về kết quả ấy của họ : Ngài chia vui với họ vì những thành công ấy. Nhưng Ngài cho biết họ càng nên vui mừng hơn vì Thiên Chúa đã coi họ là công dân của Nước Trời. (“tên các con được ghi trên trời”)

2. Chúa Giêsu lại liên tưởng đến những kẻ không đón nhận Tin Mừng vì lòng trí họ kiêu căng tự mãn. Những người này khác hẳn với những tâm hồn đơn sơ bé mọn đã đón nhận Tin Mừng do các môn đệ rao giảng. Và Ngài cảm tạ Chúa Cha về việc đó.

B. ... nảy mầm.

1. “Các con chớ vui mừng vì các tà thần phải vâng phục các con, nhưng hãy vui mừng vì tên các con được ghi trên trời” : sau những thành công trong công tác mục vụ hoặc truyền giáo, tôi cũng rất vui. Tôi vui vì những thành công đó, tôi vui vì được người ta khen ngợi, tôi vui vì đã phục vụ... Chúa Giêsu nhắc tôi một niềm vui lớn hơn gấp bội : vui vì được kẻ là công dân Nước Chúa, vui vì được làm cộng sự viên của Chúa, vui vì hạnh phúc vĩnh viễn mai sau.

2. “Con xưng tụng Cha vì đã giấu không cho những người thông thái khôn ngoan biết những điều ấy...” : Tôi cũng xưng tụng cảm tạ Thiên Chúa vì đã ban cho tôi được đức tin, được biết Chúa. Nhiều người thông thái khôn ngoan hơn tôi đã không được những ơn này. Đức tin là một ơn ban chứ không phải là thành quả của công lao con người.

3. “... nhưng đã tỏ ra cho những kẻ đơn sơ” : xin cho con càng ngày càng đơn sơ hơn nữa : đơn sơ với Chúa, đơn sơ với lương tâm con và đơn sơ với mọi

người, vì đơn sơ là điều kiện thuận lợi con được Chúa dạy bảo và ban ơn.

4. “Quả vậy, Thầy bảo cho anh em biết : nhiều ngôn sứ và nhiều vua chúa đã muốn thấy điều anh em đang thấy, mà không được thấy, muốn nghe điều anh em đang nghe, mà không được nghe”. (Lc 10,24)

Môsê, Đavít, Êlia tất cả đều sống trong sự chờ đợi. Chờ đợi lời Thiên Chúa hứa ban Con của Ngài đến được thực hiện. Họ mong được nhìn thấy Con Thiên Chúa, mong được nghe Ngài giảng dạy về Nước Trời.

Các tông đồ đã sống, đã đồng hành với Ngài trên mọi nẻo đường, được Ngài dạy dỗ, được sai đi rao giảng Nước Trời. Các ông đã được thấy phép lạ Người làm. Được nghe Ngài nói về Chúa Cha và Nước Trời, nhưng các ông vẫn sống trong hoài nghi cho đến khi Ngài chỗi dậy từ cõi chết.

Ngày nay, Ngài cũng nói với tôi mỗi ngày qua Tin Mừng, qua anh em tôi. Tôi vẫn thấy Ngài bị treo thánh giá, nơi những người cùng khổ, những người bị áp bức bất công, nơi những tâm hồn thống hối trở về. Tôi đã thấy Ngài sống lại vinh quang và những phép lạ Ngài làm trong cuộc sống quanh tôi. Tôi có thấy mình hạnh phúc hơn các ngôn sứ, các vua chúa, các tông đồ không ? Hay tôi cũng là môn đệ của chủ nghĩa hoài nghi ?

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con biết vui mừng và tin vào những gì Ngài đã làm cho con cũng như nói với con hằng ngày. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 27 TN

Lc 10,25-37

A. Hạt giống...

1. “Ai là người thân cận của tôi?”. Câu hỏi này của vị Luật sĩ phản ánh phần nào chiều hướng của ông :

- Ông muốn tìm một câu định nghĩa về “người thân cận”. Người Do thái thời đó hiểu “người thân cận” chỉ là những đồng bào Do thái với mình.

- Ông muốn nghe một câu trả lời có tính lý thuyết.

2. Dụ ngôn người Samari phản ánh chiều hướng của Chúa Giêsu :

- Định nghĩa về “người thân cận” không quan trọng bằng thực thi bác ái với người thân cận. (câu 37)

- Người thân cận là bất cứ ai (không phân biệt dân tộc, tín ngưỡng, quan điểm...). Hình như hai nhân vật chính trong dụ ngôn này một người là Do thái một người là Samari.

- Thay vì tìm hiểu ai là người thân cận, tốt hơn nên tỏ ra mình là người thân cận đối với những kẻ đang cần mình giúp đỡ. (câu 36)

B. ... nảy mầm.

1. “Sống ở đời, ai ai cũng có những lúc tối lửa tắt đèn, có lúc lá rách cần lá lành, có lúc chị ngã em nâng. Sống ở đời, ai ai mà không cần tới tình yêu. Nhưng ít người thực hiện tình yêu. Hay nếu có, lại chỉ vón vện trong một khung cảnh gia đình hay trong một lũy tre xanh chật hẹp. Cho nên cũng vì vậy mà trần gian mất đi nhiều nguồn vui thật”. (Trích “TMCGK ngày trong tuần”)

2. “Bác ái là thể thông hành có giá trị nhất để vào Nước Trời”. “Bác ái đích thực không tra vấn, không đặt câu hỏi”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Trong thế chiến vừa qua, một sĩ quan Anh thấy một sĩ quan Đức bị trọng thương, đang quần quai bên hàng rào kẽm gai. Bom đạn âm âm, khói lửa ngút trời, nên không thể đưa người thương binh vào chỗ an toàn. Cuối cùng, người sĩ quan Anh tự nhủ : “Minh không đành lòng nhìn một người đau đớn khôn khổ như vậy ! “Thế là anh phóng ra giữa lửa đạn, vác người thương binh trên vai và đưa sang phần đất mà quân Đức chiếm đóng. Khi trận chiến tạm dừng, một sĩ quan Đức bước ra khỏi chiến hào, tháo chiếc thánh giá bạc đeo trước ngực và gắn cho người sĩ quan Anh.

THỨ BA TUẦN 27 TN

Lc 10,38-42

A. Hạt giống...

Câu chuyện có 3 vai : vai chính là Chúa Giêsu, hai vai phụ là Mácta và Maria mỗi người phục vụ Chúa một cách khác nhau :

- Mácta lảng xãng lo cơm nước, giường chiếu v.v.

- Maria “ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Ngài dạy”.

Mácta khó chịu xin Chúa Giêsu bảo Maria tiếp mình. Nhưng Chúa Giêsu nói : “Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi”, đó là việc Maria đang làm, tức là ngồi bên chân Chúa để lắng nghe lời Chúa.

B. ... nẩy mầm.

1. Ở bên chân Chúa :

a/ Thánh sử Luca thích trình bày hình ảnh người ta ở **bên chân Chúa** :

- Lc 7,36-45 : một hôm có một phụ nữ tội lỗi nghe biết Chúa Giêsu đang dùng bữa tại nhà 1 người Biệt phái. Nàng tìm đến đó, quỳ dưới chân Chúa và khóc đến nỗi nước mắt làm ướt chân Ngài. Tư thế bên chân Chúa trong trường hợp này là quỳ, và tâm tình là sám hối.

- Lc 17,11-19 : Lần khác Chúa Giêsu chữa lành 10 người phong cùi. Trong số đó có một người đã trở lại sấp mình dưới chân Chúa để tỏ lòng biết ơn. Tư

thể ở bên chân Chúa trong trường hợp này là sấp mình, và tâm tình là tạ ơn.

- Lc 8,40-56 : Con gái ông Giairô bị bệnh nặng. ông chạy đến sấp mình dưới chân Chúa để van xin Ngài đến cứu con gái ông. Tư thế trong trường hợp này cũng là sấp mình, và tâm tình là xin ơn.

- Lc 8,26-39 : Có một người bị quỷ ám ở Ghêrasa. Sau khi được Chúa cứu, anh ngồi bên chân Chúa và sau đó xin đi theo Ngài. Tư thế lần này là ngồi, và tâm tình là muốn đi theo Chúa.

- Đoạn Tin Mừng hôm nay kể chuyện Maria ngồi bên chân Chúa để lắng nghe lời Ngài. Tư thế ngồi, tâm tình lắng nghe.

* Tóm lại, ở bên chân Chúa có thể là ngồi, quỳ hay sấp mình sâu thẳm. Và tâm tình có thể là tạ ơn, sám hối, van xin, bày tỏ thiện chí muốn đi theo hay lắng nghe học hỏi.

b/ Ở bên chân Chúa trong tư thế nào cũng được và với tâm tình nào cũng được, miễn là ở bên chân Chúa. Và chính Chúa Giêsu cũng đề cao việc ở bên chân Ngài : *“Mácta Mácta, con lo lắng bên chân nhiều quá. Nhưng chỉ có 1 điều cần mà thôi. Maria đã chọn phần tốt nhất”*.

c/ Tư thế ở bên chân Chúa là

- tư thế khiêm tốn,

- tư thế gập gối gắn bó,
- tư thế trầm lắng, bình an.

Hằng ngày chúng ta làm nhiều việc, ở nhiều nơi và với nhiều tâm trạng. Đoạn Tin Mừng này và những đoạn tương tự nhắc chúng ta có 1 nơi rất tốt, đó là ở bên chân Chúa. Chúng ta hãy tìm dịp đến bên chân Chúa, bên chân Chúa chúng ta có thể ngồi, có thể quỳ, có thể sấp mình sâu thẳm. Chúng ta có thể van xin, có thể tạ ơn, có thể sám hối, có thể bày tỏ thiện chí muốn theo Chúa, có thể trầm lắng đón nghe Lời Ngài. Đó là điều Chúa rất ưa thích và cũng rất ích lợi cho anh em.

2. “Tất cả vì Chúa và cho Chúa”, đó có lẽ cũng là bài học Chúa Giêsu muốn nói đến qua đoạn Tin Mừng hôm nay (...) Lời Chúa... mời gọi chúng ta thống nhất đời sống. Có những giây phút ưu việt dành cho cầu nguyện, thờ phượng ; còn phần lớn thời giờ được dành cho những sinh hoạt khác. Đối với người Kitô hữu, phải biến mọi sinh hoạt thành lời cầu nguyện kéo dài, thành những hy tế trên bàn thờ. Chính qua những sinh hoạt ấy, chúng ta gặp gỡ, lắng nghe, thực thi thánh ý Thiên Chúa”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Đôi tay để làm việc phục vụ cũng quan trọng, nhưng đôi tai lắng nghe Lời Chúa và đôi đầu gối quỳ bên chân Chúa quan trọng hơn.

4. “Mác-ta đón Người vào nhà. Cô nói người em gái tên là Maria. Cô này cứ ngồi bên chân Chúa mà nghe

Lời Ngài dạy. Còn Mácta tất bật lo việc phục vụ”. (Lc 10,39-40)

Cô giáo môn tiếng Anh của tôi không phải là người công giáo. Một hôm cô nói với lớp : “Không hiểu vì sao cô rất thích nghe nhạc của đạo công giáo. Những bài hát ấy có một sức lôi cuốn nào đó, mỗi lần nghe cô cảm thấy tâm hồn thanh thoát vui tươi và cuộc sống thật hạnh phúc”. Nói xong cô hỏi lớp : “Lớp mình có bạn nào người công giáo không ? Hãy nói cho cô và các bạn nghe về Chúa !”. Cả lớp vẫn im lặng. Tôi muốn nói nhưng khổ nỗi vào giờ này không ai được nói tiếng Việt. Tôi biết Chúa nhưng nói về Chúa bằng tiếng Anh thì không thể, vì tôi không có đủ vốn từ và cũng không biết phải nói làm sao.

Tôi buồn vì đã bỏ qua một cơ hội để nói về Chúa cho cô và các bạn chỉ vì thiếu khả năng ngoại ngữ. Từ đó bên cạnh việc học hỏi và chia sẻ Lời Chúa, tôi sẽ nói bằng tất cả lòng yêu mến và kiến thức sẵn có của mình.

Lạy Chúa ! cả hai thái độ của Mácta và Maria đều cần thiết cho con trong cuộc sống hôm nay. Xin cho con vừa là Maria vừa là Mácta để con xứng đáng là chứng nhân đích thực của Chúa. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 27 TN

Lc 11,1-4

A. Hạt giống...

1. Câu 1b “Thưa Thầy, xin dạy chúng con cầu nguyện, cũng như ông Gioan đã dạy môn đệ ông”. Thời Chúa Giêsu, mỗi nhóm tín ngưỡng có một bài kinh riêng, đặc trưng của nhóm mình. Bài kinh mà Chúa Giêsu sắp dạy cũng là đặc trưng của Kitô giáo. Nét đặc trưng rõ nhất được thấy trong một từ chìa khóa lặp đi lặp lại rất nhiều lần, từ “Cha” : Kitô hữu được làm con Thiên Chúa và được gọi Thiên Chúa là Cha.

2. Vì là một bài kinh rất ngắn gọn cho nên những điều được nói trong đó đều là những điều then chốt nhất. Nói cách khác, những lời xin trong bài kinh này cho ta biết những điều mà Kitô hữu cần quan tâm nhất là gì :

a/ Đối với Chúa : sao cho người ta được biết Chúa (“Xin làm cho danh Cha vinh hiển”) ; sao cho nhiều người gia nhập Nước Chúa. (“triều đại Cha mau đến”)

b/ Đối với chính bản thân mình : có lương thực hằng ngày, được Cha tha thứ và mình cũng biết tha thứ cho người khác, đừng sa chước cám dỗ.

B. ... nảy mầm.

1. Văn mạch : Tin Mừng Mátthêu ghi Kinh Lạy Cha trong văn mạch Chúa Giêsu đang dạy cho các môn đệ mình cách thi hành những việc đạo đức (làm việc đạo đức cách kín đáo, đừng phô trương). Còn Tin Mừng Luca ghi kinh này sau khi một môn đệ xin Chúa Giêsu dạy cho nhóm môn đệ mình một bài kinh riêng của nhóm, để phân biệt với các nhóm tín ngưỡng khác. Như thế Kinh Lạy Cha là kinh nguyện độc đáo của Kitô giáo. Tìm hiểu Kinh Lạy Cha, ta có thể biết những điểm độc đáo của sự cầu nguyện Kitô giáo là gì. Điểm độc đáo đầu tiên là Kitô hữu được gọi Thiên Chúa là Cha (Abba) một cách rất thân thương gần gũi.

2. Một cậu bé bệnh nặng sắp chết. Cha cậu bé hỏi :

- Con sợ chết không con ?

- Thưa ba, không, nếu như Thiên Chúa cũng giống như ba, cậu đáp. (“Sunday school Times”)

3. 2Sam 18,33 : Thái tử Absalom nổi loạn định lật đổ cha là Đavít. Nhưng quân đội của Đavít đã phản công và giết chết Absalom. Khi một người lính từ chiến trường trở về vui mừng báo tin cái chết của kẻ phản loạn, Đavít đã xé áo mình ra và kêu lên thảm thiết “Absalom con ơi, Absalom con ơi. Phải chi cha được chết thay cho con !”.

4. “Người con gái của Karl Marx có lần tâm sự với một người bạn : “Tôi lớn lên mà không hề biết đến bất cứ tôn giáo nào. Tôi cũng không tin tưởng Thiên Chúa. Thế rồi tình cờ tôi đọc được một quyển sách trong đó có lời kinh khác lạ. Tôi đọc hết lời kinh ấy và tự nhủ : nếu quả thật Thiên Chúa của lời kinh đó hiện hữu, tôi nghĩ rằng tôi có thể tin Ngài được”. Người bạn hỏi cho biết đó là lời kinh nào. Người con gái của Karl Marx mới từ từ đọc lại Kinh Lạy Cha (...) Tình cha con và tình anh em được Chúa Giêsu mặc khải qua kinh Lạy Cha. Sống với Cha trong tình phó thác, với anh em trong tình bác ái”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

5. “Cả đời Chúa Giêsu chỉ xoay quanh một nguyên tắc này “Ta đến để làm theo ý Cha Ta”... Chúng ta hãy thử xem chúng ta có để cho ý Chúa được nên một với chúng ta không ? Chúng ta có cố tình làm lẩn ý của chúng ta thay cho ý Chúa không ? Chúng ta hãy nhớ câu chuyện Giona. (bài sách thánh hôm nay) (trích “TMCCK ngày trong tuần”)

6. “Chúng ta không thể cầu nguyện Kinh Lạy Cha mà chúng ta không có đóng góp gì vào vinh quang Nước Chúa trị đến. Cũng như chúng ta không thể xin cho cơm bánh hằng ngày dùng đủ mà lại cứ ngồi há miệng chờ sung. Kinh nguyện là hành động của lòng tin. Ta phải minh chứng bằng việc làm”. (Trích “TMCCK ngày trong tuần”)

7. Một bác chèo đò chở một thanh niên trên chiếc thuyền của mình. Chiếc thuyền có hai mái chèo. Trên một mái chèo có chữ “cầu nguyện”, trên mái chèo kia có chữ “làm việc”. Chàng thanh niên nói với giọng châm biếm :

- Nếu đã làm việc thì cần gì phải cầu nguyện nữa.

Bác lái đò chẳng nói gì, buông tay không chèo mái “cầu nguyện” nữa, chỉ chèo bằng mái chèo “làm việc”. Chiếc thuyền cứ quay vòng vòng chẳng tiến được chút nào cả. Khi ấy chàng thanh niên hiểu rằng ngoài mái chèo “làm việc” còn cần thêm mái chèo “cầu nguyện” nữa thì thuyền đời mới tiến được. (Đức Cha Tihamer Toth).

8. Một lần kia cùng dự Thánh lễ với một nhóm sinh viên, tôi cảm lòng cảm trí đọc chung Kinh Lạy Cha với họ, và bỗng cảm thấy những điều Chúa Giêsu bảo tôi xin chứa đựng rất nhiều ý nghĩa :

- Lạy Cha chúng con... : tất cả chúng tôi đang ở đây đều có một người Cha chung.

- Nguyện danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện... : nhưng chỉ có một nhóm nhỏ này được biết Cha, còn biết bao nhiêu sinh viên học sinh khác nữa...

- Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày : tôi nghĩ đến những bạn chung quanh. Họ ăn cơm tháng, mỗi tháng chỉ hơn 100 ngàn, đồ ăn rất đạm bạc, buổi sáng thường nhịn đói.

- Và tha nợ chúng con : họ là những người trẻ, nhiều sai sót lỗi lầm, nhiều tội.

- Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ: có biết bao cám dỗ vây quanh họ, trong trường học, ngoài xã hội, ở chợ đời...

9. Chúa Giêsu bảo các môn đệ : khi cầu nguyện anh em hãy nói : “Lạy Cha, xin hãy làm cho danh Cha vinh hiển, triều đại Cha mau đến”. (Lc 11,2)

Lạy Cha, con biết rằng danh Cha vinh hiển thì mọi sự thế gian này sẽ tốt hơn ! Con biết rằng Cha dựng nên con nhằm để con làm sáng danh Cha.

Để làm sáng danh Cha tôi phải làm gì đây ? phải chăng chỉ lặp lại suông lời nguyện Chúa dạy tôi ? Không, tôi phải sống chính lời nguyện ấy. Tôi phải dùng những gì Chúa ban mỗi ngày để danh Cha cả sáng, dùng của cải vật chất, danh vị, quyền lợi, dùng kiến thức hiểu biết... Danh của tôi phải nằm trong danh Thiên Chúa. Nếu như danh Cha cả sáng thì mọi sự tốt đẹp hơn ! Tôi tin như thế và tôi sẽ cố gắng.

Lạy Cha, xin cho con biết dùng lời nguyện của Cha như là kim chỉ nam để sống mỗi ngày tốt đẹp hơn. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 27 TN

Lc 11,5-13

A. Hạt giống...

1. Dụ ngôn này được đặt tên là “người bạn quấy rầy”.

- “Quấy rầy” vì đến gõ cửa ban đêm để vay bánh : việc này khiến chủ nhà bị mất ngủ. Và nếu chủ nhà thức dậy thắp đèn lên, rồi lấy bánh, rồi mở cửa, rồi nói chuyện... thì sẽ làm cho vợ con của ông cũng mất ngủ luôn. Bởi thế, chủ nhà đã nói vọng ra lời từ chối. Nhưng người bên ngoài cứ vừa gõ cửa vừa kêu mãi.

- Nhưng người đứng bên ngoài ấy lại là một “người bạn”. Bạn bè thì phải thương yêu nhau và tương thân tương trợ nhau, nhất là trong những khi gặp khó như trường hợp này.

Việc chủ nhà cuối cùng đã cho anh bạn vay bánh có thể vì một trong hai lý do : cho để khỏi bị quấy rầy nữa ; cho vì tình bạn. Theo cách diễn tả của dụ ngôn thì người đó đã làm vì lý do thứ nhất. Nếu làm vì lý do thứ hai thì việc cho sẽ có ý nghĩa hơn. Nhưng dù

sao thì cuối cùng anh bạn đứng ngoài đã đạt được điều mình xin, và lý do là nhờ anh kiên trì.

2. Sau khi kể dụ ngôn, Chúa Giêsu lý luận theo kiểu *a fortiori* (huống chi) : người đời dù quen hành động theo lý do ích kỷ (để khỏi bị quấy rầy) thế mà cũng phải chịu thua sự kiên trì của người xin. Huống chi Thiên Chúa vốn tốt lành quen đối xử với chúng ta theo tình thương. Bởi thế nếu ai kiên trì cầu xin với Chúa thì chắc chắn sẽ được nhậm lời.

B. ... nảy mầm.

1. Tại sao Chúa muốn chúng ta cầu xin cách kiên trì ? Vì “Chúa muốn chúng ta ý thức của Ngài cho hay sẽ cho phải được tiếp nhận xứng đáng với tấm lòng. Của cho phải tương xứng với tấm lòng (...) Hơn thế nữa, Chúa muốn tăng đức tin của người cầu xin”. (Trích “TMCCK ngày trong tuần”)

2. “Một đứa bé nọ có thói quen đọc kinh trước khi đi ngủ. Ngày kia bị bệnh nặng phải vào nhà bệnh viện. Các bác sĩ cho biết em phải qua một cuộc phẫu thuật. Trước khi cho thuốc mê, các bác sĩ cho em biết em sẽ ngủ một giấc dài. Nghe đến ngủ, em bé đã xin quý gôi cầu nguyện và kết thúc bằng lời “Xin Chúa cho con chóng lành bệnh”. Sau đó em nằm xuống và xin bác sĩ tiến hành giải phẫu.. Hôm sau thức dậy câu hỏi đầu tiên của em là “Thưa bác sĩ, cháu có lành bệnh không?”. Bác sĩ nhìn em bé cảm động nói “Cháu hãy để cho

Chúa liệu.... Điều bác tin chắc là lời cầu nguyện của cháu có hiệu nghiệm : cháu đã cứu được một người là chính bác. Từ lâu bác không còn đến nhà thờ, không nhớ đến Chúa. Nhưng hôm qua khi cháu cầu nguyện sốt sắng, Chúa đã đánh động bác. Sáng nay bác đã đến nhà thờ xưng tội, rước lễ...”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. “Thầy bảo anh em : anh em cứ xin thì hãy được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho”. (Lc 11,9)

Nhiều lần tôi cầu nguyện với Chúa. Và nhiều lần cảm thấy trống vắng. Bao mơ ước với lời cầu không được nhận lời. Nhiều biến cố trong cuộc đời là những thất bại. Và tôi thầm nghĩ : Chúa thật xa vời. Hình như Ngài đã bỏ tôi. Nhưng hôm nay ngồi nhìn lại chính mình. Tôi cảm nhận Chúa luôn ở với tôi. Điều tôi tưởng như là thất bại, chỉ vì tôi :

Chưa đặt niềm tin nơi Ngài ;

chưa kiên nhẫn với việc ngài trao ;

chưa kiên trì gõ cửa và tìm kiếm ý Ngài trong đời tôi.

Vì tôi, chỉ thấy thành quả đạt được là của bản thân hơn là Hồng Ân của Ngài.

Lạy Chúa, Chúa thật kiên nhẫn với con. Xin cho con đừng bao giờ nản lòng trước những thất bại, nhưng biết kiên nhẫn tìm kiếm và gõ cửa cho đến khi được Hồng Ân của Ngài. Amen. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 27 TN

Lc 11,15-26

A. Hạt giống...

1. Các câu 14-16 : Sau khi Chúa Giêsu làm phép lạ trừ một quỷ câm, dân chúng phản ứng 3 cách khác nhau : a/ Đa số “ngạc nhiên”, nghĩa là thần phục ; b/ Một nhóm xuyên tạc rằng Ngài đã dựa thể quỷ vương Bêenzêbun để trừ quỷ nhỏ ; c/ Nhóm thứ ba nửa tin nửa ngờ nên muốn có một dấu lạ “từ trời” để chứng nhận Chúa Giêsu chính là người mà trời sai xuống.

2. Các câu 17-23 : Để trả lời cho những kẻ không tin (nhóm thứ hai), Chúa Giêsu lý luận rằng : ma quỷ không ngu dại gì mà làm hại thuộc hạ của nó. Bởi thế việc Chúa Giêsu trừ quỷ không phải là dựa vào thể của quỷ vương. Nếu việc đó không do quỷ vương thì do đâu ? Thưa do một quyền lực mạnh hơn ma quỷ, tức là Thiên Chúa. Như thế phép lạ này là dấu chỉ rằng Nước Thiên Chúa đã đến gần.

3. Các câu 24-26 : Đây là của lời khuyến cáo các môn đệ Chúa Giêsu. Đành rằng ma quỷ đã bị Chúa Giêsu đánh bại, nhưng các môn đệ chớ có lơ là cảnh giác. Ma quỷ tìm cách quay trở lại và có thể làm hại họ nặng hơn trước nữa.

B. ... nảy mầm.

1. Thực tại về ma quỷ : “Nhiều người ngày nay không còn tin vào ma quỷ. Tội lỗi được biện minh bằng sự yếu đuối và thiếu tự do nơi con người. Quỷ ám được giải thích như những chuyện thần thoại mà khoa tâm lý chiều sâu tìm cách giải thích. Những cảm dỗ chỉ còn là sản phẩm của óc tưởng tượng. Chiến thuật của ma quỷ trong thế giới xem ra không phải là sự đe dọa con người bằng những ám hại, mà chính là thuyết phục con người tin rằng nó không có mặt trên trần gian này”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Người hạnh phúc nhất mà tôi từng được biết, đó là một người Ái Nhĩ Lan tên Dundee. Ông bị té gãy lưng từ năm 15 tuổi, sau đó phải nằm trên giường bệnh rất đau đớn trong suốt 40 năm. Nhưng lúc nào ông cũng tươi cười. Tôi hỏi :

- Có khi nào ông bị quỷ cám dỗ không, chẳng hạn nó nói với ông rằng nếu Chúa thương ông thì chẳng để ông phải liệt giường như vậy ?

- Có chứ, rất nhiều lần. Nó thường dẫn trí óc tôi nhìn đến cảnh sung sướng của người khác và nói với tôi như thế. Nhưng tôi cũng dẫn nó tới đồi Canvê, chỉ

cho nó thấy Chúa Giêsu đang chết trên Thập giá. Và tôi hỏi lại nó “Thế Chúa không thương tôi sao?”. Kết quả là lần nào nó cũng vội vàng rút lui. (Moody’s story)

3. Sự mù quáng do ganh tị : Vì ganh ghét Chúa Giêsu nên các kẻ thù của Ngài đã bị mù quáng. Chẳng những họ không nhận ra ý nghĩa việc Ngài trừ quỷ, mà còn xuyên tạc rằng Ngài làm như thế là dựa vào sức quỷ vương.

4. Có một con đại bàng ganh tị với một con đại bàng khác vì con này bay cao hơn nó. Một hôm con đại bàng ganh tị gặp một xạ thủ. Nó xúi anh bắn hạ đối thủ của nó. Chàng xạ thủ đáp : “Được, nhưng tôi không có tên”. Con đại bàng nhỏ một cọng lông cánh đưa cho chàng xạ thủ làm tên. Nhưng chàng bắn hụt. Vì quyết tâm hại đối thủ của mình, con đại bàng ganh tị lại nhỏ thêm một cọng nữa, rồi một cọng nữa... cho tới khi hai cánh nhỏ trụi nhẵn. Nó không bay được nữa. Chàng xạ thủ không bắn được con kia nên bắt lấy con đại bàng trụi cánh về làm thịt. *Nếu bạn ganh tị muốn hại ai thì rốt cuộc bạn chỉ tổ hại chính bản thân mình.* (D.L. Moody)

5. “Kẻ khác lại muốn thử Chúa Giêsu nên đã đòi Ngài một dấu lạ từ trời”. (Lc 11,16)

Lạy Chúa, tại sao Ngài cho con sinh ra trong gia đình này với người cha “Pharisêu” và các anh chị “giả hình” ? Tại sao Ngài không cho con tài năng như anh kia ? đạo đức như chị nọ ? Tại sao con không có một

mái tóc óng mượt, không có một khuôn mặt xinh xắn hơn ? Tại sao ?... Tại sao ?... Nhiều lần con đã chất vấn Ngài, con thử thách Ngài, con đòi Ngài phải cho con cái của người khác, có như thế thì Chúa mới thực là một Thiên Chúa yêu thương.

Lạy Chúa, xin cho con tâm hồn đơn sơ để con nhận ra tất cả những quà tặng Ngài mang đến cho con. Và tin rằng đó là món quà tốt nhất đối với con, là dấu chứng rõ nhất về một Thiên Chúa yêu thương. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 27 TN

Lc 11,27-28

A. Hạt giống...

1. Trong đoạn này, Chúa Giêsu muốn đề cao những người “lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa”. Chúa Giêsu đã đề cao họ bằng cách coi họ còn trọng hơn mẹ ruột của Ngài.

2. Nhưng nói thế không phải là Chúa Giêsu coi rẻ Đức Maria, trái lại còn gián tiếp ca tụng Người : Người vừa là mẹ ruột đã sinh ra Ngài, vừa là một người luôn lắng nghe và thực hiện Lời Thiên Chúa.

B. ... nảy mầm.

1. Lắng nghe và giữ Lời Chúa : Trong Tin Mừng Luca, rất nhiều lần Chúa Giêsu đề cao việc lắng nghe

và giữ lời Chúa (Thí dụ chuyện Mácta và Maria). Hôm nay một lần nữa Chúa Giê-su đề cao những kẻ lắng nghe và giữ Lời Ngài, thậm chí coi họ còn trọng hơn mẹ ruột của Ngài nữa.

2. Diễm phúc của Đức Mẹ : “Phúc cho Mẹ không phải vì đã cho Chúa bú mớm, nhưng vì đã để Lời Ngài biến thành xương thịt của mình. Trong thinh lặng, Mẹ đã nghiền ngẫm và để Lời Chúa thành chính sự sống của Mẹ”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Có 3 cách đọc Lời Chúa :

- Coi Lời Chúa như dầu gió : Khi bạn nhức đầu nóng lạnh, bạn xức dầu vì biết nó tốt cho sức khỏe của bạn.

- Coi Lời Chúa như chiếc bánh bông lan : tuy khô khan khó nuốt nhưng cũng ngon và bổ.

- Coi Lời Chúa như quả đào, vừa mát vừa ngọt vừa bổ dưỡng.

Bạn đã đạt tới mức độ thứ ba chưa ?

4. Một bà kia rất thường đọc Sách Thánh và đọc rất sốt sắng. Khi được hỏi tại sao thì bà dùng một thí dụ để giải thích :

Hôm qua tôi nhận được một bức thư của một người tôi rất quý mến. Tôi đã đọc rất chăm chú và đọc đi đọc lại tới 5 lần. Không phải vì tôi không hiểu lời lẽ trong thư vốn đã quá rõ, nhưng vì tôi biết đó là những

lời của một người rất thương tôi và tôi cũng rất thương người đó. (United Presbyterian)

5. Bài Tin Mừng hôm nay bổ túc ý nghĩa cho bài hôm Thứ Ba (Lc 10,38-42 : chuyện Mácta và Maria) : phải dùng cả đôi tay phục vụ lẫn đôi tai lắng nghe Lời Chúa. Nói cách khác, phải thống nhất đời sống.

6. “Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa”. (Lc 11,28)

“Kính mừng Maria đầy ơn phúc”. Thiên sứ đã cất lời ngợi khen ấy với người trinh nữ được Thiên Chúa tuyển chọn. Mẹ không chỉ là người cư mang và cho Chúa Giêsu bú mớm mà còn là người tôi tớ trung thành nhất của Thiên Chúa. Từng giây từng phút, Mẹ sẵn lòng đón đợi và thực thi Thánh Ý. gương sống khiêm nhường và trung thành của Mẹ đã là một bằng chứng chân thật cho các bài giảng của Chúa Giêsu.

Mỗi ngày tôi vẫn ca vang Mẹ là người đầy ơn phúc. Nhưng tôi biết chắc Mẹ chưa hài lòng với những câu chúc tụng suông. Người muốn tôi thẳng vượt thói xấu, mỗi ngài lại trở nên tốt đẹp hơn.

Con cầu nguyện với Mẹ qua chuỗi Mân Côi mỗi ngày, để chuẩn bị tâm hồn lãnh nhận và tuân giữ lời Thiên Chúa. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 28 TN

Lc 11,29-32

A. Hạt giống...

1. Văn mạch : Ở đoạn trước (Lc 11,14-22), Thánh Luca thuật rằng sau khi Chúa Giêsu làm phép lạ cứu một người bị câm thì dân chúng chia ra thành 3 nhóm phản ứng khác nhau : nhóm thứ nhất (đa số) tin Ngài ; nhóm thứ hai không tin, cho rằng Ngài đã làm tà thuật do dựa vào thế lực quỷ vương Bênzêbun, Chúa Giêsu đã trả lời cho họ ; nhóm thứ ba cũng không tin, họ đòi Ngài phải đưa ra một dấu chỉ “từ trời” chứng minh Ngài là kẻ được Thiên Chúa sai đến. Trong đoạn này, Chúa Giêsu sẽ đưa ra dấu chỉ đó.

2. Trong Thánh Kinh, kiêu nói “*Thế hệ này*” có nghĩa xấu, hàm ý nói về những người cứng tin (x. Đnl 1,30) : Đối với những người cứng tin, Thiên Chúa sẽ chẳng cho dấu lạ nào ngoài dấu lạ Giôna. Ta biết Giôna là một ngôn sứ ban đầu không vâng lệnh Chúa để đi rao giảng cho dân thành Ninivê, nhưng sau khi phải bị một con cá nuốt vào bụng 3 ngày thì ông đành vâng theo. Kết quả là toàn dân thành ấy đã hối cải. Khi nhắc chuyện Giôna, Chúa Giêsu không nhắm đến việc ông bị cá nuốt, mà nhắm đến sự hoán cải của dân thành Ninivê, để khuyên người Do thái hãy nghe theo lời rao giảng của Ngài như dân Ninivê xưa nghe lời Giôna.

3. Câu 31-32 : Tiếp theo, Chúa Giêsu dùng hai thí dụ (nữ hoàng phương Nam và dân Ninivê) để cho thấy Ngài biết trước người Do thái sẽ không chịu nghe lời giảng của Ngài chứ không như dân Ninivê ngày xưa đã chịu nghe lời giảng của Giôna. Bởi thế, tới ngày phán xét, tội của họ sẽ nặng hơn.

B. ... nảy mầm.

1. Đối với Kitô hữu : Phải chăng chúng ta cũng chính là “*thế hệ này*” mà Chúa Giêsu đã trách. Chúng ta cứng lòng tin. Chúng ta đòi thấy dấu lạ rồi mới tin. Ngày xưa chính Chúa Giêsu là một dấu lạ phô bày hằng ngày trước mắt người Do thái nhưng họ đâu có nhận ra và tin Ngài. Ngày nay cũng có rất nhiều dấu lạ

diễn ra hằng ngày : trật tự kỳ diệu của vũ trụ, bàn tay Chúa quan phòng dẫn dắt mọi biến cố, những tác động của Chúa trong con người v.v. Thánh Phanxicô Assisi đã nhận ra được những dấu lạ đó và đã rơi lệ vì cảm động. Phải có cặp mắt đức tin và trái tim yêu mến mới nhận ra được những dấu lạ ấy. Và ai nhận ra được những dấu lạ ấy thì lại càng thêm tin tưởng và yêu mến Chúa hơn.

2. Câu đố : Một người đang chạy xe gắn máy trên đại lộ bỗng dừng lại, vì phía trước có dấu chỉ đèn đỏ. Một người bước vào một ngôi nhà thấy một dấu chỉ nên vội dụi tắt điều thuốc của mình. Dấu đó thế nào ? là hình một điều thuốc bị gạch chéo... Trên đây là những dấu chỉ “nhân tạo”. Ngoài ra còn những dấu chỉ “thiên nhiên tạo” nữa, thí dụ đám mây đen bỗng ngưng kéo đến là dấu báo trời sắp mưa. Loại thứ ba là những dấu chỉ nhắc ta nhớ đến Chúa. Loại thứ tư là những dấu chỉ Chúa muốn ta làm để nhắc người khác nhớ đến Chúa. Đố bạn nghĩ ra một số dấu chỉ thuộc loại thứ ba và thứ tư...

3. Đối với những người quanh ta : Chúng ta còn được mời gọi trở nên những dấu lạ cho người thời nay để giới thiệu Chúa cho họ. “Một nụ cười, một ánh mắt cảm thông, một bàn tay nâng đỡ... phải chăng đó không là những phép lạ mà lúc nào những người chung quanh cũng đang chờ đợi nơi chúng ta ?”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

4. Dấu chỉ : dấu chỉ là một dấu hiệu ẩn giấu một ý nghĩa. Tuy người ta không nghe dấu chỉ nói (vì nó không nói) nhưng người ta có thể hiểu điều nó muốn nói khi nhìn thấy nó. Thí dụ : khi ta thấy một lá cờ cắm trên nóc một ngôi nhà, ta hiểu nhà đó là cơ quan của nhà nước ; khi ta thấy áo một người kia có hình chữ thập đỏ, ta hiểu người đó làm công tác y tế v.v. Vậy thử hỏi : khi người ta nhìn tôi, có những dấu chỉ nào giúp người ta hiểu tôi là môn đệ Chúa Giêsu không ? (Frank Mihalic)

5. Người câm không nói được nhưng có cách làm cho người khác hiểu được họ, đó là dùng những dấu hiệu bằng tay, bằng nét mặt, có khi bằng cả thân thể. Tuy nhiên, muốn hiểu được người câm thì ta phải rất chú ý từng động tác nhỏ của họ. Rất nhiều khi Thiên Chúa nói với ta bằng ngôn ngữ của người câm. Ta cần chú ý lắm mới hiểu được ý Chúa.

6. “Ông Giona đã là một dấu lạ cho dân thành Ninivê thế nào, thì Con Người cũng sẽ là một dấu lạ cho thế hệ này như vậy”. (Lc 11,30)

Tôi đi tìm Thiên Chúa.

Tôi tin chắc Ngài đang hiện diện bên tôi.

Tôi kêu cầu Ngài.

Tôi chờ đợi Ngài.

Và tôi những muốn xin Ngài cho tôi một dấu lạ về quyền năng của Thiên Chúa để có thể hoàn toàn tín

thác vào Ngài. Tôi muốn được như dân thành Ninivê xưa...Tôi đã không đủ lòng tin để hiểu rằng chính bản thân Ngài, và lời rao giảng của ngài mới là dấu lạ tuyệt vời nhất.

Lạy Chúa, xin cho con biết tìm kiếm những dấu chỉ của Thiên Chúa không để thỏa mãn tính hiếu kỳ, óc tò mò, mà để canh tân và sám hối. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 28 TN

Lc 11,37-41

A. Hạt giống...

1. Hoàn cảnh : Một người Pharisêu mời Chúa Giêsu đến nhà dùng bữa. Vừa vào nhà, Chúa Giêsu “*liền vào bàn ăn*” : nghĩa là Ngài không rửa tay trước. Nhóm Pharisêu coi các nghi thức thanh tẩy rất quan trọng, không phải vì lý do vệ sinh mà vì lý do luân lý, nhằm tẩy xóa những ô uế mà ta có thể vô tình bị lây nhiễm khi tiếp xúc với những kẻ tội lỗi. Trong câu chuyện này, không phải Chúa Giêsu quên, mà đó là lập trường

cổ hữu của Ngài (x. 11,14.29). Dĩ nhiên người Pharisiêu ấy ngạc nhiên và thậm chí khó chịu trong lòng.

2. Nhân dịp này, Chúa Giêsu đưa ra một bài học về những cái bên ngoài và bên trong : bên ngoài là việc tuân thủ những quy định về nghi thức ; bên trong là lòng đạo đức thật. Nhóm Pharisiêu chỉ chú trọng tới cái bên ngoài và bỏ quên cái bên trong.

3. Tiếp theo Chúa Giêsu nói về “*sự bố thí*”. Ngài khẳng định rằng bố thí có thể thay thế mọi quy định lề luật : đối với người bố thí cho kẻ nghèo thì mọi cái đều tinh sạch.

B. ... nảy mầm.

1. Cái nhìn toàn diện : Khi chỉ trích những người Biệt phái quá chú trọng đến bề ngoài, không phải Chúa Giêsu chủ trương chỉ lo đến bề trong. Thực ra “Chúa Giêsu muốn chúng ta có cái nhìn toàn diện về cuộc sống, về những biến cố xảy đến cho con người (...) Phải có sự thống nhất trong ý hướng và hành động. Phải có sự hòa hợp giữa đức tin và việc làm. Đi xa hơn nữa, chúng ta có thể nói Chúa Giêsu không muốn tách biệt giữa cái bên trong với cái bên ngoài, cái thánh thiêng với cái phàm tục”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Nhìn tượng Trái tim Chúa Giêsu, một người nói : “Có lẽ Chúa Giêsu là người duy nhất dám đưa trái tim bên trong của mình ra ngoài cho người ta thấy”.

Người thứ hai góp ý : “Ngài là người độc nhất trong lịch sử không cần che giấu gì về mình cả”. (Onward)

3. Một ông vua kia rất ham mặc áo quần đẹp. Hai tên lưu manh đến gạ gẫm : “Chúng tôi có thể dệt và may cho bệ hạ một bộ áo rất đặc biệt từ xưa tới nay chưa ai từng thấy. Nhưng áo này phải dệt bằng vàng”. Vì quá ham bộ áo đặc biệt ấy, nhà vua đưa cho hai tên ấy hết túi vàng này tới túi vàng khác. Thực ra chúng chẳng may gì cả. Rồi một hôm hai tên lưu manh cho biết áo đã may xong, mời nhà vua mặc thử. Chúng chỉ làm cử điệu tay chân như đang mặc áo cho nhà vua. Khi chúng cho biết đã mặc xong, nhà vua hỏi các quan chung quanh “Áo ta có đẹp không ?” Ai nấy trầm trồ khen nức nở. Quá phấn khởi, nhà vua bảo quân hầu kiệu ngài ra các đường phố để khoe áo đẹp. Dân chúng hai bên đường cũng nức nở khen. Nhà vua rất sung sướng. Bỗng nhiên một đứa trẻ hô lớn : “Ông vua ở truồng ! Ông vua ở truồng !”. Nhà vua nhìn lại mình và mới biết mình đang ở truồng thật.

4. “Đồ ngốc ! Đáng làm ra cái bên ngoài lại đã không làm ra cái bên trong sao?”. (Lc 11,40)

Cứ hè đến là nó đi tĩnh tâm hay đi linh thao. Như mọi người, nó cũng thỉnh lặng, nhận điểm, dự cầu nguyện, dự lễ, xưng tội, và còn nức nở sám hối nữa !!! Ai cũng nghĩ nó là người đạo đức. Nhưng lần này nó lộ nguyên hình là đứa đạo đức giả, đúng hơn, một “diễn viên kịch” đại tài trong đời sống đức tin. Điều lạ

lòng là nó cũng thừa nhận như vậy. Khi bị chất vấn, nó cười chua chát : “Phải, tôi chưa tin Chúa, tôi đi tìm Ngài và ước ao được thấy Ngài và ước ao được thấy Ngài qua đời sống của các bạn. Để được đón nhận nhanh nhất, bằng mọi giá, tôi phải có hình thức giống mọi người. Tôi phải trở thành Pharisiêu...”.

Lạy Chúa, chúng con không chuộng lối sống đạo hình thức, nhưng lại đánh giá và chỉ chấp nhận nhau khi có sự đồng điệu ở bề ngoài. Vô tình chúng con xô đẩy nhau đến chỗ trở thành những Pharisiêu chính hiệu. Chúa ơi, xin đừng để ai muốn tìm Chúa nơi con phải thất vọng. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 28 TN

Lc 11,42-46

A. Hạt giống...

1. Chúa Giêsu nêu đích danh 3 điều làm lạc của nhóm Pharisiêu :

a/ Quan tâm đến việc nộp thuế thập phân về những rau cỏ tầm thường vốn không có ghi trong

những bộ luật xưa (x.Nkm 13,10-13) mà lại bỏ quên những nhân đức rất lớn như công bình và yêu thương ;

b/ Thích danh vọng bề ngoài, bằng cách chọn ghế đầu trong hội đường. Thực ra trong buổi họp ở hội đường thì phải có người ngồi ghế đầu. Việc những người Phariseu được ngồi như thế chưa phải là đáng trách ; điều đáng trách là họ “thích” và nhất là họ không xứng đáng mà lại thích như thế ;

c/ Thích được chào ở nơi công cộng.

2. Và Ngài đúc kết : họ giống như những nắm mồ. Mồ là cái chôn giấu xác chết vốn là một thứ ô uế. Do đó ai đạp lên mồ mả thì cũng bị nhiễm uế. Vì thế các nắm mồ cần phải có dấu hiệu cho người ta biết để tránh đạp lên. Người Phariseu, vì trong lòng đầy sự xấu xa, nên cũng chừa đựng nhiều thứ ô uế nhưng người khác lại không biết.

3. Một Luật sĩ lên tiếng bênh vực cho nhóm Phariseu, vì cách sống của Phariseu chính là dựa theo cách giải thích luật của các Luật sĩ. Chúa Giêsu cũng trách nhóm Luật sĩ “*Chát gánh nặng lên vai người khác*” : Trong Thánh Kinh, chữ “gánh nặng” ám chỉ luật lệ. Các Luật sĩ cứ miệt mài nghiên cứu luật và càng ngày càng đưa thêm nhiều khoản luật khiến người ta không kham nổi, trong khi chính họ lại không tuân giữ.

B. ... nẩy mầm.

1. “Họ không động đến ngón tay” : “Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu lên án gắt gao thái độ trưởng giả của những người Biệt phái. Họ là chuyên viên giải thích những luật lệ tôn giáo. Nhưng cái cốt lõi của tôn giáo là bác ái yêu thương thì họ không màng tới. Chúa Giêsu nói “Họ không động đến ngón tay”. Ra giữa phố chợ, họ xuất hiện như những nhà đạo đức. Nhưng Chúa Giêsu bảo “Họ giống như những mồ mả tô vôi, bên trong chỉ toàn là mớ xương hôi thối”. Đó là những hình ảnh của những người đạo đức giả, của những người rao giảng Tin Mừng nhưng không sống điều mình rao giảng, của những người mang danh hiệu Kitô nhưng không sống tinh thần Kitô. Ngày nay Giáo hội của Ngài có sống còn hay không, Giáo hội của Ngài có đáng tin cậy hay không, điều đó còn tùy ở mức độ Giáo hội có sống trọn lời mình rao giảng hay không. Dĩ nhiên, Giáo hội được thể hiện qua những con người bằng xương bằng thịt là chúng ta. Chúng ta có sứ mệnh minh chứng Giáo hội ấy vẫn tiếp tục sống”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Giả hình : “Giả hình là hình giả, hình nộm. Đó là đời sống đạo che đậy giấu diếm. Kinh Thánh nói giả hình giống như một nắm mồ sơn vôi, bên ngoài coi bộ trắng trẻo, nhưng bên trong là giòi bọ xương xẩu (...) Ở đời này chúng ta có thể sống giả hình giấu diếm đánh lừa được một số người thôi, chứ không thể đánh lừa được một số đông... Mà giả như chúng ta có thể

đánh lừa được số đông đi nữa thì cũng không thể đánh lừa được chính Thiên Chúa... Ngài thấu suốt mọi bí ẩn tâm can”. (Trích “TMCGK ngày trong tuần”)

3. Thomas K. Beecher không chịu nổi sự lừa dối dưới bất cứ hình thức nào. Khi thấy chiếc đồng hồ trong nhà thờ cứ khi thì chạy sớm khi thì chạy trễ, ông treo một tấm bảng phía trên chiếc đồng hồ ấy, với hàng chữ : “Xin đừng trách mắng đôi cánh tay tôi. Cái đáng trách nằm sâu hơn thế nhiều”. Beecher muốn nói hai điều. Điều thứ nhất : đừng trách hai chiếc kim đồng hồ mà hãy trách những bánh xe bên trong đồng hồ. Điều thứ hai : có khi tay ta cử động sai, chân ta bước không đúng, môi miệng ta nói không chính... nhưng quan trọng hơn chính là tội lỗi nằm sâu ngay trong tâm hồn của ta. (Christian Witness)

4. Có khi nào người ta dám quẳng bỏ những tờ giấy bạc không ? Thưa có, khi đó là tiền giả. Nhiều người đã quẳng bỏ Kitô giáo vì thấy những Kitô hữu giả hình. (W.E. Biederwolf)

5. “Khôn cho các người hời người Pharisêu. Các người thích ngồi ghế đầu trong hội đường, thích người ta chào hỏi nơi công cộng...”. Lc 11,43

Con người như một ma lực phải làm đẹp cho mình. Nhưng có khi chỉ là để che đậy những trống rỗng bên trong.

Đôi khi tôi tự hỏi không biết mình có tự tôn, tự tạo cho mình một vẻ đẹp hào nhoáng bên ngoài bằng một “lý lịch” rất đạo đức ? Tôi đi lễ mỗi ngày, tôi đã từng sinh hoạt trong ca đoàn, trong nhóm giáo lý viên. Nay tôi đang tham gia các nhóm công tác xã hội, nhóm chia sẻ Lời Chúa... Đằng sau những công việc tốt đẹp ấy là gì ? Phải chăng là mong được những người xung quanh nể vì ? Không biết bài học “hiền lành và khiêm nhường” của Chúa đến bao giờ tôi mới thuộc được ?

Con cố gắng cúi mình khiêm nhu.

Xuống đầu chân nơi Ngài dừng lại.

Nhưng sâu ngút vô ngần, Ngài ơi.

Vẫn không sao chạm được. (Tagore) (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 28 TN

Lc 11,47-54

A. Hạt giống...

Trong đoạn Tin Mừng hôm qua, Chúa Giêsu trách các người Biệt phái. Trong đoạn Tin Mừng hôm nay Ngài trách các Luật sĩ :

1. Câu 47-48 “*Xây lăng cho các ngôn sứ*” : Có một truyền thống truyền khẩu rằng các ngôn sứ thường bị bách hại : Isaia đã bị cưa làm 2 khúc, Giêrêmia bị dân ném đá chết, Amos bị đập đến chết (x.Dt 11,32-40 ; 2Sb 24,22)... Khi người Do thái thời Chúa Giêsu xây lăng cho các ngôn sứ thì họ chứng tỏ họ chẳng ăn năn gì về việc tổ tiên họ đã giết chết các vị ấy trái lại còn tán thành. Thái độ ấy còn cho thấy rằng sứ điệp của các vị ấy chẳng có ý nghĩa gì đối với họ, cùng lắm chỉ là những sứ điệp cho các thế hệ xa xưa thời trước.

2. Câu 49-51 Chúa Giêsu duyệt lại lịch sử : chương trình của Thiên Chúa (“*Đức Khôn ngoan của Thiên Chúa*”) là gọi “*các ngôn sứ và các tông đồ*” đến với loài người để kêu gọi loài người ăn năn. Thế nhưng loài người đã chẳng đón nhận sứ điệp ấy, lại bách hại các vị ấy. Mặc dù Chúa Giêsu chỉ nêu tên hai người là Aben và Dacaria, nhưng vì trong Cựu Ước Hípri, tên Aben ở đầu sách và tên Dacaria ở cuối sách, nên ý của Ngài là nói đến toàn bộ tội giết các ngôn sứ trong lịch sử. Và Chúa Giêsu cảnh cáo : nếu người Do thái thời nay không chấm dứt thái độ ấy thì họ sẽ bị Thiên Chúa công bình hỏi tội. (“*thế hệ này sẽ bị đòi nợ máu*”)

3. Câu 52 “*Cất giấu chìa khóa sự hiểu biết*” : do những kiến thức về Thánh Kinh, các Luật sĩ đã nắm trong tay chìa khóa mở cửa vào Nước Trời. Nhưng Do thái độ của họ, chẳng những họ không vào đó được mà lại còn ngăn cản người khác vào.

B. ... nảy mầm.

1. Tội giết các ngôn sứ : Các ngôn sứ là những người nói thay Chúa. Lời các ngài nói nhiều khi chói tai dân Do thái nên nhiều vị đã bị bách hại và giết chết. Không riêng gì dân Do thái, chúng ta ngày nay cũng có thể phạm tội giết ngôn sứ nếu như chúng ta không tập cho quen lắng nghe sự thật Chúa nói trong lương tâm chúng ta hoặc qua những “lời thật mất lòng” của người khác.

2. Cất giấu chìa khóa sự hiểu biết : Các Luật sĩ là những người hiểu biết luật lệ Thánh Kinh. Họ được coi là những người lãnh đạo dân chúng vì họ nắm giữ “chìa khóa của sự hiểu biết”. Thế nhưng “thay vì phục vụ, hướng dẫn người khác, họ đã sử dụng sự hiểu biết để bắt người khác phục vụ mình. Một cách nào đó, ai trong chúng ta cũng có trách nhiệm hướng dẫn kẻ khác... Cuộc sống hiện tại của chúng ta có sáng tỏ để người khác có thể nhận ra chân lý đức tin không ? Trong cách cư xử hằng ngày, chúng ta có ý thức phải sống thế nào để kẻ khác nhìn vào mà ngợi khen Cha trên trời không ?”. (Trích “*Mỗi ngày một tin vui*”)

3. “Khôn cho các ngươi ! Các ngươi xây lăng cho các ngôn sứ, nhưng cha ông các ngươi đã giết chết các vị ấy !”. (Lc 11,47)

Chúa khiển trách người Pharisêu và các Kinh sư là giả hình. Họ giả hình bởi che đậy tội lỗi bằng cách xây dựng những nấm mộ hào nhoáng, bằng luật giữ luật từ ngoài, bằng cách lên án người công chính.

Còn tôi, vì sợ mất địa vị, đã lừa dối mọi người, vì sợ hổ thẹn, đã không dám nói sự thật, vì sợ liên lụy, đã bỏ mặc anh em, và vì ích kỷ, đã xa rời Chúa, xa cách anh em ...

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho con tự do, xin cho con biết lựa chọn và dám sống như Chúa dạy.
(Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 28 TN

Lc 12,1-7

A. Hạt giống...

1. Câu 1-3 : Đoạn trước (11,37-54) đã cho ta thấy Chúa Giêsu bị nhóm Pharisiêu và nhóm Luật sĩ bắt lỗi trong một bữa ăn. Câu chuyện đó khiến Ngài muốn cảnh giác các môn đệ mình hai điều. Điều thứ nhất là hãy coi chừng thói giả hình của người Pharisiêu : một mặt là đừng giả hình như họ, mặt khác các môn đệ hãy đặt mình vào hàng “các ngôn sứ và các tông đồ” (c 49) để lo rao giảng sứ điệp của Thiên Chúa và sẵn sàng chịu bách hại vì sứ mạng đó.

- “*Men Pharisiêu*” : Chữ “men” được Chúa Giêsu dùng ở đây muốn nói đến một thứ ẩn giấu trong bột để từ từ làm cho bột bị hư đi không còn là bột tinh tuyền nữa. Thái độ giả hình của người Biệt phái cũng giống như vậy vì nó có thể lây lan làm hại nhiều người khác. Các môn đệ hãy coi chừng đừng để mình bị lây nhiễm thói xấu đó vì nếu bị nhiễm thì đến phiên họ cũng sẽ lây nhiễm sang nhiều người khác trong Giáo hội.

- Không giả hình tức là ta như thế nào thì tỏ ra thế ấy, bởi vì “Không có gì che giấu mà sẽ không bị lộ ra, không có gì bí mật mà người ta sẽ không biết”. Chú ý, câu này cũng được Mátthêu ghi lại (Mt 10,27)

nhưng trong một văn mạch khác nên mang ý nghĩa khác : Trong Mátthêu nó muốn nói đến việc rao giảng Tin Mừng.

- Chúa Giêsu quảng diễn thêm ý tưởng trên bằng hai kiểu nói nữa : “Tất cả những gì anh em nói lúc đêm hôm, sẽ được nghe giữa ban ngày ; và điều anh em rỉ tai trong buồng kín sẽ được công bố trên mái nhà”. Nên nhớ mái nhà ở Do thái là nóc bằng nên cũng là nơi người ta thường lên để trò chuyện và thông báo tin tức cho nhau.

2. Câu 4-7 : Điều thứ hai Ngài khuyên là đừng sợ sự thù nghịch của thế gian đối với người tông đồ của Chúa. Ngài đưa nhiều lý do để thuyết phục các môn đệ :

- Lý do thứ nhất là các quan quyền thế gian cùng lắm chỉ giết được thân xác của ta chứ không giết được sự sống thật của ta là điều thuộc về quyền độc hữu của Thiên Chúa. Bởi vậy nên sợ Thiên Chúa hơn.

- Không những đừng sợ các quan quyền thế gian, mà còn phải phó thác vào Thiên Chúa quan phòng : Đáng luôn chăm sóc từng con chim sẻ và từng sợi tóc trên đầu chúng ta lẽ nào lại không chăm sóc những người làm sứ mạng Ngài giao hay sao ! (Về chi tiết chim sẻ : Mt 10,29 ghi hai con chim sẻ bán được một xu. Ở đây Lc ghi năm con bán một xu. Lc muốn

nhấn mạnh hơn nữa ý tưởng Thiên Chúa chăm sóc những vật rất tầm thường).

B. ... nảy mầm.

1. Đùng sọt : “Chúa Giêsu đưa ra lời trấn an này vào giữa lúc các môn đệ Ngài nhận ra sự chống đối của Biệt phái đối với Chúa Giêsu. Theo Chúa Giêsu Kitô, người môn đệ đồng chịu số phận chống đối. Đó là chuyện đương nhiên, không thể có con đường nào khác. Ngay trong chính bản thân, những xâu xé, giằng co cũng là chuyện không thể tránh được. Thế nhưng Chúa Giêsu khuyên chúng ta hãy an tâm, bởi vì Thiên Chúa luôn ở bên cạnh chúng ta. Ngài không cất khỏi chúng ta những chống đối, đau khổ và sự chết. Ngài chỉ cho chúng ta thấy đâu là ý nghĩa của đau khổ, đâu là cùng đích cuộc đời”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Chúa quan phòng : “Bài phúc âm hôm nay cho thấy Thiên Chúa quan phòng mỗi người con cái Chúa. Chúa bảo đảm rằng Chúa lo lắng cho từng con chim trời không con nào chết đói, từng bông hoa huệ nay còn mai mất mà có được màu trắng vương giả, thì con người quý giá ngàn trùng, càng được Chúa bảo trợ...” (Trích “TMCGK ngày trong tuần”).

3. Một hôm Đức Ala gọi một Thiên sứ đến và truyền lệnh : “Ngươi hãy xuống trần gian để đưa về

đây người đàn bà góa có 4 đứa con thơ”. Thiên sứ ra đi, gặp ngay người đàn bà góa đang cho đứa con nhỏ nhất bú. Ngài nhìn người đàn bà với 4 đứa con dại, rồi lại lên Đức Ala để tha thiết nài xin rút lại lệnh truyền. Làm sao có thể nhẫn tâm tách lìa người mẹ khỏi những đứa con thơ ấy ? Nhưng lời van xin của Sứ thần chẳng mấy may đánh động được Đức Ala. Cuối cùng Sứ thần đành phải vâng lệnh Đức Ala mà cướp người mẹ góa khỏi bầy con thơ và đưa về trời.

Hoàn thành công tác, nhưng xem chừng vị thiên sứ lại có vẻ buồn. Phải, làm sao vui được trước cảnh chia ly giữa mẹ và con ? Thấy sứ thần buồn, Đức Ala gọi đến và đưa vào sa mạc. Ngài chỉ cho sứ thần thấy một tảng đá lớn và bảo đập nó ra. Tảng đá vừa vỡ đôi, sứ thần ngạc nhiên vô cùng, vì từ trong tảng đá một con sâu nhỏ từ từ bò ra. Chợt hiểu được ý nghĩa của sự kiện ấy, sứ thần bỗng thốt lên : “Ôi lạy Đấng tối cao, mầu nhiệm thay công cuộc sáng tạo của Ngài. Với sự khôn ngoan thượng trí và tình yêu vô biên, Ngài đã không bỏ mặc một tạo vật bé nhỏ như con sâu kia, thì hẳn Ngài cũng sẽ không quên được 4 đứa trẻ mồ côi là con cái của Ngài”. (Trích “Món quà giáng sinh”)

THỨ BẢY TUẦN 28 TN

Lc 12,8-12

A. Hạt giống...

Văn mạch : Đoạn này tiếp liền đoạn hôm qua và cùng một chủ đề “Chúa Giêsu khuyên môn đệ mình hãy mạnh dạn sống và rao giảng Tin Mừng, đừng sợ”. Trong đoạn hôm qua, Chúa Giêsu đã đưa một lý do để đừng sợ, đó là có Thiên Chúa quan phòng. Hôm nay Ngài đưa thêm hai lý do nữa :

1. Câu 8-10 : Lý do thứ hai để đừng sợ là trong ngày phán xét chính Chúa Giêsu sẽ tuyên bố nhận kẻ can đảm làm chứng cho Ngài. Lời trấn an này đi kèm với lời đe dọa : Chúa Giêsu sẽ không nhìn nhận kẻ nào vì sợ mà chối Ngài.

2. Câu 11-12 : Lý do thứ ba để đừng sợ là sẽ có Thánh Thần soi sáng cách ăn nói và ứng phó khi người môn đệ bị đưa ra trước những nhà cầm quyền thế gian.

B. ... nảy mầm.

1. Tử đạo và chối đạo ngày nay : “Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta nhìn lại cuộc sống. Ngày nay những cuộc bách hại đạo công khai không còn, nhưng những khó khăn mọi mặt mà người Kitô hữu đang trải qua cũng đủ để họ tuyên xưng đức tin đến mức tử đạo. Ngược lại, khước từ sống theo những cam kết đức tin cũng là một hình thức chối đạo. Chối đạo khi không có những hành động cụ thể, khi đóng khung đức tin vào những việc đạo đức làm vì thói quen, khi không nhận ra tình yêu quan phòng của Thiên Chúa”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Lần đầu tiên giảng Lời Chúa, một nữ mục sư trẻ giảng chưa được lưu loát lắm. Trong đám thánh giả, một người lên tiếng : “Cô ơi, cô chưa đủ khả năng giảng đâu. Cô nên xấu hổ về chính mình đi”. Nữ mục sư đáp : “Vâng, tôi rất xấu hổ về tôi. Nhưng tôi không hề xấu hổ về Chúa Giêsu, Đấng đã dám lấy chính máu mình để cứu chuộc chúng ta”. (Christian Herald)

3. Lc 1,28-37 : Khi nghe Thiên sứ báo Thiên Chúa muốn giao cho Đức Maria một sứ mạng quan trọng là làm mẹ Đấng Cứu Thế, Người đã “bối rối”. Nhưng thiên sứ đáp : “Đừng sợ... Thánh Thần đã ngự xuống trên cô... Đối với Thiên Chúa không có gì là không thể làm được”.

4. Trong thời đầu mở mang Giáo hội, các môn đệ Chúa đã nhờ “tràn đầy Thánh Thần” nên “không sợ”

áp bức, “mạnh dạn” loan báo Tin Mừng. (Cv 4,33 : các tông đồ ; Cv 7,55-56 : Têphanô ; Cv 21,8-14 : Phaolô)

THỨ HAI TUẦN 29 TN

Lc 12,13-21

A. Hạt giống...

1. Vấn đề của đoạn Tin Mừng này được gọi lên từ việc anh em tranh dành gia tài.

2. Dụ ngôn nói tới một người phú hộ đã lo tích trữ được rất nhiều của cải và cho rằng từ nay cuộc đời mình sẽ được bảo đảm.

3. Nhận định của Chúa Giêsu về người phú hộ đó : hấn là đồ ngốc vì đã lấy của cải vốn không bền để mà bảo đảm cho cuộc đời mình. Người khôn phải dùng của cải không bền ở đời này mà làm phúc để mua lấy của cải bền vững đời sau. Đó mới là bảo đảm chắc chắn thật sự cho cuộc đời.

B. ... nảy mầm.

1. Gc 4,13--5,6 : Thánh Giacôbê đã hiểu đoạn Tin Mừng này như thế nào?

2. Con người có khuynh hướng tạo an toàn cho mình, bằng tiền bạc, bằng bảo hiểm, bằng dự trữ v.v. Nhưng tất cả những thứ mà con người tưởng là an toàn ấy có thể sụp đổ tan tành trong một sớm một chiều. Như thế sự an toàn của con người không nằm trong tầm tay của con người. Nó nằm trong bàn tay của Chúa. Do đó an toàn nhất là “làm giàu trước mặt Thiên Chúa” (câu 21).

3. Có hai cách xài tiền đưa đến hai kết quả khác nhau : a/ Xài một cách ích kỷ cho riêng mình ; kết quả : không bảo đảm cho sự sống đời đời ; b/ Dùng tiền để “làm giàu trước mặt Chúa” : kết quả là sự sống đời đời được bảo đảm.

4. Tiền :

Người công nhân đổ mồ hôi để có được nó.

Kẻ hoang phí thì đốt nó.

Chủ ngân hàng đem nó cho vay.

Đàn bà xài nó.

Kẻ lưu manh làm giả nó.

Nhân viên thuế vụ lấy nó.

Người hấp hối lìa bỏ nó.

Kẻ thừa kế tiếp thu nó.

Người tiết kiệm để dành nó.

Người keo kiệt thèm khát nó.

Kẻ ăn trộm chộp lấy nó.

Người giàu gia tăng nó.

Người cờ bạc bị mất nó.

Phân tôi thì dùng nó. (Quote)

5. Một ông già nghèo ngồi bên cửa sổ lo lắng cho tương lai. Một người lạ mặt ôm một con ngỗng đến tặng ông già và nói : “Ông hãy chăm sóc con ngỗng này chu đáo thì nó sẽ giúp ích cho ông”. Rồi người đó đi mất. Ông già nghèo đem con ngỗng vào nhà, cho nó ăn, cho nó uống, ban đêm cho nó ngủ trong một cái lồng sạch sẽ. Sáng hôm sau khi nhìn vào chiếc lồng ông vui mừng thấy một quả trứng ngỗng bằng vàng. Ông mang quả trứng ra tiệm bán được một số tiền lớn, mua được đủ mọi thứ cần thiết cho cuộc sống. Hôm sau ông được thêm một trứng ngỗng vàng nữa. Hôm sau nữa cũng vậy. Cứ thế mỗi ngày ông nhặt được một quả trứng vàng. Từ đó ông không còn nghèo nữa, ông sống rất thoải mái. Nhưng dần dần ông trở thành tham lam. Ông không chịu mỗi ngày chỉ có một trứng, ông không thể chờ cho tới hết tuần mới có được 7 trứng. Ông muốn có ngay một lúc tất cả những trứng vàng của con ngỗng. Thế là ông mổ bụng con ngỗng ra. Nhưng ông chẳng thấy quả trứng nào trong đó cả. Ông vội may bụng ngỗng lại mong nó đừng chết. Nhưng vô ích. Khi đó người lạ mặt kia trở lại, và nói : “Trước đây tôi đã chẳng bảo với ông rằng nếu ông chăm sóc con ngỗng tử tế thì nó sẽ giúp ích cho ông

sao ? Bây giờ cả ông lẫn tôi đều đã mất tất cả”.
(Aesop)

6. Có một nhà phú hộ kia, ruộng nương sinh nhiều hoa lợi mới nghĩ bụng rằng : “Thôi, cứ nghỉ ngơi, cứ ăn uống vui chơi cho đã !” Nhưng Thiên Chúa bảo ông ta : “Đồ ngốc ! Nội đêm nay, người ta sẽ đòi lại mạng ngươi, thì những gì ngươi sắm sẵn đó sẽ về tay ai ?”. (Lc 12,16.19-20)

Trong mớ giấy tờ còn lại của một viên sĩ quan chết ở thế chiến thứ nhất, người ta đã thu nhặt được lời kinh này :

“Lạy Chúa Giêsu, ngay từ bây giờ con chấp nhận cái chết từ bàn tay Chúa ... Con ước ao chết đi để hoàn toàn bị tước đoạt tự do và nhờ thế trở nên trọn vẹn là của Ngài... Con ước ao chết đi bởi vì con phó thác vào tình Chúa vô bờ bến. Nhưng lạy Chúa Giêsu, con là của Ngài, con sẵn sàng làm việc cho Ngài lâu hơn nếu Chúa cho con sức mạnh. Con không muốn chết để chạy chốn đau khổ... Lạy Chúa, xin làm cho con điều Ngài muốn, bây giờ và cho đến muôn đời. Amen”.

Tôi thật cảm động và khó quên trước cái chết của những người đang sống đẹp, sống tốt. Và tôi thật khâm phục trước cái chết của những người sẵn sàng với giờ chết, vì thấy mình đã sống trọn vẹn cho đời.

Giêsu ơi, như ngài đã dạy chúng con, chết không phải là hết, nhưng chỉ là đường dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu. Xin giúp con biết sống trọn vẹn ở đời này. để con khỏi ngỡ ngàng trước phúc Thiên Đàng Chúa đang chờ con. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 29 TN

Lc 12,35-38

A. Hạt giống...

Từ chìa khóa là “Tỉnh thức”.

- Dụ ngôn minh họa sự tỉnh thức : như một người đầy tớ đang đợi chủ đi ăn cưới không biết sẽ về lúc nào (Tiệc cưới ở Do thái kéo dài không biết đến bao giờ mới kết thúc, có khi kết thúc buổi chiều, có khi mãi tới nửa đêm hay muộn hơn nữa). Người đầy tớ ấy “thắt lưng cho gọn” (tư thế sẵn sàng làm việc), và

“thắp đèn cho sẵn” (để khi chủ về thấy lối mà vào nhà. Tư thế sẵn sàng phục vụ). Nếu biết rõ lúc nào chủ về thì dễ hơn nhiều, vì chỉ cần chờ gần tới lúc đó mới thắp lung và thắp đèn. Nhưng vì không biết chừng nào chủ về nên phải sẵn sàng luôn. Vừa nghe thấy một tín hiệu nhỏ cho biết chủ sắp về tới là mau mắn làm việc và phục vụ ngay. Như thế tỉnh thức đi kèm với sẵn sàng và nhanh nhay.

- Tỉnh thức để làm gì ? Dụ ngôn nói “để đợi chủ về”. Nghĩa đầu tiên là đợi chờ ngày Chúa Giêsu lại đến ; nghĩa thứ hai là ngày chết của mỗi người ; nghĩa thứ ba là những lúc Chúa đến viếng thăm ban ơn cho ta. Trong cả 3 trường hợp ấy, chỉ có ai tỉnh thức, sẵn sàng và nhanh nhay mới gặp được Chúa và được Chúa thưởng.

B. ... náy mồm.

1. 1Pr 1,13-16 : Thánh Phêrô giải thích thế nào là tỉnh thức : “đừng chiều theo những đam mê... sống thánh thiện trong cách ăn nết ở, để nên giống Đấng Thánh đã kêu gọi anh em”.

2. “Lời Chúa được ngỏ với con người xuyên qua cuộc sống mỗi ngày, nên cũng luôn mang tính bất ngờ. Chính trong những cái thường nhật, nhỏ bé, độc điệu mỗi ngày, con người được mời gọi để nhận ra lời ngỏ của Chúa. Chính trong những cái bất ngờ của

cuộc sống mà con người được mời gọi để nhận ra tiếng Ngài... Xin Ngài cho chúng ta luôn có đôi mắt rộng mở để nhìn thấy Ngài trong từng biến cố cuộc sống. Xin Ngài cho chúng ta đôi tai tinh tường để biết lắng nghe tiếng mời gọi của Ngài trong từng phút giây cuộc sống. Xin Ngài cho chúng ta quả tim và đôi tay rộng mở để biết chia sẻ cho tha nhân là hiện thân của Ngài”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. “Thái độ cơ bản của người Kitô hữu, đó là tinh thức. Người Kitô hữu tinh thức vì biết rằng mỗi khoảnh khắc đều mang một ý nghĩa đối với một giai đoạn mới hoặc cần thiết cho sự trưởng thành, mỗi biến cố đều mang nặng sự hiện diện và tác động của Thiên Chúa”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

4. Tinh thức là luôn luôn ở trong tình trạng đang làm nhiệm vụ. Lời của một bản thánh ca : “Con Linh mục, con muốn chết ở bên bàn thờ”.

5. “Anh em hãy thắt lưng cho gọn, hãy thấp đèn cho sẵn”. (Lc 12,35)

Nghe ai đó quảng cáo : “Năm tróc ăn ngon lắm” bạn tôi liền trở tài nấu bếp. Trong ngày sinh nhật của nó, nó làm năm ròi chế biến thức ăn rất ngon. Trước khi nhập tiệc, nó tuyên bố : sẽ đãi chúng tôi một món ăn lạ, nhưng hãy an tâm vì nó đã cho con chó ăn thử ròi. Tiệc sinh nhật sắp kết thúc, trong lúc mọi người đang vui vẻ, đứa em của bạn tôi chạy về vừa nói vừa

thở : “Chị Duyên ơi, con chó nó chết rồi”. Không ai bảo ai, chúng tôi chạy tán loạn, ai cũng muốn đi bằng phương tiện nào đó đến bệnh viện nhanh nhất. Ngay lúc đó, người ta kéo xác con chó mới bị đụng xe về, mọi người thở phào nhẹ nhõm như vừa thoát chết.

Tôi thầm nghĩ : Cuộc sống đời này chỉ là tạm thời, ai cũng sẽ chết, thế mà người ta lại lo lắng, chăm sóc, bảo vệ. Nhưng bên cạnh sự sống này còn có một sự sống bất diệt, một cuộc sống cần phải gìn giữ hơn lại bị coi là thứ yếu vì không mấy người sợ phải chết đời đời.

Lạy Chúa, nếu mỗi người chúng con đều biết tỉnh thức để sẵn sàng cho mình sự sống đời đời, chắc hẳn thế giới này đã tươi đẹp hơn. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 29 TN

Lc 12,39-48

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng này gồm 2 dụ ngôn nhỏ :

1. Dụ ngôn chủ nhà tỉnh thức (39-40) : Dụ ngôn này không so sánh Thiên Chúa với tên trộm, mà so sánh việc Thiên Chúa đến và tên trộm đến cũng bất ngờ như nhau. Vì bất ngờ nên phải tỉnh thức. Ý chính là tỉnh thức.

2. Dụ ngôn quản gia trung thành (41-48) : dụ ngôn này nói riêng cho những người có trách nhiệm lãnh đạo. Luca hay dùng danh từ “quản lý” để chỉ những kẻ lãnh đạo (x.16,1.3.8). Người lãnh đạo được Thiên Chúa giao coi sóc giáo đoàn phải trung thành phục vụ mọi người cho tới khi Chúa Quang lâm. Khi đó người đó sẽ được trọng thưởng. Trái lại nếu nghĩ rằng Chúa chậm Quang lâm để rồi lạm dụng chức vụ để lo cho bản thân (ăn uống lu bù) và ngược đãi kẻ khác (đánh đập tôi trai tớ gái) thì khi đến Ngày Quang lâm sẽ bị trừng phạt nặng. Chức vụ càng cao thì hình phạt càng nặng. Ý chính là trung thành trong nhiệm vụ được giao.

B. ... nảy mầm.

1. Những nhà khảo cổ đã đào bới được thành phố Vesuve xưa kia bị núi lửa chôn vùi cách đột ngột. Người ta thấy nhiều cảnh tượng trái ngược nhau : có người chết đang khi nhậu nhẹt, có những người đang đánh nhau để tranh dành một số tiền. Nhưng đẹp nhất là hình một người lính gác vẫn đứng nghiêm, gươm giáo trong tay.

2. Một ngày nọ vào năm 1780 bỗng dưng cả vùng tiểu bang Connecticut bị tối hẳn lại. Ai nảy đều cho rằng đã đến ngày tận thế. Khi đó Hội đồng lập pháp tiểu bang đang họp. Nhiều người yêu cầu hoãn cuộc họp để họ có thể về nhà cùng với gia đình chờ Chúa

đến. Nhưng ông chủ tịch nói : “Không biết hôm nay có phải là ngày tận thế hay không. Nếu không thì không cần hoãn họp. Còn nếu phải thì chúng ta càng cần chu toàn nhiệm vụ hơn nữa. Xin thấp nền lên”. (Drinkwater)

3. “Hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến”. (Lc 12,40)

Con mưa chiều 28/7 đã làm cho cây me cổ thụ trước nhà số 100A đường Nguyễn Thị Minh Khai, quận I tróc gốc ngã đè ba xe gắn máy. Em Hà Chí Thanh, 17 tuổi, học sinh, nhà ở số 444/20 đường Cách Mạng Tháng 8 quận 3, đi xe Kawasaki Neo Max chết ngay tại chỗ. Bảy người khác bị thương phải chở đi cấp cứu. Theo kỹ sư Phạm Thanh Sơn phó giám đốc Công ty Công viên cây xanh thành phố, cây me trên đã được tĩa cành, ngọn không chế chiều cao và... đã có giấy phép đốn hạ vào ngày 29/7/96. Trước tình trạng cây cổ thụ ngã hàng loạt trong mùa mưa có gió mạnh này, ông Sơn cho biết công ty sẽ huy động toàn lực lượng nhanh chóng đốn hạ khoảng 80 cây cổ thụ đã có giấy phép xin đốn bỏ. Em Thanh đâu có ngờ, chiều hôm ấy mình là nạn nhân. Ông Sơn đâu có ngờ, cây đổ trước một ngày có giấy phép đốn hạ.

Lạy Chúa, xin cho con luôn biết sẵn sàng để có thể lên đường với Chúa, khi Người đi ngang qua đời con và cất tiếng gọi mời. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 29 TN

Lc 12,49-53

A. Hạt giống...

Đoạn này có hai ý :

1. Bằng hai hình ảnh “lửa” và “phép rửa”, Chúa Giêsu nói về tương lai sắp tới (cc 49-50) :

- “Lửa” ám chỉ sự thanh luyện. Chúa Giêsu đến trần gian để thanh luyện trần gian, cho nên Ngài ước mong việc thanh luyện ấy sớm hoàn thành.

- “Phép rửa” ám chỉ cuộc khổ nạn sắp tới : việc thanh luyện ấy chỉ hoàn thành sau khi Ngài chịu nạn chịu chết và sống lại.

2. Bằng hai hình ảnh “hòa bình” và “chia rẽ”, Chúa Giêsu kêu gọi người ta chọn lựa thái độ trước Tin Mừng của Ngài (cc 51-53) : Nhiều người nghĩ rằng Đấng Messia là Đấng mang hòa bình đến (x. Is 9,5). Chúa Giêsu xác nhận rằng đúng thực, sứ mạng của Ngài là một sứ mạng Hòa bình (Is 9,5tt ; Dcr 9,10 ; Lc 2,14 ; Ep 2,14-15). Nhưng Ngài thấy cần giải thích thêm : chữ “Hòa bình” có nhiều nghĩa : hòa bình kiểu thế gian và hòa bình của Thiên Chúa. Chúa Giêsu nói rằng Ngài đến thế gian không phải để đem hòa bình kiểu thế gian, mà là thứ hòa bình của Thiên Chúa. Thứ hòa bình của Thiên Chúa mà Chúa Giêsu mang đến, người ta chỉ sẽ nhận được sau khi người ta đã cố gắng chiến đấu để sống theo Tin mừng của Ngài. Thực tế cho thấy là sứ vụ của Chúa Giêsu đã gặp chống đối, và Lời rao giảng của Ngài đã gây ra chia rẽ giữa những người tin và những người không tin, chia rẽ xảy ra ngay trong lòng một gia đình (Lc 2,35 : có chia rẽ, thì tâm tư người ta mới lộ ra).

B. ... nảy mầm.

1. Lời Chúa Giêsu nói về sứ mạng của Ngài cũng là một lời khuyên cáo các môn đệ Ngài : Sự kiện Nước Thiên Chúa đến không phải để các môn đệ hưởng thụ một cuộc sống bình an một cách thụ động. Họ sẽ hưởng bình an đây, nhưng là thứ bình an mà họ phải cố gắng chiến đấu mới đạt được, chiến đấu trong gian truân thử thách, chiến đấu với cả những người thân nhưng không cùng niềm tin với mình. Phaolô và Barnabê đã hiểu như thế, nên đã khuyên các tín hữu rằng : *“Chúng ta phải chịu nhiều gian khổ mới được vào Nước Thiên Chúa”*. (Cv 14,22)

2. Hòa bình Chúa ban là kết quả của những cố gắng để giải quyết tình trạng “chia rẽ” : a/ Nơi bản thân mỗi người, chỉ có hòa bình thật khi không còn xung đột giữa cái tôi hướng thiện với cái tôi hướng ác ; b/ Nơi gia đình, nơi xã hội và bất cứ nơi nào cũng thế, chỉ có hòa bình thật khi mọi người đều một lòng một ý với nhau.

3. “Nếu trong tương lai, chúng ta không ký kết được những hiệp ước vững chắc và thành thật bảo đảm cho một nền hòa bình đại đồng, thì nhân loại, hiện đang gặp nguy cơ trầm trọng dù có một nền khoa học kỳ diệu đi nữa, có lẽ cũng sẽ tiến đến cách thảm khốc tới một giây phút mà nhân loại sẽ không biết hòa bình nào khác hơn là thứ hòa bình khủng khiếp của chết chóc”. (Gaudium et Spes, số 82)

4. “Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất, và Thầy những ước mong phải chi lửa ấy đã bùng lên!”. (Lc 12,49)

Báo tuổi trẻ trong bài “Một cái chết bắt đầu cho sự sống” đã viết về anh Nguyễn Đức Minh như sau :

“... Vật vã với cơn đau ngày càng tăng, từ đầu năm anh tìm đến khoa giải phẫu của trường ĐHYD rồi về nhà lập tờ di chúc, trong đó chỉ có ba điều ước mong : hiến xác, đề nghị gia đình không làm đám tang lớn để lấy tiền giúp người khốn khó và dành những vật dụng riêng gồm máy đánh chữ, cassette, ampli, dụng cụ học tập của cậu lạc bộ Bùng Sáng và một người bạn cùng cảnh mù. Chị hai của Đức Minh cho biết : “Em tôi lo gia đình không thực hiện lời hứa nên đã bắt cha mẹ ký xác nhận cho xác em mới chịu lên bàn mổ. Trước khi mổ, em còn dặn bác sĩ viện trưởng có gì thì đưa xác em đi ngay để gia đình khỏi đổi ý...”

Mong ước của anh Minh giúp tôi nhận ra được những khao khát của Chúa Giêsu trước khi bước vào cuộc Thương Khó : “Thầy ước mong phải chi lửa ấy ngọn lửa yêu thương mà Ngài đã ném vào mặt đất cháy bùng lên !”.

Giêsu ơi, con cũng muốn sống những thao thức của Giêsu, bằng cuộc sống yêu thương, và dần thân cho tình yêu. Xin giúp con Chúa nhé ! (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 29 TN

Lc 12,54-59

A. Hạt giống...

Những lời này Chúa Giêsu nói cho những người Do thái thời Ngài nghe. Ý chính là khuyên họ hãy sáng suốt nhận ra những dấu chỉ thời đại :

- cc 54-56 : họ rất giỏi nhìn những dấu chỉ thiên văn để đoán trước trời sẽ mưa hay sẽ oi bức. Tại sao họ không nhận ra ý nghĩa của những lời Chúa Giêsu nói và những việc Ngài làm để biết rằng đã đến thời cuối cùng của lịch sử cứu độ ?

- cc 57-59 : bằng dụ ngôn hai người đưa nhau ra tòa, Chúa Giêsu khuyên hãy gấp rút lo hòa giải với nhau trước khi bị tòa kết án.

B. ... nảy mầm.

1. Khi cơ thể ta mang thêm một chứng bệnh, khi một phần cơ thể ta yếu đi... tất cả đều là những tín hiệu cho biết trước ngày lìa thể của ta càng lúc càng gần. Tại sao nhiều người không nhận ra những tín hiệu ấy và sống như sẽ không bao giờ chết ?

2. “Thiên Chúa nói thì thầm trong cơn vui sướng của chúng ta ; Ngài nói đủ nghe trong lương tâm của chúng ta ; nhưng Ngài la lớn trong những cơn đau của chúng ta”. (C.S. Lewis)

3. Khi biết chắc mình không còn nhiều thời giờ, người ta phải giải quyết nhiều vấn đề một cách rất gấp rút. Đối với những vấn đề quan trọng, thì cho dù không biết chắc thời giờ của mình còn lại nhiều hay ít, người khôn ngoan cẩn thận cũng lo giải quyết sớm. Điều chắc chắn : số phận đời đời là một vấn đề quan trọng. Điều ta không nắm chắc : thời giờ của mình còn lại bao nhiêu.

4. “Những kẻ đạo đức giả kia, cảnh sắc đất trời thì các người biết nhận xét, còn thời đại này sao các người không biết nhận xét?”. (Lc 12,56)

Đất nước đã thay đổi rất nhiều. Tôi nhận ra điều đó ở trang phục của người dân thành phố. Người ta bỏ ra nhiều thời gian hơn để mua sắm, may mặc. Các mode áo quần xuất hiện liên tục rồi thay đổi liên tục. Có những kiểu lịch sự, sang trọng làm người mặc trở nên duyên dáng, đáng yêu. Nhưng cạnh đó cũng có những kiểu hạ thấp giá trị người mặc. Vật chất giúp người ta sống thoải mái và xứng đáng hơn ; nhưng cũng chính nó làm cho kẻ yếu lòng đánh mất phẩm giá cao quý của con người. Đứng trước ngưỡng cửa cuộc đời, tôi cảm thấy chao đảo trước những biến đổi của xã hội. Các chuẩn mực đạo đức văn hóa dường như đang lung lay. Đây là ranh giới giữa đời sống thoải mái và một đời sống quá phụ thuộc vào vật chất, đây là ranh giới giữa hạnh phúc và lầm lạc ?

Lạy Cha, xin cho biết sáng suốt nhận ra con đường đúng đắn cho cuộc đời. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 29 TN

Lc 13,1-9

A. Hạt giống...

Ý chính của đoạn Tin Mừng này là kêu gọi sám hối :

- cc 1-5 : người Do thái thời Chúa Giêsu quen nghĩ “ác giả ác báo”. Trước hai tai nạn đột ngột làm chết nhiều người, họ kết luận ngay rằng những nạn nhân ấy là “ác giả” cho nên bị “ác báo”. Chúa Giêsu khuyên đừng hồ đồ suy đoán về người khác, nhưng mỗi người hãy coi các tai nạn đó là tiếng nhắc nhở hãy xét lại lương tâm mình để lo sám hối.

- cc 6-9 : Qua dụ ngôn cây vả không sinh trái, Chúa Giêsu bảo mỗi người hãy tận dùng thời gian gia hạn mà Thiên Chúa đã ban cho mình để sớm lo sám hối.

B. ... nảy mầm.

1. “Hãy sám hối”, đó là câu nói được khẩn thiết kêu gọi rất nhiều lần bởi Gioan Tiền Hô, bởi Chúa Giêsu, bởi các tông đồ và bởi Giáo hội. Tại sao ? Vì con người luôn đi lệch đường. Sám hối là nhận ra mình đang lệch đường và mau mắn quay về đường chính.

2. “Tôi sẽ vun xới, bón phân cho nó. May ra sang năm nó có trái. Nếu không ông sẽ chặt nó đi”. Hôm nay, tôi dám nói câu này với Chúa không ?

3. Sau khi đánh tan một cuộc nổi loạn, nhà vua bắt những kẻ phản loạn về. Ông ra lệnh thả lên một cây nến, rồi nói với họ : “Ai chịu đầu hàng và thề trung thành với ta thì sẽ được tha, bằng không sẽ bị giết các người hãy suy nghĩ. Khi cây nến tắt thì cuộc hành quyết sẽ bắt đầu”. Thiên Chúa cũng đối xử với tội nhân như vậy : Ngài cho họ một thời gian gia hạn. Tuy nhiên có một khác biệt quan trọng : không ai biết cây nến của đời mình còn dài hay ngắn. (Tonne).

4. “Tôi nói cho các ông biết : không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không sám hối, thì các ông cũng sẽ chết như vậy”.

“Sám hối”. Vâng, tôi đã hơn một lần sám hối, thế mà cuộc đời tôi vẫn thế. Và hôm nay Chúa lại mời gọi tôi sám hối, mời gọi tôi hãy làm cuộc cách mạng tận căn mà lấy Lời Chúa làm chuẩn mực, một cuộc cách mạng dựa trên nền tảng của tình yêu thương, không đố kỵ, không ghen ghét, để nơi con có được tình yêu mà Chúa đã đem đến nơi thế gian này.

Lạy Chúa, xin giúp con sám hối, xin biến đổi tâm hồn con, để mọi việc con làm, mọi điều con suy nghĩ đều dựa trên tình yêu. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 30 TN

Lc 13,10-17

A. Hạt giống...

Câu chuyện này cho thấy rõ ý nghĩa giải phóng của ngày sabát :

- Đương sự là một người bị bệnh đến nỗi khòm lưng suốt 18 năm,

- mắt không thể nhìn lên được.

- Chính Chúa Giêsu nói bà đã bị xiềng xích trói buộc.

Việc chữa bệnh cũng là việc giải phóng :

- Chúa Giêsu nói bà là con cái của Abraham.

- Ngài coi việc chữa bệnh là “tháo xiềng” cho bà.

- Bà đã đứng thẳng lên và tôn vinh Thiên Chúa.

B. ... nảy mầm.

1. Cách chung, luật Chúa và luật Giáo hội nhằm giải phóng con người khỏi mọi trói buộc của tội lỗi và tật xấu. Cách riêng, luật thánh hóa ngày sabát (nay đổi thành ngày Chúa nhật) cũng thế. Tuy nhiên, một cách

hiểu luật và giữ luật hoàn toàn vụ luật khiến cho luật trở thành xiềng xích và con người thành nô lệ.

2. Truyện cổ Đông phương kể rằng : ngày xưa, có vị đạo sĩ dâng cho vua một chiếc nhẫn kỳ diệu và vô giá. Nó vô giá vì được làm bằng thứ kim loại quý hiếm và gắn nhiều kim cương lỏng lánh. Nó kỳ diệu ở chỗ : nếu người đeo nó làm điều lành, thì nó rất vừa vặn và chiếu sáng. Nhưng nếu người đó làm điều ác, thì nó sẽ biến thành một cái máy xiết rất mạnh, ngón tay rất đau đớn.

Mỗi người chúng ta cũng có một chiếc nhẫn thần là lẽ luật của Chúa. (Góp nhặt)

3. Chứng bệnh của bà này cũng tượng trưng cho tội lỗi, cho nên thánh Luca nói bà này “bị quỷ ám”. Tội lỗi làm cho người ta “bị khòm lưng” và “không trông lên được”.

Xin Chúa hãy “nhìn thấy” hoàn cảnh khôn khổ của con vì tội lỗi, xin Chúa “đặt tay” lên con, làm cho con “đứng thẳng” và nhìn lên cao để tôn vinh Thiên Chúa.

4. Ngày chúa nhật là ngày giải phóng. Trong ngày đó tôi phải ca tụng tạ ơn Chúa vì đã giải phóng tôi, tôi phải quan tâm giải phóng chính mình khỏi mọi thứ xiềng xích xấu xa đang trói buộc mình, và cũng phải quan tâm giải phóng người khác khỏi lao nhọc, buồn khổ.

5. Truyện rất ngắn với tựa đề “Tính cách” của tác giả Nguyễn Thị Hoài Thanh đăng trong 40 truyện rất ngắn do Hội Nhà văn xuất bản năm 1994 có nội dung như sau :

Mẹ tôi luôn chai lì trước cán cân cơm áo, nhưng vẫn cảm trong nghệ thuật. Những nước mắt tình buồn phim ảnh, những sọt sùi số phận cải lương, bà đều hồn nhiên ăn theo một cách ngon lành. Có lần cha tôi nói giỡn : “Coi chừng trôi tivi”...

Một hôm, đang bữa ăn, bỗng nhiên mẹ tôi hớn háo phớt ra chặn đường em bé bán trứng vịt lộn : “Mày biến đâu tài thế ! Có chui xuống đất rồi cũng gặp tao”. Bà vừa nói vừa dẫn thúng trứng đem lấy trừ nợ. “Dì ơi, cho con khát, mẹ con còn ốm”. Mẹ tôi cười : “Nhà này cũng đang ốm đây, khỏi bẻm mép”. Con bé chung hứng lã chã nước mắt nhìn cái thúng không, rồi bung lên xiêu vẹo bước đi. Cha tôi ám ảnh, rút khăn mùi xoa chấm mắt. Lâu lâu tivi phát vở kịch “Cô bé nghèo bán trứng vịt bị xiết nợ”. Lúc ấy, mẹ tôi lại khóc, còn cha tôi thì cười.

Truyện ngắn trên đây có thể là bức tranh sống động hằng ngày. Người ta dành nước mắt cho những vở kịch trong phim ảnh, trên sân khấu hơn là cho những chuyện xảy ra mỗi ngày trước mắt ; người ta xót thương trên môi miệng hơn là bằng những hành vi cụ thể.

Thời Chúa Giêsu, có lẽ những người Biệt phái cũng có một tính cách như thế. Họ nhân danh lề luật, nhất là luật ngày hưu 164, để biện minh cho thái độ sống ích kỷ của mình. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ BA TUẦN 30 TN

Lc 13,18-21

A. Hạt giống...

Đây là 2 dụ ngôn mà các chuyên viên gọi là những dụ ngôn sinh đôi, nghĩa là cùng một ý nghĩa.

- Hai hình ảnh : hạt cải được gieo xuống vườn, năm men được vùi vào thúng bột.

- Những chi tiết có ý nghĩa : a/ Nhỏ trở thành lớn ; b/ quá trình phát triển tuy âm thầm nhưng chắc chắn.

Những dụ ngôn về Nước Thiên Chúa này được Chúa Giêsu nói liền sau phép lạ chữa một phụ nữ còng lưng (Lc 13,10-21) nên cũng có liên hệ với nhau : Hiện tại xem ra Nước Thiên Chúa còn quá nhỏ bé, nhưng vì nó có sức phát triển nội tại nên chắc chắn sau này nó sẽ lớn mạnh. Việc giải thoát một người con cháu Abraham hôm nay là dấu chỉ cho việc Nước Thiên Chúa sẽ giải phóng tất cả mọi người sau này.

B. ... nảy mầm.

1. “Chúng ta chỉ nghe cây rừng đổ ngã mà không nghe được tiếng thì thầm của những mầm non đang

mọc lên. Chúng ta tính toán dựa trên những con số mà không thăm định dựa trên phẩm chất (...) Chúa Giêsu dùng những hình ảnh này để trấn an và khuyến khích các môn đệ. Những phương tiện nhỏ bé và hầu như vô hiệu các ông đang có trong tay quả thực làm cho các ông băn khoăn lo lắng. Nhưng Chúa muốn các ông đặt tin tưởng vào quyền năng Thiên Chúa. Các tông đồ đã đi rao giảng với hai bàn tay trắng. Nhưng đó đã là sức mạnh nhào nặn Giáo hội từ 2000 năm qua”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Tuy nhiên ta phải nhớ rằng hạt cải không tự động nảy mầm, nấm men không tự động làm bột dậy lên. Muốn sinh hiệu quả, hạt cải phải được “gieo xuống” lòng đất và nấm men phải được “vùi vào” thúng bột.

3. 1Cr 3,6 : Phaolô nói “Tôi trồng. Apollo tưới. Nhưng Thiên Chúa mới làm cho lớn lên”.

4. “Nước Thiên Chúa giống như chuyện một hạt cải người nọ lấy gieo trong vườn mình. Nó lớn lên và trở thành cây, chim trời làm tổ trên cành được”. (Lc 13,19)

Có anh thanh niên nọ được sinh ra trong một gia đình giàu có, sung túc chẳng thiếu thứ gì. nhưng anh vẫn cảm thấy buồn và cuộc sống dường như tẻ nhạt. Một hôm anh ta bắt gặp ngay đoạn Tin Mừng : “Chúa Giêsu cúi xuống rửa chân cho các môn đệ, rửa chân cho Phêrô, Giuđa...”, và anh đã đọc được Lời Chúa

nhắc bảo : “Các con hãy rửa chân cho nhau”. Chính hình ảnh ấy và câu nói đó đã thôi thúc anh ra đi phục vụ cho người khác. Anh xin tới những vùng xa xôi, những trại tỵ nạn để phục vụ, và chính lúc phục vụ anh đã tìm thấy niềm vui và cảm thấy đời đáng sống hơn. Cuối cùng anh ta đã xin ra nhập đạo.

Lạy Chúa Giêsu, một khi con được Chúa cho thăm nhuần đời sống Tin Mừng thì con sẽ làm được những chuyện phi thường. Nguyên xin Chúa cho con biết đón nhận và sống Lời Chúa. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 30 TN

Lc 13,22-30

A. Hạt giống...

1. c.23 : Câu hỏi mà một người kia đặt ra cho Chúa Giêsu phản ánh quan tâm của người Do thái đương thời về số lượng những kẻ được cứu.

Khi đặt vấn đề dựa theo số lượng, người ta sẽ có thái độ không thích hợp : nếu mọi người đều được cứu thì thái độ sẽ là ý lại ; còn nếu có một số nhỏ được cứu thì thái độ sẽ là chán nản, cố gắng làm chi cho uổng công.

2. c.24 : Chúa Giêsu không trả lời thẳng câu hỏi. Người ta hỏi về số lượng. Ngài trả lời về cách thức làm sao cho mình được ở trong số lượng những kẻ

được cứu ấy, đó là phải cố gắng, diễn tả bằng hình ảnh “đi qua cửa hẹp”.

- “*Đi qua*” : Động từ “qua” diễn tả sự thay đổi cách sống. Có rất nhiều người đứng trước cái cửa hẹp ấy, nhưng chỉ những ai biết “đi qua” (thay đổi cách sống) thì mới vào nhà được.

- “*Cửa hẹp*” diễn tả sự cố gắng. Muốn vào Nước Trời thì phải cố gắng nhiều (và khó khăn như lạc đà chui qua lỗ kim : xem Mt 19,24, Mc 10,25, Lc 18,25).

B. ... nảy mầm.

1. “Một cặp vợ chồng trẻ nọ chia sẻ cho nhau nghe ước muốn có được một ngôi nhà khang trang. Một nhà tỉ phú tình cờ theo dõi câu chuyện. Với tất cả nghiêm chỉnh, ông đề nghị với họ : nếu cô vợ chịu ngủ với ông một đêm, ông sẽ tặng họ một triệu mỹ kim. Hai vợ chồng đồng ý. Nhưng khi người vợ lên đường đến với nhà tỉ phú thì người chồng cũng bắt đầu hối hận. Nhưng đã quá muộn. Sau một đêm để có một triệu mỹ kim, hai vợ chồng đã tan vỡ (...) Con đường dễ dãi là con đường dẫn tới hư mất. Sự thành đạt thường không đến cách ngẫu nhiên, mà là kết quả của những cố gắng và kiên nhẫn lâu dài”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Chịu ảnh hưởng của nền văn minh hưởng thụ, người thời nay có khuynh hướng làm cho mọi việc thành thoải mái dễ chịu, kể cả việc sống đạo. Thí dụ : trong nhà thờ ghế phải rộng và êm, phải có quạt máy, cha phải giảng ngắn... Những lời nhắc nhở của Đức Giáo Hoàng về hôn nhân bất khả ly, về luật cấm phá thai, về độc thân Linh mục v.v. bị coi là chói tai nên không được đáp ứng v.v. Cách sống đạo như thế không phải là đi qua cửa hẹp. Thánh Phaolô đã so sánh cuộc sống tín hữu như một cuộc chạy đua : để đạt huy chương, người lực sĩ nào cũng phải dày công khổ luyện.

3. Chúa Giêsu nói với dân chúng : “Hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào...”. (Lc 13,24)

Đậu tốt nghiệp hạng ưu, thẳng nhóc nó vui mừng hơn hờ về báo tin cho tôi. Tôi đã đọc được niềm vui trong lòng nó, tôi tự nhủ rằng : “Cậu tú nhà tôi đậu được thủ khoa cũng đáng”, bao công lao thức khuya dậy sớm “dùi mài kinh sử” nó còn phải giã từ cả sân cỏ : không đá banh, không patin, cũng không bèn mảng đến hồ bơi, nó bỏ hết những cuộc chơi.

Từ đó tôi nghiệm ra rằng thành đạt là kết quả của những cố gắng lâu dài mà con đường dẫn đến không dễ dàng, đòi hỏi nhiều hy sinh và phấn đấu. Con đường tiến về quê trời cũng vậy, đòi hỏi tôi lựa chọn đi qua cửa hẹp. Đó chính là điều Chúa Giêsu mời gọi

hôm nay, như chính Ngài đã lựa chọn con đường của thập giá.

Lạy Chúa ! Mỗi ngày trong cuộc sống của con, xin cho biết chiến đấu để qua cửa hẹp mà vào Nước Trời. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 30 TN

Lc 13,31-35

A. Hạt giống...

Bối cảnh của đoạn này là có một số người báo tin cho Chúa Giêsu hay Hêrôđê muốn giết Ngài và khuyên Ngài hãy trốn đi nơi khác.

Đoạn này gồm hai ý :

1. Cảm nghĩ của Chúa Giêsu về cái chết sắp tới (cc 31-33) : lời khuyên Ngài trốn đi có vẻ khôn ngoan theo sự tính toán của người đời, bởi vì Hêrôđê là một tên gian hùng, dám khử trừ bất cứ ai mà ông không thích. Tuy nhiên Chúa Giêsu không theo sự khôn ngoan của thế gian, Ngài theo sự khôn ngoan của Thiên Chúa. Ngài biết việc đi lên Giêrusalem để chịu nạn chịu chết là kế hoạch của Thiên Chúa mà Ngài “phải” thực hiện cho xong.

- Dù Hêrôđê có mưu đồ gì đi nữa, Chúa Giêsu vẫn coi thường. Do đó Ngài gọi ông là “con cáo”. Kiểu nói này đối với người Do thái hàm ý coi thường. (nếu hàm ý nể sợ, người ta sẽ gọi là “con sư tử”)

- Sở dĩ Chúa Giêsu coi thường là vì Ngài biết Hêrôđê chẳng thể làm gì được Ngài trước khi thời gian dành cho sứ mạng của Ngài kết thúc. Bởi đó Ngài nói : *“Hôm nay, ngày mai và ngày mốt, tôi phải tiếp tục đi”*. Kiểu nói này chỉ một thời gian ngắn, nên không được hiểu chính xác theo số học.

- *“Ngày thứ ba, tôi hoàn tất”* : “Hoàn tất” vừa có nghĩa thời gian là kết thúc, vừa có nghĩa sự nghiệp là đã đạt mục đích. Chúa Giêsu chắc chắn sự nghiệp Ngài sẽ hoàn thành trong một thời gian ngắn nữa, không ai và không gì ngăn cản được.

2. Lời Chúa Giêsu nhắn gởi dân thành Giêrusalem trước viễn tượng Ngài sắp chết (cc 34-35) : Chúa

Giêsu đặt đối chọi nhau 2 điều hiển nhiên : Đã bao lần Ngài (và xưa kia là các sứ giả của Thiên Chúa) cố gắng tập họp họ lại như gà mẹ tập họp gà con, hầu che chở họ khỏi họa là cuộc phán xét của Thiên Chúa về các tội lỗi của họ. Nhưng, xưa cũng như nay, không bao giờ họ chịu nghe Lời Ngài (và lời các ngôn sứ), trái lại còn bách hại và giết chết các ngôn sứ, cũng như sắp giết chết Ngài. Vì thế, số phận của họ là sẽ bị Thiên Chúa bỏ mặc.

B. ... nảy mầm.

1. “Chúa Giêsu đã tỏ ra bình thản trước việc Hêrôđê đang tìm cách sát hại Ngài. Sở dĩ Ngài bình thản được như thế là vì Ngài luôn trung thành tuyệt đối với ý định của Thiên Chúa. Thật vậy, cả cuộc đời Ngài là một tiếng xin vâng đối với thánh ý Thiên Chúa. Do đó, một khi biết rằng có một hiến lễ phải hoàn tất và hiến lễ ấy nằm trong chương trình của Thiên Chúa thì không gì phải làm cho Ngài bận tâm, ngoài việc chu toàn công việc được giao phó... Xin cho chúng ta biết sống trọn giây phút hiện tại, nhờ đó chúng ta an tâm và sẵn sàng bất cứ lúc nào Chúa đến gọi chúng ta”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Hãy sống như sắp chết để có thể bình an chết như bước vào cõi sống.

3. Một tu sĩ nọ được giao nhiệm vụ may vá. Ngày kia Thầy ngã bệnh nặng. Trong lúc hấp hối,

Thầy nói “Hãy đưa cho tôi chìa khóa thiên đàng”. Những người quanh giường bệnh bối rối nhìn nhau không hiểu Thầy muốn gì. Nhưng một người hiểu ý đưa cây kim cho Thầy. Tu sĩ ấy mỉm cười hài lòng. Cây kim mà Thầy dùng mỗi ngày để may vá cho mọi người trong cộng đoàn chính là chìa khóa mở cửa thiên đàng cho Thầy. (Drinkwater)

4. Có Mấy người Pharisêu đến thưa Chúa Giêsu rằng : “Xin ông đi ra khỏi đây, vì vua Hêrôđê đang muốn giết ông !”. Người bảo họ, các ông hãy đi nói với con cáo ấy thế này : “Hôm nay và ngày mai tôi trừ quỷ và chữa lành bệnh tật, ngày thứ ba tôi hoàn tất”. (Lc 13,31-32)

Một lần Thánh Gioan Boscô hỏi các học sinh của Ngài đang chơi đùa : “Nếu ngay bây giờ các con biết mình sắp chết, các con sẽ làm gì ?” Một số trả lời sẽ đi vào nhà thờ cầu nguyện, một số khác cho biết sẽ đi xưng tội dọn mình chết lành. Riêng Đaminh Savio điềm nhiên trả lời : “Nếu trong giây lát con sẽ chết, con vẫn tiếp tục cuộc chơi”.

Đứng trước môi đe dọa là cái chết, Chúa Giêsu vẫn chu toàn bổn phận người làm con.

Lạy Chúa, xin cho biết sống giây phút hiện tại để chu toàn sứ mệnh người làm con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 30 TN

Lc 14,1-6

A. Hạt giống...

Thêm một trường hợp Chúa Giêsu chữa bệnh ngày sabát và bị các người Biệt phái kết án. Nhưng các ông không trả lời được khi Ngài hỏi : “Trong ngày sabát có được phép chữa bệnh không ?”.

B. ... nảy mầm.

1. Vị thủ lãnh Biệt phái này giữ luật đạo rất kỹ nhưng hoàn toàn thiếu tình người : mời Chúa Giêsu dùng bữa nhưng cố ý dòm xét để bắt lỗi Ngài ; thấy người bị bệnh thủy thủng mà hoàn toàn đứng đưng, lại còn coi đây là cơ hội để bắt bẻ Chúa Giêsu. Một người giữ luật chín chắn như thế mà có thể trở thành phi nhân như thế sao ! Luật mà không có tình thì sẽ như thế đấy. Đây là một lời cảnh cáo cho chính tôi.

2. Đây không phải là lần đầu Chúa Giêsu và các người Biệt phái bất đồng ý kiến với nhau về việc giữ luật ngày sabát. Và đây cũng không phải lần đầu Chúa Giêsu đưa ra lời giải thích về luật một cách rất hợp lý khiến họ không thể nào cãi lại được. Thế nhưng họ vẫn cứng nào tật ấy, vẫn tiếp tục rình mò và bắt bẻ Chúa. Những người tưởng mình biết, tưởng mình đạo đức có thể mù quáng đến ngoan cố như vậy đó.

3. Việc Chúa Giêsu thách thức những người Biệt phái để chữa lành cho người thủy thủng trong ngày sabát cho thấy rằng đối với Ngài, con người là ưu tiên tối thượng. Luật lệ, ngay cả luật hưu lễ, cũng sẽ thành vô nghĩa nếu không vì lợi ích của con người. Đối với

Ngài, chỉ có một luật lệ gồm tóm và là nền tảng của mọi luật lệ, đó là yêu thương. Nhưng để có yêu thương, trước tiên phải có sự nhìn nhận và tôn trọng phẩm giá mỗi người. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. Gilgal Zamir, người thanh niên 25 tuổi đã sát hại thủ tướng Do thái, ông Y. Rabin, khi bị tòa án tại Tel Aviv kết án tù chung thân, chẳng những không để lộ bất cứ cử chỉ hối hận nào, mà còn tuyên bố : “Tất cả những gì tôi làm là cho Chúa, làm cho lẽ luật, làm cho dân tội Israel”. Thái độ của Gilgal Zamir đã khiến cho quan tòa nhận định : Gilgal Zamir có những khuynh hướng vị kỷ, nhìn thế giới chỉ dưới hai màu trắng đen mà thôi ; anh ta là sản phẩm của một nền giáo dục không quan tâm đủ đến những giá trị nhân bản và đạo đức cần mang lại cho người trẻ hiện nay. (“Mỗi ngày một tin vui”)

THỨ BẢY TUẦN 30 TN

Lc 14,1.7-11

A. Hạt giống...

Nhân dịp dự một bữa tiệc và thấy thái độ của những khách được mời, Chúa Giêsu đưa ra bài học về chỗ ngồi, tượng trưng cho địa vị :

- Không nên tự mình tranh dành địa vị, vì có thể địa vị ấy không tương xứng với khả năng và phẩm giá của mình.

- Địa vị ấy, hãy để cho người khác sắp xếp cho mình, do sự đánh giá khách quan của họ đối với mình.

- Và tốt nhất là hãy để chính Chúa lo việc đó, vì “hễ ai tự nâng mình lên sẽ bị (Thiên Chúa) hạ xuống, còn ai tự hạ mình xuống sẽ được (Thiên Chúa) nâng lên”.

B. ... nảy mầm.

1. Ba mức độ giá trị của địa vị :

- Địa vị do chính mình dành lấy : kém nhất và dễ lung lay nhất.

- Do người khác trao cho mình bởi nhận thấy khả năng và phẩm chất của mình : vững vàng hơn.

- Do chính Thiên Chúa đặt cho mình : đúng và vững chắc nhất.

2. “Lên voi xuống chó” là cảnh thường xảy ra ở đời. Bởi đó tôi chẳng nên quá quan tâm đến địa vị và danh vọng ở đời. Chỉ xin Chúa giúp tôi làm tròn nhiệm vụ Ngài giao trong hoàn cảnh và thân phận hiện nay của tôi.

3. Trong bàn tiệc Nước Chúa, điều quan trọng không phải là chỗ danh dự mà là tư cách phục vụ : càng phục vụ, càng cao trọng. (“Mỗi ngày một tin vui”)

4. Một ngày năm 11 tuổi, tôi trở về nhà khóc vì chỉ được giao một việc nhỏ của chương trình Thiếu nhi tại nhà thờ, trong khi các bạn khác được phân công vai chính. Thản nhiên, mẹ tôi lấy chiếc đồng hồ của bà và đặt vào tay tôi.

- Con có thấy gì không ?

- Một hộp vàng, mặt và những cây kim.

Rồi bà mở phía sau hộp và nhắc lại câu hỏi. Tôi nhìn thấy những bánh xe nhỏ và những đinh vít. Bà nói : “Chiếc đồng hồ này sẽ vô dụng nếu thiếu đi mỗi phần, ngay cả những phần con không thể nhìn thấy”.

Bài học của bà làm tôi vui sướng hơn tất cả.
(Góp nhặt)

THỨ HAI TUẦN 31 TN

Lc 14,12-14

A. Hạt giống...

Trong đoạn Tin Mừng này, Chúa Giêsu dùng việc mời khách dự tiệc để dạy bài học phục vụ vô vị lợi :

1. *“Hãy mời những người nghèo, người què, người cà thọt và người đui”* : ba hạng người sau chỉ là giải thích cho chữ “người nghèo”. Chúa Giêsu dùng ba hạng đó để diễn tả những người nghèo nhất, vì ba hạng này bị khinh miệt nhất và không được phép tham dự những lễ nghi trong Đền thờ. (2Sm 5,8 ; Lv 21,18)

2. *“Họ không có gì đáp lễ”* : người đời thường cư xử với nhau theo tiêu chuẩn có qua có lại, do đó họ thường mời những kẻ mà sau này sẽ đền ơn họ bằng cách này hay cách khác. Nhưng Chúa Giêsu khuyên hãy mời những kẻ không có gì đáp lại và cũng không có khả năng đáp lại. Khi đó chính Thiên Chúa sẽ thay họ mà thưởng công cho kẻ đã mời (*“ông sẽ được đáp lễ”* : thể thụ động, ngụ ý Thiên Chúa là kẻ chủ động).

B. ... nảy mầm.

1. Mời dự tiệc tượng trưng cho sự cho. Nhưng giá trị của sự cho tùy vào cho ai và tại sao cho. Người đời thường chỉ cho những ai có thể cho lại mình. Như thể động cơ của sự cho là để được cho lại (do ut das). Cho như thế không có giá trị bao nhiêu vì thực chất là cho mình chứ không phải cho người. Và lại dù người ta có cho lại mình thì chỉ cho theo sự tính toán của người ta (cũng như mình đã tính toán đối với họ), và chỉ cho những cái trong khả năng hạn chế của loài người. Chúa Giêsu dạy môn đệ Ngài một cách cho có giá trị cao hơn nhiều : cho những kẻ không có khả năng cho lại, và động cơ chỉ là vì thương nên muốn chia sẻ. Đó mới là cho thực nên mới có giá trị. Và lại vì người nhận không có khả năng cho lại nên Thiên Chúa sẽ thay họ cho lại ta, và cái Chúa cho thì dĩ nhiên quý hơn cái ta đã cho gấp bội.

2. Ăn chung với nhau còn biểu lộ sự thông hiệp, liên đới. Chúa Giêsu là kẻ muốn thông hiệp liên đới với tất cả mọi người, do đó Ngài không ngại ăn chung với một thủ lãnh Biệt phái mặc dù hai bên khác quan điểm với nhau (x. đoạn phía trước : 14,1-6). Ngài cũng không ngại ăn chung với những người tội lỗi (x.Mt 9,10-13). Trong đoạn Tin Mừng này, người thủ lãnh Biệt phái đã khá cởi mở khi mời Chúa Giêsu đến ăn chung với mình. Chúa Giêsu khuyến khích ông tiến thêm một bước nữa là hãy hiệp thông liên đới với

những người mà địa vị xã hội thấp kém hơn ông bằng cách mời họ cùng ăn uống với ông.

3. “Phần thưởng ai cũng muốn có. Nhưng phần thưởng đến từ đâu và lúc nào, đây mới là vấn đề quan trọng. Chúng ta hãy suy tính xem phần thưởng tạm bợ trong thời gian có hơn được phần thưởng vĩnh cửu không ? Phần thưởng của anh em có hơn được của Thiên Chúa không ? Phần Chúa, Chúa nhắn : “Hãy tìm của Nước Trời trước”. (Mt 6,33) (Trích “TMCCK ngày trong tuần”)

4. “Khi ông đãi tiệc, hãy mời những người nghèo khó, tàn tật, què quặt, đui mù. Họ không có gì đáp lễ và như thế ông mới thật có phúc”. (Lc 14, 13-14)

Có một nỗi đau quặn thắt trong tôi, khi tôi được tin một người thân sắp bị mù. Có một tình thương len lõi trong tôi mỗi khi tôi nhìn thấy những người nghèo khó, tàn tật. Nhưng dường như đó chỉ là cảm xúc pha lẫn thương hại. Chưa một lần nào tôi nghĩ đến chuyện phải là một cái gì đó cho họ.

Lời Chúa hôm nay, mở ra cho tôi một tình yêu mới : “Yêu như Chúa yêu”, nghĩa là dám dấn thân cho tình yêu và nhất là không chỉ yêu những người danh giá địa vị, mà cả những người nghèo khó, tàn tật. Tôi nguyện đến với họ để chia sẻ với họ những gì tôi có, cả niềm vui và hy vọng nữa.

Lạy Chúa ! Xin cho con luôn nhận ra sự hiện diện của Chúa nơi những người nghèo khó, tàn tật, để con có thể đến với những người anh em đó dễ dàng hơn. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 31 TN

Lc 14,15-24

A. Hạt giống...

Hình ảnh đặc biệt của đoạn Tin Mừng này là bữa tiệc. Trong Thánh Kinh, bữa tiệc là hình ảnh về hạnh phúc Thiên Chúa ban. (x.Is 25,6 ; 55,1-3 ; Xh 24,11 ; Kh 19)

Khi ấy Chúa Giêsu đang ngồi ăn chung với nhiều người khác trong một bữa tiệc do một thủ lãnh Biệt phái đãi (x.Lc 14,1-14). Bữa tiệc ấy khiến một trong những thực khách liên tưởng tới bữa tiệc thiên quốc nên nói “Phúc cho ai được dự tiệc trong Nước Thiên Chúa”.

Chúa Giêsu dùng một dụ ngôn để trả lời cho người ấy. Đại khái, Ngài cũng đồng ý với người đó

rằng được hưởng hạnh phúc trong Nước Thiên Chúa là một hạnh phúc lớn. Nhưng Ngài đặt vấn đề : thực ra anh có sẵn lòng nhận lời mời vào Nước ấy không ?

Trong dụ ngôn, ông chủ đã mời rất nhiều người đến dự tiệc, nhưng tất cả đều nhất loạt xin kiếu. Hai người đầu còn nói lời cáo lỗi (“cho tôi xin kiếu”), người thứ ba chẳng buồn nói một lời lịch sự. Nghĩa là tất cả mọi người đều không tha thiết với hạnh phúc Nước Thiên Chúa. Hai người đầu coi hạnh phúc ấy nhẹ hơn tiền của (đất, bò). Người thứ ba coi trọng hạnh phúc hơn nhân hơn.

Vì loạt người được mời lần đầu (chỉ dân Do thái) đã từ chối dự tiệc, ông chủ mời loạt người khác. Đó là những người “*nghèo khó, tàn tật, đui mù, què quặt*”. Họ tượng trưng cho lương dân. Như thế, dân Do thái dù được Thiên Chúa ưu tiên mời vào Nước Trời nhưng đã từ chối. Thế nhưng sự từ chối của họ chẳng những không làm hỏng kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa, trái lại còn thúc đẩy nhanh việc Thiên Chúa thành lập Nước Thiên Chúa, một dân mới đã được mời vào thế chỗ cho dân Do thái.

B. ... nẩy mầm.

1. “Mọi sự đã sẵn sàng” (Omnia parata sunt) : Hạnh phúc Nước Trời đã được Thiên Chúa chuẩn bị sẵn tất cả cho ta, cũng như cỗ bàn được ông chủ trong dụ ngôn này chuẩn bị chu đáo (giáo huấn Tin Mừng,

Giáo hội, Bí tích, ơn Chúa v.v.). Nhưng tại sao nhiều người không đến dự tiệc ? Vì họ không muốn từ bỏ những thứ đang quyến rũ họ : một thửa đất mới mua (tài sản), năm cặp bò mới tậu (việc làm ăn), một người vợ mới cưới (hạnh phúc nhân loại). Những người đó không sai vì coi trọng những thứ vừa kể, nhưng sai vì coi chúng trong hơn Nước Trời. Chúa Giêsu đã dạy “Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Ngài. Tất cả những thứ kia Ngài sẽ thêm cho”. (Mt 6,33)

2. Lý do khiến loạt khách mời thứ nhất từ chối đến dự tiệc là vì họ đang có những thứ họ ham thích. Còn lý do khiến loạt khách thứ hai đáp lời mau mắn (x. dụ ngôn song song được ghi trong Mt 22,1-10 : “phòng tiệc cưới đã đầy thực khách”) là vì họ đang không có gì cả, nói cho rõ hơn, họ nghèo. Nghèo là tâm thế rất thích hợp để đón nhận Nước Trời.

3. Triết gia Socrates sống rất giản dị. Một ngày kia ông ngắm nghía rất kỹ những món hàng đắt tiền được bày bán ngoài chợ. Thấy thế một người lấy làm lạ nên hỏi. Ông giải thích : “Tôi ngạc nhiên vì không hiểu tại sao người ta lại bán quá nhiều thứ mà tôi không cần đến như thế”. (Clifton Fadiman)

4. “Một người kia làm tiệc lớn và đã mời nhiều người. Người thứ nhất nói : tôi mới mua một thửa đất, cần phải đi thăm ; người thứ hai nói : tôi mới tậu năm

cặp bò, tôi đi thử đây...; người khác nói: tôi mới cưới vợ nên không thể đến được”. (Lc 14,16-20)

Có câu chuyện về những người nằm chết khát trên một chiếc bè lênh đênh ngoài khơi bờ biển Brazil. Họ không hề hay biết nước biển ngay chỗ bè họ trôi là nước ngọt. Thật vậy, dòng chảy của con sông mạnh đến nỗi tống ra biển xa đến hai dặm và nước ngay chỗ họ vẫn là nước sông. Nhưng họ không hề hay biết...

Đời là một bữa tiệc lớn. Tất cả những niềm vui nỗi buồn, cái thật cái giả, ánh sáng bóng tối... đều cống hiến cho bữa tiệc ấy. Nhưng con người như bị thôi miên, cứ chọn cái buồn, cái giả, cứ chạy theo bóng tối... nên rất nhiều người đang chết đói trên bàn tiệc, trong đó có bạn và tôi...

Lạy Chúa, con đã phải nếm sự đau khổ vì cứ mê muội bám víu vào các tạo vật. Xin cho con được ơn thức tỉnh thật sự. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 31 TN

Lc 14,25-33

A. Hạt giống...

1. Khung cảnh : Khi ấy “*Có rất nhiều người đi đường với Chúa Giêsu*” : họ đang cùng với Chúa Giêsu “*tiến lên Giêrusalem*”. Nhưng có lẽ họ cho rằng đây là một sự tiến lên để giành chiến thắng theo kiểu trần gian. Để xóa tan hiểu lầm này, Chúa Giêsu nói những lời tiếp theo.

2. Đại ý Chúa Giêsu nói : Ai muốn làm môn đệ Chúa Giêsu (“*đi theo*” Ngài) thì phải yêu mến Ngài

hơn (diễn tả theo kiểu đặc biệt sêmít là “ghét”) tất cả những gì mình tha thiết nhất, chẳng hạn cha mẹ, vợ con, anh em và cả mạng sống mình nữa.

3. Sau đó Chúa Giêsu đưa ra hai dụ ngôn : Một người xây tháp trước khi xây phải tính toán kỹ để chọn lựa quyết định có nên xây hay không. Một ông vua trước khi đi giao chiến cũng phải tính toán kỹ để chọn lựa có nên giao chiến hay không. Cũng thế, nếu biết theo Chúa Giêsu phải chấp nhận từ bỏ tất cả, thì trước khi theo phải tính toán cho kỹ.

B. ... nầy mâm.

1. Đây là những lời rất thẳng thắn và chân thành Chúa Giêsu nói rõ với “rất đông người” đang đi theo Ngài. Người ta theo đạo Chúa vì rất nhiều lý do và nhiều động cơ. Chúa Giêsu thấy cần nói thẳng với mọi người rằng theo Ngài thì phải từ bỏ (bỏ hết những gì mình tha thiết nhất, kể cả mạng sống), và lại còn phải vác thập giá. Dĩ nhiên, sự từ bỏ và vắc thập giá không phải luôn là hiện thực, nhưng có theo Chúa trong tâm thế sẵn sàng chấp nhận như vậy khi hoàn cảnh xảy đến thì mới xứng đáng làm môn đệ Ngài. Trên thực tế, có nhiều người muốn theo Chúa nhưng không muốn từ bỏ và không muốn vắc thập giá.

2. Có người thờ thập giá nhưng không vắc thập giá. Có người quý chuộng thập giá Chúa Giêsu nhưng

không quý chuộng thập giá mình. Những người đó không xứng đáng là môn đệ Chúa Giêsu.

3. “Hãy vác thập giá hàng ngày” : “Những khổ sở mà đòi chúng ta phải chịu cũng giống như một bó củi rất to và rất nặng. Chắc chắn chúng ta vác không nổi. Nhưng Thiên Chúa đã thương tháo dây bó củi đó ra, rồi chia nó ra để mỗi ngày chỉ chất lên vai ta một khúc thôi. Hôm sau một khúc nữa, và hôm sau tiếp tục... Cuối cùng ta cũng vác xong hết bó củi. Nhiều người lại không làm như thế : chẳng những họ chất lên vai khúc củi của hôm nay mà còn thêm vào đó khúc củi của hôm qua và khúc củi của ngày mai. Lại gì họ không vác nổi !” (John Newton).

4. “Ai không vác thập giá mình mà theo Tôi, thì không thể làm môn đệ Tôi được”. (Lc 14,27)

Có người đàn ông kia là một Kitô hữu, vợ con ông đều chết cả, tài sản bị tiêu tan, địa vị cũng không còn, chỉ còn duy nhất một đức tin mong manh. Một hôm, ông đến gần một người thợ đang xây nhà thờ, thấy người kia đang đẽ gọt một miếng đá nhỏ để tạo ra một tam giác đứng, ông nhìn hồi lâu rồi hỏi :

- Anh đang làm gì vậy ?

- Bác nhìn lên đỉnh Tháp nhà thờ xem. Ở đó có một chỗ trống. Tôi đang đẽ miếng đá nhỏ này để đặt nó vào đó.

Ông gật gù ngẫm nghĩ, và cảm thấy như thể Chúa nói với mình : “Ta đang đẽo gọt con để con thích hợp với chỗ trống trong công trình của Ta...”, và ông rời chỗ ấy ra đi, tràn nước mắt hạnh phúc.

Lạy Chúa, mấy hôm nay con đang chán nản vì những thử thách nặng nề. Xin cho con đôi vai đủ lớn và đôi chân đủ mạnh để con vác thập giá đi theo Chúa. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 31 TN

Lc 15,1-10

A. Hạt giống...

Khung cảnh : Thầy Chúa Giêsu gån gũi với những người tội lỗi đến gần, nhóm Phariseu và Kinh sư trách Ngài. Chúa Giêsu đã dùng những dụ ngôn để

trả lời cho họ. Tất cả những dụ ngôn này đều đề cao hình ảnh một Thiên Chúa giàu lòng thương xót. Ngài xót xa khi một người lầm đường rơi vào tội lỗi. Do đó Ngài tha thiết tìm cứu người tội lỗi. Khi cứu được một người tội lỗi, Ngài rất vui mừng.

B. ... nảy mầm.

1. Thật cảm động thái độ ân cần của người chăn chiên đối với con chiên đi lạc : chỉ vì một con chiên nhỏ trong bầy 100 con mà đành bỏ mọi việc để chỉ làm một việc là đi tìm nó, tìm thấy rồi thì vác nó trên vai, mời bạn bè và hàng xóm đến chung vui. Thái độ của người đàn bà mất tiền cũng thế : chỉ một đồng quan mà tìm rất cực khổ và kỹ lưỡng : thắp đèn, quét nhà, moi móc, và cũng mời bạn bè hàng xóm chung vui khi tìm thấy. Nhưng cảm động hơn nữa là cảnh trên thiên đàng : “Giữa triều thần Thiên Chúa, ai này sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối”. Chúng ta hãy im lặng. Không cần suy nghĩ, chỉ chiêm ngưỡng, cảm xúc và cảm tạ tình thương vô biên của Chúa đối với tội nhân.

2. “... hơn là vì 99 người công chính không cần phải sám hối ăn năn” : Những kẻ thấy mình “không cần phải sám hối ăn năn” là những người nghĩ rằng mình “công chính”, nhưng thực ra họ không phải là người “công chính” thật. 99 người như thế không đáng là gì

cả so với chỉ một người biết mình tội lỗi nên ăn năn sám hối.

3. “Một trong những hiện tượng tiêu cực rất phổ biến, đó là... ở đâu và thời nào tâm lý con người cũng giống nhau : ai cũng tự đặt mình vào tư thế quan tòa để xét xử, kết án người khác. Chúa Giêsu cảm thông tha thứ mọi yếu hèn của con người. Ngài đồng bàn với người tội lỗi, thể hiện tình bạn với họ. Nhưng chỉ có một thái độ Ngài không thể dung tha, đó là thái độ của những người tự cho mình thánh thiện tấy chay và kết án người khác. Chúa Giêsu không chấp nhận thái độ như thế, vì đó là tước quyền Thiên Chúa : chỉ một mình Ngài mới có quyền xét xử”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

4. “Xin chung vui với tôi vì tôi đã tìm được con chiên của tôi, con chiên bị mất”. (Lc 15,6)

Vui với tôi bạn nhé, tôi lại tìm thấy được tình yêu. Đôi mắt tôi không còn nhìn anh em với những thành kiến hẹp hòi. Lời nói tôi thôi làm bạn đau đớn. Tai tôi biết lắng nghe bạn trân trọng, cảm thông. Bàn tay tôi trong tay bạn, ấm nóng yêu thương nhiệt thành. Và tôi đến với bạn với cả tấm lòng của kẻ nhận ra mình được Thiên Chúa yêu thương. Người đặt tình yêu của mình trong hình ảnh bạn và trong mắt tôi.

Tạ ơn Chúa đã cho con hạnh phúc của người tìm lại được tình yêu bị lãng quên. Xin Cha cho con luôn biết gìn giữ, trân trọng tình yêu của người. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 31 TN

Lc 16,1-8

A. Hạt giống...

1. Phong tục Do thái : đối với dân Do thái, quản gia không phải chỉ là một trong những người làm mướn ăn lương của chủ, mà là một nhân vật rất có thể lực. Quản gia là người thay mặt chủ để lo những chuyện tài sản trong nhà. Do đó có quyền thu xếp tài sản của chủ cách nào tùy ý miễn sao có lợi cho chủ thôi. B1 nói quản gia không có lương, nên thường tìm thu nhập thêm bằng cách kê thêm số của cho vay. Thí dụ cho vay 100 kê thành 120.

2. Chúa Giêsu nói người quản gia trong dụ ngôn này là “bất lương”. Các nhà nghiên cứu Thánh Kinh còn bàn cãi nhau về sự “bất lương” này (ăn gian tiền của chủ ? cho vay ăn lời cắt cổ ? hay là sửa đổi giấy nợ ?...).

3. Nhưng điều Chúa Giêsu muốn ta noi gương nơi người quản gia này là cách xử dụng tiền của : Người quản gia này là “con cái thế gian”, thế mà còn biết xử dụng của cải một cách khôn khéo bằng cách cho đi của cải hiện tại để đổi lấy sự bảo đảm cho tương lai. “Con cái của sự sáng” phải noi gương đó, phải biết dùng của cải thế gian mà mua sắm của cải trên trời.

B. ... nảy mầm.

1. Mặc dù người quản lý trong dụ ngôn này không tốt cho lắm, nhưng Chúa Giêsu đã rất khéo khi lấy hình ảnh người quản lý làm dụ ngôn. Chúa muốn nhắc rằng đối với tiền bạc của cải mà chúng ta đang nắm trong tay, chúng ta chỉ là người quản lý thôi, chính Thiên Chúa mới là chủ. Đã là quản lý thì phải xử dụng của cải của chủ theo đúng ý chủ chứ không phải theo ý riêng mình. Rất nhiều người tưởng làm mình là chủ của những tiền bạc trong túi mình.

2. Một người kia suốt đời chỉ lo thu gom tiền bạc, cho nên rất giàu. Khi chết, ông còn ôm túi vàng theo mình đi sang cuộc sống bên kia. Đi một hồi ông thấy đói. Bỗng ông thấy một quán ăn bên đường, liền ghé vào. Vì hà tiện, ông hỏi người chủ quán :

- Tô com nhỏ này giá bao nhiêu ?
- Chỉ một đồng thôi.
- Còn tô lớn kia ?
- Cũng chỉ một đồng thôi.

Thấy rẻ, ông gọi luôn hai tô lớn. Nhưng người chủ quán bảo :

- Ở đây chỉ xài loại tiền-cho-đi thôi. Ông có không ?

Người hà tiện chỉ vào túi vàng của mình. Nhưng chủ quán nói :

- Đó chỉ là thứ tiền-lấy-vào. Ở đây không xài được.

- Thế tiền-cho-đi là tiền gì ?

- Khi còn sống, mỗi lần ông cho ai bao nhiêu đồng thì ông được ban lại bấy nhiêu đồng loại tiền-cho-đi.

Ông nhà giàu lục lợi khắp nơi trong mình nhưng chẳng có đồng nào thuộc loại tiền-cho-đi cả. Thế là ông phải nhin đói.

Bao nhiêu đồng tiền cho đi là bấy nhiêu đồng tiền để dành cho đời sau vậy.

3. “Con cái đời này khôn ngoan hơn con cái ánh sáng khi xử sự với đồng loại”. (Lc 16, 8b)

Ở đời, “biết mình biết người trăm trận trăm thắng”. Người quản gia bắt lương trong dụ ngôn xưa, hơn ai hết, biết rõ thực trạng tội lỗi của mình, và biết chắc nguy cơ bị sa thải là không tránh khỏi. Điều hơn người là y dám nhìn thẳng vào sự thật và dùng hết khả năng còn lại của mình để đổi lấy tình thân hữu, dự phòng cho tương lai. Y đã thành công do biết nhìn xa trông rộng.

Ở đây Thiên Chúa không có ý định ủng hộ những hành động mưu lợi bản thân, mà qua đó Ngài muốn nhắc nhở chúng ta về một chân lý : dự phòng

cho tương lai. Đời này đã có thể an tâm, còn dự phòng cho cuộc sống đời sau, hẳn hạnh phúc hơn nhiều.

Lạy Chúa, xin cho con biết dùng cuộc sống đời này để mua lấy cuộc sống đích thực nơi quê trời.
(Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 31 TN

Lc 16,9-15

A. Hạt giống...

Những điểm đáng chú ý trong lời Chúa Giêsu dạy về tiền của :

- Ngài đánh giá tiền của là “gian dối”.
- Ngài khuyên dùng tiền của đời này để mua lấy những giá trị đời sau.
- Phải coi tiền của là đầy tớ phục vụ mình, chứ đừng coi chúng là ông chủ mà mình phải làm nô lệ.
- Chính những người được coi là đạo đức như Biệt phái mà cũng mang tính tham lam.

B. ... nảy mầm.

1. “Các con không thể làm tôi Thiên Chúa mà lại làm tôi tiền của được” : Qua câu này, chính Chúa Giêsu cho biết ; a/ Tiền của có thể biến người sở hữu nó trở thành nô lệ cho nó ; b/ tiền của có thể được

người ta tôn lên ngang hàng với Thiên Chúa, thậm chí cao hơn Thiên Chúa nữa !

2. Tôi thử xét lại liên hệ của tôi với tiền của xem tôi đang làm chủ nó hay làm nô lệ nó :

- Tôi vẫn còn làm chủ nó : khi tôi dám đem nó đi cho người khác, dám đưa nó cho người khác mượn, dám bỏ nó, khi tôi mất nó mà không đến nỗi như mất hồn...

- Tôi đã thành nô lệ nó khi ngày đêm tôi nghĩ tới nó, khi tôi trọng nó hơn tất cả mọi người khác, khi tôi sợ mất nó, khi vì nó mà tôi dám làm điều xấu...

3. Mạnh Thường Quân nhà giàu, cho vay mượn nhiều. Một hôm ông sai Phùng Nguyên sang đất Tiết đòi nợ. Khi đi, Phùng Nguyên hỏi :

- Ngài có định mua gì về không ?

- Xem thứ gì nhà ta chưa có thì mua.

Khi đến đất Tiết, Phùng Nguyên cho gọi dân tới bảo rằng : “Các người nợ bao nhiêu, Mạnh Thường Quân đều cho cả”, rồi chẳng tính gì gốc lãi, đem đồng văn tự ra đốt sạch.

Khi trở về, Phùng Nguyên nói với Mạnh Thường Quân rằng :

- Nhà Ngài không thiếu thứ gì, có lẽ chỉ thiếu ơn nghĩa. Tôi đã trộm phép mua ở đất Tiết cho Ngài rồi. Tôi chắc là đẹp ý Ngài.

Về sau, Mạnh Thường Quân bị bãi quan, về ở đất Tiết. Dân ở đây nhớ ơn xưa ra đón rước đầy đường. Mạnh thường Quân ngoảnh lại bảo Phùng Nguyên :

- Đó hẳn là cái ơn nghĩa mà ông đã mua cho tôi ngày trước. (Góp nhặt)

THỨ HAI TUẦN 32 TN

Lc 17,1-6

A. Hạt giống...

Trong đoạn Tin Mừng này, Thánh Luca gom chung 3 lời dạy của Chúa Giêsu. Tất cả đều rất thực tế cho cuộc sống chung trong tập thể :

1. Có vấp ngã : Có vấp ngã là một câu nói, một thái độ hay một hành động nào đó, tự bản chất có lẽ không xấu, nhưng do nó ở trong một hoàn cảnh không thích hợp nên nó gây ảnh hưởng tai hại. Cũng như một tảng đá, tự nó không có gì xấu, nhưng nếu nó nằm giữa đường thì sẽ khiến người ta vấp vào mà bị ngã. Sống trong một tập thể nhiều người, tất nhiên không thể không có có vấp ngã, nhưng mỗi người hãy đề phòng đừng trở thành có vấp ngã cho người khác.

2. Việc sửa lỗi anh em : Trong tập thể thì đương nhiên cũng có nhiều khi một người nào đó xúc phạm tới mình. Khi đó ta hãy nói thẳng với người đó. Nếu

người đó hối hận thì ta phải tha thứ. Cho dù sau đó người ấy lại lỗi phạm nữa thì cũng vẫn phải tha thứ nữa.

3. Đức tin : Những người trong tập thể Giáo hội hãy cố gắng củng cố lòng tin của mình. Nếu có lòng tin thì sẽ làm được nhiều điều phi thường.

B. ... nảy mầm.

1. Được làm và nên làm : Có những việc tôi có thể làm, nhưng tôi không nên làm, bởi vì làm trong hoàn cảnh cụ thể nào đó và làm trước hạng người nào đó thì việc đó sẽ trở thành một cố vấp phạm. Bởi đó tuy được làm nhưng tôi không nên làm.

2. Nếp sống của ta sẽ gây ảnh hưởng trên người khác, dù ta cố ý hay không. Ảnh hưởng về phạm vi thể lý lẫn tinh thần : ‘Hữu xạ tự nhiên hương’, ‘Gần mực thì đen gần đèn thì sáng’. Đây là vấn đề trách nhiệm đối với tha nhân trong cuộc sống. Do đó cần lưu tâm tới những ảnh hưởng tốt xấu ta gây nên trong cộng đoàn.

3. Tha thứ là gì ? Là mùi thơm mà bông hoa tỏa ra khi nó bị giẫm nát.

4. Kiên trì chấp nhận nhau và liên tục tha thứ : đây cũng là một hình thức căn bản của nếp sống bác ái

cộng đoàn. ‘Giới hạn của tha thứ là thứ tha vô giới hạn’.

5. Sau đây là cuộc đối thoại ngắn giữa một Linh mục với một người nợ :

- Anh hãy tha thứ cho bà ta đi.

- Vâng, lần này con tha. Nhưng nếu bà ta tái phạm lần nữa thì đừng hòng.

- Vậy anh có muốn Chúa cũng nói với anh như thế khi anh đi xưng tội không ?

-

6. Đức tin : một đức tin nhỏ sẽ đưa linh hồn bạn vào thiên đàng ; một đức tin lớn sẽ đưa thiên đàng vào linh hồn bạn. (H. Spurgeon)

7. “Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng không có không có những cố làm cho người ta vấp ngã, nhưng khốn cho những kẻ làm cho người ta vấp ngã”. (Lc 17,1)

Nghe tin thẳng “Hiền bại đời” sắp về lại cái xóm nhỏ này sau thời gian khá dài trong trại giam, thỉnh thoảng người ta lại nghe tiếng búa, tiếng đục, cưa của một nhà nào đó đang sửa lại cửa nẻo. Hôm ấy hẳn trở về với khuôn mặt rạng rỡ của kẻ chuẩn bị bước vào một cuộc sống mới tốt đẹp. Dường như mọi thứ đều thay đổi trong mắt hẳn. Vui vui, hẳn tiến về phía Di

Năm bán hủ tiếu, nơi đang diễn ra câu chuyện sôi nổi. Nhưng rồi nụ cười của hấn chưa kịp nở đã vội tắt ngấm. Mọi người im bặt khi hấn tới. Những ánh mắt dè chừng, những nụ cười gượng gạo, cáo lui. Không lâu sau đó, hấn lại bị bắt vì một vụ cướp của. Trong khẩu cung, hấn khai : “... Vì muốn trả thù đời”.

Mỗi ngày của tôi cũng có không ít những cái liếc mắt, bĩu môi trước niềm vui khám phá của người bạn, những cái cười mỉa mai, không phục...

Lạy Chúa, xin giúp con ý thức điều con đang làm. (Hosanna)

THỨ BA TUẦN 32 TN

Lc 17,7-10

A. Hạt giống...

Chúa Giêsu dạy bài học phục vụ. Muốn phục vụ, trước hết hãy khiêm tốn, khiêm tốn đến mức tự coi mình là đầy tớ. Khi ta đã tự coi mình là đầy tớ rồi thì ta sẽ không ngại phục vụ người khác, hơn nữa ta sẽ coi tất cả những gì ta làm cho người khác ta đều là bổn phận.

B. ... nảy mầm.

1. 1Cr 4,7 : “Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh ?” Nếu xét cho kỹ thì tất cả những gì ta cho là tài ba

hay công lao “của mình” đều không phải là của mình thực :

- Trí óc ta thông minh ư ? Đó là nhờ Chúa sinh ra ta như thế. Nhiều người khác mới sinh ra đã đần độn.

- Sức khỏe ta dồi dào ư ? Cũng nhờ Chúa sinh ta ra sẵn như vậy. Nhiều kẻ sinh ra đã sẵn èo ọt.

- Ta có nhiều năng khiếu ư ? Cũng do Chúa sinh ra ta như vậy.

- Ta đẹp ư ? : cũng thế.

- Ta làm nhiều việc thành công ư ? Đó là nhờ ta có sẵn thông minh, sức khỏe, năng khiếu.

Bởi vậy dù ta làm được gì thì ta cũng là đầy tớ vô dụng thôi.

2. Trong một tập thể, nếu ai cũng coi mình là đầy tớ của người khác thì việc chung sẽ chạy đều. Còn nếu ai cũng muốn làm kẻ chỉ huy thì sẽ thế nào ?

3. Quan niệm ‘sống đạo để lập công’ : quan niệm của Pharisiêu, của người con cả trong dụ ngôn Người cha nhân hậu và đứa con hoang đàng. Đây là kiểu sống không có tình; chỉ có tính thương mại. ‘Mẹ nuôi con như trời như bể, con nuôi mẹ con kể từng ngày’.

4. Ta sống tốt chỉ có giá trị nhằm gợi lên lòng thương xót và sự nhân hậu của Chúa, ta không có quyền đòi hỏi gì; hoặc nếu có đòi, thì hãy đòi trong

tâm tình của đứa con nhỏ vùi vĩnh trong tình thương. Thân phận ta, về một khía cạnh nào đó, có thể ví như thân phận người đang chờ án tử hình, nay vì tin vào lòng nhân hậu Chúa, ta làm tốt để cố vớt vát lấy lòng Chúa và cố đền bù những thiệt hại tan hoang mình đã gây ra.

5. Người ta hỏi Thánh Phanxicô Assisi nhờ đâu và bằng cách nào mà ngài làm được nhiều việc như thế. Thánh nhân đáp :

- Thiên Chúa ở trên Thiên đàng nhìn xuống dưới đất. Ngài tự hỏi : “Tìm đâu ra một người yếu đuối nhất, nhỏ bé nhất và hèn hạ nhất đây ?” Thế rồi Thiên Chúa tìm thấy tôi. Ngài lại tự nhủ : “Ta đã tìm được nó rồi. Qua nó, Ta sẽ làm những việc Ta muốn. Nó sẽ không tự phụ được với những việc đó, bởi vì nó biết rằng Ta xử dụng nó chỉ vì sự yếu đuối, nhỏ bé và hèn hạ của nó thôi”. (Christian Herald)

6. “Chúng tôi là những đày tớ vô dụng. Chúng tôi chỉ làm việc theo bổn phận ấy thôi”. (Lc 17,10b)

Một nhân viên gác cầu quay có nhiệm vụ quay cây cầu lên cao mỗi khi có tàu thủy qua lại phía dưới. Một ngày kia, cậu con trai ông đi qua phía cầu để chơi và xem cha mình làm việc. Thành linh cậu bé trượt chân té. Thấy con bị té, người cha hốt hoảng định kéo con lên. Nhưng ngay lúc đó một chuyến tàu chở đầy hành khách đang lao tới trong tiếng còi văng vẳng từ

xa vọng lại. Ông phải nâng cầu lên cho con tàu đi qua và như vậy con trai yêu quý của ông sẽ chết. Tâm trí bấn loạn... nhưng ông cũng đã hoàn tất nhiệm vụ, để rồi phải nhìn chiếc tàu đi qua với những hành khách nhộn nhịp cười nói mà lòng quặn đau...

Trong cuộc đời, có lần nào tôi đã dám hy sinh vì anh em mà không tính toán, dám phục vụ mà không nghĩ thiệt hơn ?

Lạy Chúa, xin cho con biết phục vụ một cách vô vị lợi, vì đó là bổn phận của con. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 32 TN

Lc 17,11-19

A. Hạt giống...

1. Thái độ của 10 người cùi trong đoạn Tin Mừng này : biết phận mình nên khi thấy Chúa Giêsu thì “dừng lại đằng xa” và kêu xin.

2. Khi Chúa Giêsu bảo họ “Hãy đi trình diện với các tư tế”, Chúa Giêsu vừa thử đức tin của họ vừa mời họ tin tuyệt đối vào Ngài :

- Thử thách đức tin : vì Ngài không chữa bệnh ngay.

- Mời gọi đức tin : nếu họ đi là chứng tỏ họ tin Ngài chữa họ.

3. 9 người cùi Do thái không trở lại tạ ơn vì họ đã quen được ơn Chúa nên coi đó là việc bình thường. Một người cùi xứ Samari trở lại tạ ơn vì nghĩ rằng mình không xứng đáng được ơn, thế mà lại được.

B. ... nẩy mầm.

1. Cám ơn là gì ? Điểm đáng chú ý là Thánh Luca không ghi lại lời cám ơn của Người Samari cho nên chúng ta không biết anh ta đã nói gì. Nhưng Thánh Luca ghi khá tỉ mỉ thái độ của anh ta : anh “thấy mình được khỏi, liền quay trở lại, lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa. Anh ta sấp mình dưới chân Chúa Giêsu mà tạ ơn Ngài”. Thực ra nói cám ơn Chúa thì chúng ta đã nói nhiều. Nhưng lòng biết ơn thực còn xuất phát từ sự nhân thấy tình thương Chúa, thúc đẩy ta quay trở lại với Chúa, thôi thúc ta tôn vinh Chúa và sấp mình thờ lạy Chúa nữa.

2. Hai tiếng “Cám ơn” giúp ích rất nhiều chẳng những cho ta mà còn cho người được nghe nó nữa :

- Khi ta cám ơn ai, người đó sẽ hài lòng, và lần sau họ sẽ sẵn sàng giúp ta nữa.

- Nghe ta nói cám ơn, lòng người ta vui, mặt người ta sáng, người ta sẽ làm việc vui vẻ hơn.

Hai tiếng “cám ơn” khi được thốt ra bởi những người lớn hơn thì càng sinh hiệu quả nhiều hơn. Chẳng hạn cha mẹ cám ơn con cái, thầy cô cám ơn học trò, chủ cám ơn tớ...

Nhưng tại sao người ta thường cám ơn “người dung” hơn là cám ơn “người nhà” ? (Frank Mihalic).

3. Tâm lý chung :

- Ta quen nghĩ đến mình và quên nghĩ tới người, nhất là trong những lúc quá mừng, quá lo (những ngày đại tiệc, dễ quên cám ơn những người phục vụ bếp núc đã vất vả cho buổi lễ của ta).

- Ta dễ vụ lợi, ích kỷ, vô ơn : ‘Hữu sự vái tứ phương, vô sự đồng hương không mất’, ‘Vòng chưa thoát khỏi đã cong đuôi’.

4. Người Á đông chúng ta có thói quen trọng sự biết ơn : Biết ơn ông bà tổ tiên, Đạo ông bà... Nhưng cũng nên đề phòng thái độ biết ơn chỉ ngừng lại ở phạm vi công bằng, biết điều, ‘Ơn đền; oán trả’, và đi đến chỗ phải mau lo đền ơn để rũ nợ cho sớm.

5. Một cậu bé ngồi hàng ghế đầu trên xe buýt. Thấy một cụ già lên xe, cậu nhường ghế cho cụ. Ông cụ ung dung ngồi xuống, không nói tiếng nào. Cậu bé hỏi :

- Thưa ông, ông vừa nói gì thế ?

- Tôi có nói gì đâu.

- Vậy mà cháu tưởng ông nói “cám ơn” chứ.

(Quote)

6. Các tâm tình tạ ơn gương mẫu : - Magnificat - Benedictus - Nunc dimmittis - Thánh Lễ (Eucharistie).

7. “Một người trong bọn thấy mình được khỏi, liền quay trở lại và lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa”. (Lc 17,15)

Chúa cho con đôi mắt, con nhìn bao kỳ công.

Chúa cho con đôi tai, con nghe đủ âm thanh.

Chúa cho con đôi môi, con hé mở nụ cười.

Chúa cho con hai tay, bung chén cơm, cầm bút.

Chúa cho con đôi chân, dẫn con khắp nẻo đường.

Chúa cho con khối óc, phân biệt điều thực hư...

Những điều con có đó, tưởng tầm thường nhưng thật vĩ đại, thật cao cả.

Mà đã lần nào con nhớ đến những thứ ấy để cảm ơn Chúa.

Chắc đợi đến khi mắt mù, tai điếc, chân què, con mới nhận ra những thứ ấy thật quý giá.

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho chúng con nhiều điều. Nhưng xin ban cho chúng con một điều nữa là cho chúng con luôn biết nhận ra những ân huệ Chúa mà không ngừng cảm tạ tri ân. Amen. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 32 TN

Lc 17,20-25

A. Hạt giống...

Đoạn này gồm 2 ý :

1. Triều đại Thiên Chúa : Người Do thái rất quan tâm đến Ngày mà Thiên Chúa thiết lập triều đại của Ngài. Họ nghĩ rằng đó là một biến cố trọng đại, đem lại vinh quang cho Thiên Chúa và cho dân tộc họ. Họ rất mong ngày đó mau đến, nhất là khi họ đang phải sống tủi nhục dưới ách đô hộ của Rôma. Họ muốn biết *khi nào* và *ở đâu* ngày ấy xảy ra. Bởi thế hôm nay người Pharisêu hỏi Chúa Giêsu : “*Khi nào thì Triều đại Thiên Chúa đến ?*”. Thực ra Triều đại Thiên Chúa tuy cũng là một biến cố trọng đại như người Do thái nghĩ, nhưng không phải trọng đại nhìn theo cặp mắt loài người (vinh quang, chiến thắng v.v.). Với sự xuất hiện của Chúa Giêsu thì Triều đại Thiên Chúa đã đến trên cơ bản, và triều đại ấy sẽ dần dần đến trong tâm hồn những kẻ tin theo Ngài. Bởi đó Chúa Giêsu nói “*Triều đại Thiên Chúa không đến như một điều có thể quan sát được. Và người ta không thể nói “Ở đây” hay “ở kia”, vì này Triều đại Thiên Chúa ở giữa các ông*”. Nói cách khác, vấn đề không phải là xác định nơi chốn và thời gian để tìm đến, mà là **Tin** và **theo** Chúa Giêsu.

2. Ngày của Con Người : Ngày của Con Người tức là lúc Chúa Giêsu quang lâm, khi đó Triều đại Thiên Chúa sẽ hoàn thành trọn vẹn. Cũng như bao người khác, các môn đệ cũng mong ngóng Ngày đó. Nhưng

Chúa Giêsu cảnh cáo : đừng quan tâm nghiên cứu về địa điểm và thời gian của ngày đó. Vô ích thôi, vì đặc tính của Ngày ấy là đến một cách nhANH chóng và bất ngờ.

B. ... nảy mầm.

1. “Nước Thiên Chúa ở giữa anh em”. “Ở giữa” có nghĩa là ở ngay trong lòng mỗi người. Cho nên muốn xây dựng Nước Chúa thì phải xây dựng ngay trong lòng mình. “Ở giữa” cũng có nghĩa là một người âm thầm phục vụ giữa một tập thể nhiều người. Chính bởi vì Nước Thiên Chúa “ở giữa anh em” như thế nên Chúa Giêsu nói “Nước Thiên Chúa không đến như một điều gì có thể quan sát được”.

2. “Vào thời Nga hoàng, một thanh niên vì chịu ảnh hưởng sâu đậm tư tưởng của đại văn hào Tolstoi và nhất là giáo huấn của Chúa Giêsu, nên đã từ chối thi hành nghĩa vụ quân sự. Ra trước tòa, anh đã trình bày niềm xác tín là anh không thể cầm khí giới giết người. Sau khi nghe người thanh niên biện hộ, quan tòa mới phát biểu như sau : “Tốt lắm, tôi đã hiểu được lý tưởng của anh. Nhưng anh còn phải thực tế. Lý tưởng anh đề ra là lý tưởng của Nước Trời, mà Nước Trời thì chưa đến”. Nghe thế người thanh niên đồng ý trả lời : “Thưa ông tôi nhìn nhận là Nước ấy chưa đến cho ông... nhưng Nước ấy đã đến cho tôi. Tôi không thể sống như Nước ấy chưa đến, để tiếp tục chém giết và gieo rắc hận thù”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Con người sống không tương lai là con người thiên cận khô héo, nhưng con người chỉ sống với tương lai là con người hảo huyền.

- Hãy biết kết nối giữa tương lai và hiện tại, giữa hy vọng và thực tế.

- Đừng chỉ hướng mắt về tương lai xa vời huyền ảo, hãy nhìn vào tờ lịch ngày hôm nay, nhìn vào đồng hồ với việc bồn chồn của ta lúc này. Một nhà thiên văn vừa bước đi vừa dán mắt vào những ngôi sao thăm thẳm xa vời có thể sẽ rơi tọt xuống cái hố ở sát chân mình.

4.. Đừng mong chờ Trời mới Đất mới theo kiểu ‘ngồi chờ sung rụng’, ‘ngồi mát ăn bát vàng’, nhưng hãy biết dần thân, tham dự vào công cuộc đồng-sáng-tạo với Chúa.

5. “Triều đại Thiên Chúa đang ở giữa các ông”. (Lc 17,21)

- Sa mạc thật đẹp... Cái đẽ tô điểm cho sa mạc - ông hoàng nói nhỏ - là nó ẩn giấu một cái giếng ở nơi nào đó. (Hoàng tử bé. Antoine de Saint-Exupéry)

Và thế giới cũng đẹp bởi vì ở giữa mỗi con người ẩn chứa tình yêu của Thiên Chúa. Từ khi Cha đóng dấu ẩn yêu thương bằng máu Con mình trên mặt đất, mỗi con người không còn là hạt cát khô rát úa rũ giữa sa

mạc. Đấy, con nhìn thấy Thiên Chúa giữa anh em, trong thiên nhiên. Con thấy bàn tay Chúa giang rộng khắp địa cầu, xoa dịu khổ đau từng giây phút.

Lạy Cha, con hạnh phúc biết bao khi biết rằng Cha đang ở giữa chúng con cùng với triều đại của Ngài. Và con mãi mãi tạ ơn Cha về điều đó. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 32 TN

Lc 17,26-37

A. Hạt giống...

Đoạn Tin Mừng hôm nay tiếp liền đoạn hôm qua về “Ngày của Con Người” tức là ngày quang lâm. Trong đoạn hôm qua, Chúa Giêsu đã bảo đừng mất công tìm hiểu xem khi nào và đâu nào cho biết Ngày ấy đến. Điều quan trọng phải làm là luôn sẵn sàng. Trong đoạn Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu dùng nhiều hình ảnh để giải thích rõ hơn điều đó :

- Trước hết Ngài dùng 2 chuyện Cựu Ước về ông Nôê và ông Lót để khuyên cáo các môn đệ mình : người ta dễ bị cuốn hút trong những lo lắng cho cuộc sống vật chất (“*ăn uống, cưới vợ lấy chồng*”, “*ăn uống, mua bán, trồng trọt, xây cất*”). Những lo lắng này không có gì là tội lỗi, nhưng có thể khiến người ta quên mất điều quan trọng đã nói ở trên là luôn luôn sống xứng đáng là môn đệ Chúa. Do đó khi Ngày ấy đến một cách nhanh chóng và bất ngờ, thì những kẻ không sẵn sàng sẽ phải hư mất.

- Tiếp theo là một số hình ảnh giúp dễ hiểu : a/ Người đang ở trên sân thượng thì đừng xuống nhà để lấy đồ đạc ; người đang ở ngoài ruộng cũng đừng trở về nhà (để lấy đồ đạc) : vì khi đó cửa của cải vật chất

không còn quan trọng nữa. Cái quan trọng lúc đó là “sự sống”. Trong câu này chữ “sự sống” có 2 nghĩa : sự sống dựa trên “đồ đạc” chỉ là một giá trị phù du, không đáng tiếc rẻ ; sự sống đáng trân trọng chính là sự sống với Chúa. Kẻ khôn ngoan là kẻ dám bỏ sự sống phù du kia để đổi lấy sự sống vĩnh cửu. b/ Có những người bề ngoài thì hoàn toàn giống nhau (hai người nằm chung một giường, hai người đàn bà cùng xay một cối bột, hai người đàn ông cùng làm ruộng ngoài đồng) nhưng số phận hoàn toàn khác nhau : kẻ có chuẩn bị sẵn sàng thì được đem đi (đem đi với Thiên Chúa), còn kẻ không chuẩn bị thì bị bỏ lại (bỏ lại trong hư vọng).

Kết thúc bài nói chuyện là một câu hỏi ngớ ngẩn của các môn đệ : “*Thưa Thầy, ở đâu vậy ?*”. Các ông vẫn còn lẩn quẩn trong những thắc mắc về thời gian và nơi chốn ! Do đó Chúa Giêsu trả lời như thể không trả lời “*Xác nằm đâu, điều hâu tỵ đờ*” : Nghĩa là khỏi cần thắc mắc, vô ích. Hãy lo lúc nào cũng sẵn sàng.

B. ... nảy mầm.

1. Theo cách viết của Luca, những người thời ông Nôê chẳng làm điều gì có tội, chỉ làm những việc bình thường : “ăn uống, cưới vợ lấy chồng” (câu 26). Những người thời ông Lót cũng thế : “Ăn uống, mua bán, trồng trọt, xây cất” (câu 28). Nhưng họ bị chết trong cơn nước lụt và cơn mưa diêm sinh. Không phải vì họ làm gì tội, mà vì họ không làm những việc phải

làm. Họ làm rất nhiều việc cho cuộc sống thể xác, nhưng không làm việc gì cho cuộc sống linh hồn cả.

2. “Ngày ấy, ai ở trên sân thượng mà đồ đạc ở dưới nhà thì đừng xuống lấy” (câu 31) : Tới ngày chết, tất cả mọi đồ đạc của cải đều vô dụng. Khi đó chỉ còn mỗi một điều quan trọng thôi là phần rỗi đời đời.

3. “Hai người cùng nằm một giường... hai người cùng nhau xay bột... hai người đang ở ngoài đồng, thì một người được đem đi, còn người kia bị bỏ lại” (các câu 34-36) : những người bề ngoài hoàn toàn giống nhau, nhưng số phận đời đời khác hẳn nhau. Cái khác biệt là có chuẩn bị cho đời sau hay không.

4. ‘Hãy **mài sắc** cảnh giác’ : (một kiểu nói mà xã hội thường dùng tới). Sự cảnh giác phải thường xuyên mài giũa, nếu không nó sẽ tự động cùn nhụt đi. Giống như trường hợp một con dao bén bằng sắt, nếu ta đem cất đi, chỉ một thời gian sau dù ta không làm điều gì sai quấy, con dao vẫn tự động lụt đi do tác động của không khí làm rỉ sét. Việc trông chờ Nước Chúa cũng vậy, cần mài sắc hoài.

5. Tính trì-trệ (inertie) (còn gọi là ì-tính, nọa-tính) của vạn vật. Một đồ vật ta để trong phòng nó sẽ cứ nằm ì tại đó nếu không có ai đụng tới. Một hòn đá ta ném đi, sẽ tự động ghì lại và rơi xuống khi hết đà. Tinh thần con người cũng không tránh nổi sự trì trệ kiểu đó.

- Sự ngưng lạnh, phai lạt : Một ly nước nóng để trên bàn, dù ta không làm gì, nó vẫn từ từ bớt nóng, và trở thành lạnh ngắt. Sự **nhiệt** thành của ta đối với nước Trời cũng vậy.

- Sự cạn kiệt : Một chiếc xe Honda chạy mãi mà không được châm thêm, xăng sẽ voi dần và cạn kiệt. Sự hăng say ban đầu nếu không được bồi bổ thêm bằng ơn Chúa qua sự cầu nguyện... cũng sẽ cạn dần. Người ta thường nói : ‘Quỳ lâu, chầu mới’.

6. Elena Frings là một thiếu nữ mới 20 tuổi nhưng đau tim nặng. Các bác sĩ cho biết cô chỉ còn sống được 6 tháng. Cô bỏ việc làm ở sở để đi làm việc xã hội trong một tổ chức thiện nguyện ở Nam Mỹ. Cô làm việc rất đặc lực và có hiệu quả đến nỗi cô được mời đến New York để thuyết trình. Tại New York cô may mắn gặp một bác sĩ giỏi. Ông này giải phẫu cho cô và chữa cô khỏi bệnh tim. Sau khi khỏi bệnh, cô không quay lại sở làm nhưng quay lại Nam Mỹ với những công việc hằng ngày phục vụ những người khôn khổ, bởi vì điều đã ban cho đời cô có ý nghĩa và đã định hướng cho đời cô không phải là cuộc giải phẫu mà là cảm nghiệm về cái chết gần kề (Christopher Notes).

7. Mục sư King nổi tiếng với giải Nobel hòa bình năm 1964 nhờ tài lãnh đạo của ông đối với cuộc đấu tranh bất bạo động cho quyền bình đẳng của người da

đen. Ông đã đấu tranh cho họ trên xe buýt, nơi trường học, tại thùng phiếu... Và chính trong cuộc đấu tranh ngày 4/4/1968, ông đã bị bắn chết tại Memphis tiểu bang Tennessi.

Sự hy sinh tính mạng vì tình thương của mục sư King đã mang lại nhiều quyền cho người da đen. Phần tôi, tôi đã làm gì cho những người anh em bên cạnh tôi, khi xung quanh tôi còn bao người khốn khổ, bao người cần sự bình vực nâng đỡ ?

Lạy Chúa, xin cho con biết từ bỏ tính ích kỷ và khép kín, khi còn chưa dám hy sinh tính mạng vì anh em con. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 32 TN

Lc 18,1-8

A. Hạt giống...

Thánh Luca cho biết rõ ý nghĩa của dụ ngôn này là dạy “*các môn đệ phải cầu nguyện luôn, không được nản chí*”. Dụ ngôn có hai vai :

- bà góa : trong xã hội Do thái, các bà góa chịu nhiều thiệt thòi và không ai bênh vực. Bà góa này có lẽ bị người ta ức hiếp nhưng vì không ai bênh vực nên chỉ còn biết chạy đến kêu cứu với thẩm phán.

- thẩm phán : lẽ ra nhiệm vụ của ông là bênh vực những người bị ức hiếp. Nhưng ông thẩm phán này không bênh vực bà góa vì bà chẳng có lợi gì cho ông cả. Dù vậy, nhờ bà cứ kiên trì kêu xin nên cuối cùng ông cũng xử công bình cho bà.

* Bài học : một người bất công như viên thẩm phán mà còn phải chịu thua lòng kiên trì của bà góa. Huống chi Thiên Chúa tốt lành, Ngài sẽ mau chóng bênh vực kẻ kêu xin Ngài cách kiên trì.

Tuy nhiên, có nhiều kẻ không kiên trì nên đã mất lòng tin. Đó là ý nghĩa câu cuối cùng : “Nhưng khi Con Người ngự đến liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng ?”.

B. ... nảy mầm.

1. “Nhiều người có thói quen xưng thú một cách máy móc “Con có chia trí lo ra trong khi đọc kinh xem lễ”. Để việc xưng thú một cách ý thức hơn, có lẽ chúng ta nên nói “Con thiếu tin tưởng và kiên trì trong khi cầu nguyện”... Chúng ta cầu xin, nhưng không tin đủ rằng Thiên Chúa sẽ nhận lời chúng ta”. (trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Chúng ta đã từng kinh nghiệm, có nhiều điều ta cầu xin mãi mà chẳng được như ý. Nhưng đừng vội kết luận rằng : Hễ lần nào xin mà không được như sở thích, là chúng tỏ Chúa không tốt với tôi. Thử suy nghĩ mà xem : - Ai cũng xin trúng số **độc** đắc (**độc** đắc : chỉ một người duy nhất trúng) - Đứa trẻ nặng nề đòi được ở nhà chơi không chịu đi học (thường không được như ý, còn bị thêm roi vọt). - Nước nào đang bị chiến tranh cũng quen cầu xin theo kiểu ‘Mẹ ơi, đoi thương xem nước Việt Nam, trời u ám chiến tranh

điều tàn...’, nhưng ý Chúa quan phòng chưa muốn thế...

3. Việt Nam ta có câu truyện truyền thuyết về ‘ông già Ba Tri’ kiên trì gan góc. Ông lặn lội tới tận triều đình Huế, gõ trống trước cung điện vua để kêu nài, và cuối cùng đã được nhận lời.

4. Beppo Sala là một cậu bé 8 tuổi. Cha mẹ cậu rất nghèo mà phải nuôi tới 6 đứa con. Mẹ cậu lại sắp sinh thêm đứa thứ 7. Tuy còn nhỏ nhưng Beppo cũng biết khi đứa bé sinh ra thì nó phải thiếu thốn như thế nào. Cậu muốn làm một việc gì đó để giúp cha mẹ. Cậu nhin ăn quà, dùng tiền mua một chiếc bong bóng bay. Cậu viết một bức thư ngắn cột vào bong bóng rồi thả cho bay lên trời. Bức thư viết “Chúa ơi, trong vài tuần nữa mẹ con sẽ sinh em bé. Nhưng gia đình chúng con nghèo quá. Xin Chúa giúp chúng con tìm được một chiếc chăn và vài bộ quần áo cho nó. Đồ cũ thôi cũng được. Con là Beppo Sala, nhà ở Arcorle”. Beppo về nhà hồi hộp chờ đợi. Chờ đã 3 ngày mà chẳng thấy gì cả. Đến ngày thứ tư, một nhân viên bưu điện mang tới nhà Beppo một thùng giấy lớn có ghi rõ “Người nhận : Beppo Sala, Arcorle. Người gửi : Rovingo”. Trong nhà chẳng ai có quen người nào tên Rovingo cả nên bảo nhân viên bưu điện trả về người gửi. Nhưng không có địa chỉ người gửi nên cậu bé đành mở thùng ra coi. Trong thùng toàn là quần áo trẻ con rất sạch và đẹp. Có cả một chiếc chăn nhỏ nữa. Thì ra một người

nào đó tên Rovingo đã tình cờ nhặt được chiếc bong bóng và bức thư của cậu bé nên đã thay Chúa gửi quà cho em của cậu.

Nhiều khi Thiên Chúa đáp lời cầu nguyện của chúng ta bằng một cách thức và vào một thời điểm mà chúng ta không ngờ. (Pastor Paterno).

5. Một người đưa tin phóng ngựa tới một ngôi nhà cửa đóng kín. Ông gõ cửa nhưng không ai mở cửa. Ông biết trong nhà có người vì trước đó ông đã nhìn qua cửa sổ thấy họ. Bởi đó ông nổi cáu vừa la lớn tiếng vừa dùng hết sức mình đập vào cánh cửa. Sau khi ông đập cửa tới 30 lần thì một cái đầu mới thò ra qua một lỗ nhỏ trên cánh cửa, hỏi :

- Ông có muốn vào không ?

- Muốn vào không ư ? Tôi đã kêu cửa muốn khàn cả cổ rồi đây này.

- Xin ông thông cảm. Mỗi ngày rất nhiều đứa bé hàng xóm cứ đến gõ cửa để phá chơi rồi lại chạy trốn. Ban đầu chúng tôi tưởng ông cũng thế. Nhưng khi nghe thấy ông vẫn kiên trì kêu cửa, chúng tôi biết ông muốn vào thật nên mới mở cho ông. (Bruno Hagspiel).

6. “Chẳng lẽ Thiên Chúa lại không bênh vực những kẻ Người đã tuyển chọn, ngày đêm hằng kêu cứu với Người, dù Người có trì hoãn ?” (Lc 18,7)

“Khi tạo dựng nên ta Thiên Chúa không cần hỏi ý ta, Người không thể cứu rỗi ta nếu ta không cộng tác với Người”.

Chuyện kể về thánh Vincent Ferrer sau khi gặp các tội nhân cứng lòng, khuyên bảo mấy cũng không chịu trở lại. Ngài đã gia tăng việc ăn chay, hãm mình, cầu nguyện.. Ngài than thở, năn nỉ cùng Chúa ban ơn để cứu các linh hồn ấy khỏi sa hỏa ngục.

Nhưng Chúa ơi, được ích gì nếu lời cầu nguyện ấy không có sự cộng tác, đồng ý của đối tượng cần được cứu rỗi ?

Vâng, đã hơn một lần con đặt ra câu hỏi đó, vì nghi ngờ. Con đã đòi hỏi Chúa phải làm cho con điều này, thực hiện cho con điều nọ... Và con thất vọng khi không đạt được điều con muốn.

Lạy Chúa, xin cho con biết nhặt lên những mảnh vụn của mọi biến cố, mọi rủi ro, thất vọng mà trao lại cho Chúa Giêsu trong niềm tin, niềm xác tín, để con được cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa trong suốt cuộc đời con. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 33 TN

Lc 18,35-43

A. Hạt giống...

Chuyện này có 3 vai :

1. Người mù :

- Ban đầu anh “ngồi” (thụ động) “ăn xin” (sống bám) “bên vệ đường” (ở ngoài rìa xã hội) (câu 35). Sau khi được Chúa Giêsu chữa, anh “đi” (chủ động), “tôn vinh Thiên Chúa” (rao giảng) và “đi theo” (làm môn đệ) Chúa Giêsu (câu 43).

- Thái độ của anh : “hỏi xem có chuyện gì” (câu 36) - khi biết là có Chúa Giêsu đi ngang qua, anh “kêu lên” xin Ngài đủ lòng thương (câu 38) - người ta quát nạt anh, bảo anh im đi, “anh càng kêu lớn tiếng” (câu 39) - khi gặp Chúa Giêsu, anh nói rõ điều muốn xin “Lạy Ngài, xin cho tôi được thấy” (câu 41). Thái độ ấy được Chúa Giêsu đánh giá là có đức tin (câu 42).

2. Đám đông :

- Lúc đầu quát nạt anh mù, bảo anh im. Họ tưởng làm như thế là vừa lòng Chúa Giêsu (vì Chúa Giêsu khỏi bị quấy rối khi đang bận đi đường).

- Mc 10,49 cho biết thêm : khi Chúa Giêsu cho gọi anh đến thì dân chúng khuyến khích anh “Cứ yên tâm, đứng dậy, Ngài gọi anh đấy”.

- Sau khi anh khỏi bệnh, họ “cất tiếng ngợi khen Thiên Chúa”.

3. Chúa Giêsu :

- Dù “đang đi” (bận rộn) và ở giữa đám đông, Ngài cũng để ý đến tiếng kêu xin của một người mù.

- Đối xử rất ưu ái với người mù : Ngài “dừng lại”, “truyền dẫn anh ta đến”, ân cần hỏi han, khen ngợi đức tin của anh mù và cứu chữa anh.

B. ... nầy lắm.

1. Anh mù đáng làm gương cho chúng ta : anh ý thức mình cần Chúa, anh cố gắng hết sức để được đến gần Chúa, bất chấp mọi ngăn cản. Kết quả là anh đã được Chúa đổi mới hoàn toàn ; anh còn thay đổi được lòng hẹp hòi của những người chung quanh. Nếu chúng ta làm như anh mù này thì mặc dù mọi người ngăn cản chúng ta và mặc dù ban đầu xem ra Chúa không nghe tiếng chúng ta, nhưng cuối cùng Ngài sẽ dừng lại, ưu ái gọi chúng ta đến và biến đổi đời sống chúng ta.

2. “Khi người mù thành Giêrikhô lên tiếng tỏ ý muốn gặp Chúa Giêsu thì người ta đã quát mắng anh ta phải im đi. Phải chăng đó là tình trạng trong nhiều cộng đoàn Giáo hội chúng ta : có biết bao người không có cơ may gặp gỡ Chúa vì chưa thấy được tình yêu thương của Giáo hội...Có biết bao người vẫn tuyệt vọng vì chưa cảm nhận được tình thương từ nơi những môn đệ Chúa Giêsu... Chúa Giêsu truyền lệnh cho các môn đệ dẫn người mù đến với Ngài. Ngày nay Ngài cũng tiếp tục đưa ra cùng một mệnh lệnh : Hãy để cho những người đau khổ, những kẻ đang kiếm tìm được đến gần Ngài...”. (trích “Mỗi ngày một tin vui”)

3. Chúa Giêsu là *Ánh sáng muôn dân* (Lumen gentium). Đây là một chủ đề lớn, được chọn làm đề tựa cho một hiến chế của Công Đồng Vaticanô II. Ánh sáng của Chúa soi thẳm lòng người. Giúp con người

nhìn ra ánh sáng của con tim. Giúp con người tìm về nhà Cha. Có những người mù lòa, nhưng với lòng tin tưởng phó thác, đã nhìn được ánh sáng này. Ngược lại, có những con người tự phụ rằng mình sáng suốt lại chẳng nhìn ra được ánh sáng của Chúa.

4. Một học giả kia rất thông thái nhưng cũng rất đãng trí. Một hôm ông cỡi lừa đi thăm một người bạn. Dù đang cỡi lừa, ông vẫn cứ dán mắt vào quyển sách, tay buông lỏng dây cương. Do đó con lừa sau khi đi một đoạn đường đã quay trở lại chính ngôi nhà của ông. Ông tưởng đó là ngôi nhà của người bạn. Ông nhìn ngôi nhà từ trên xuống dưới, từ trước tới sau, và kết luận : “Ông bạn của ta cầu thả quá, nhà hư gần sập tới nơi mà không sửa sang gì cả”. Vợ ông bước ra tiếp lời : “Ông nhận xét đúng đấy. Nhưng đây là ngôi nhà của chính ông”. Nhiều người rất sáng về chuyện người khác, nhưng rất mù về những khuyết điểm của chính mình. (Ernst Wilhelm Nusselein).

5. “Anh muốn tôi làm gì cho anh. Anh ta đáp : Lạy Ngài xin cho tôi được thấy”. (Lc 18,41)

Một thiên sư hỏi các đồ đệ rằng : “Lúc nào là lúc đem tàn và ngày đến ?” Nhiều câu trả lời được đưa ra : kẻ thì cho rằng đó là lúc ta có thể phân biệt từ xa một cây dừa với một cây cau ; người thì cho rằng đó là lúc ta có thể phân biệt từ xa một con bò với một con trâu... Cuối cùng chỉ có một câu trả lời làm vừa lòng

thiên sư, đó là : khi ta nhìn mọi người và nhận ra đó là anh em của ta.

Quả thật, có những thứ ta không thể thấy được bằng mắt, nhưng chỉ thấy được bằng con tim, bằng tình yêu...

Lạy Chúa, Chúa đã đốt lên ngọn lửa nơi tâm hồn anh mù để anh nhận ra Chúa. Xin Chúa cũng nhóm lên ngọn lửa tình yêu nơi trái tim con, để con thấy Chúa và nhận ra Ngài nơi những người quanh con.
(Hosanna)

THỨ BA TUẦN 33 TN

Lc 19,1-10

A. Hạt giống...

1. Mở đầu câu chuyện, ông Dakêu được mô tả là kẻ tội lỗi : thu thuế (lại còn “đứng đầu những người thu

thuế”) và lo thu tích của cải (“và là người giàu có”) - Cuối câu chuyện, ông thay đổi hẳn : “Hôm nay ơn cứu độ đã đến cho nhà này” ; phân phát tài sản cho người nghèo (là điều Chúa Giêsu thường khuyên làm. x.Lc 12,33-34 ; 16,1-8 ; 16,9-13 v.v.) ; đền bù những thiệt hại đã gây cho người khác.

2. Có hai nhân tố tạo nên sự thay đổi đó :

- một là những cố gắng của chính Dakêu : “tìm cách xem” mặt Chúa Giêsu, “chạy tới phía trước”, “leo lên một cây sung để xem Chúa Giêsu”.

- hai là lòng nhân từ của Chúa Giêsu : Ngài “nhìn lên” ông, Ngài gọi ông “xuống mau đi”, Ngài đưa đề nghị đến nhà ông “Hôm nay tôi phải ở lại nhà ông”. Chúa Giêsu tự giới thiệu là “Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất”.

B. ... nảy mầm.

1. Ơn cứu độ là kết quả sự hợp tác của hai phía : con người (Dakêu “tìm cách xem” mặt Chúa, “chạy tới phía trước”, “leo lên cây sung”) và Thiên Chúa (Chúa Giêsu “nhìn lên”, gọi Dakêu, và đến “trợ nhà” ông).

2. Dakêu là hình ảnh :

- của những người giàu : giàu tiền nhưng nghèo đạo đức thì trong lòng vẫn còn thiếu thốn và trống

trái. Dakêu đi tìm Chúa Giêsu để lấp đầy khoảng trống thiếu thốn trong lòng mình.

- của người môn đệ : Tin Mừng Luca thường ghi lại những lời Chúa Giêsu khuyên môn đệ hãy bán tài sản để mua Nước Trời, hãy đem tài sản phân phát cho người nghèo rồi theo Ngài. Dakêu đã làm đúng như vậy.

- của người hoán cải : trước khi hoán cải, Dakêu thu gom tiền bạc, làm hại người khác, ích kỷ. Sau khi hoán cải, ông không tiếc tiền, dùng tiền một cách quảng đại để đền bù thiệt hại mình đã gây ra cho người khác, lại còn bố thí cho người nghèo. Khi hoán cải, người ta trở nên quảng đại, vì người ta biết rằng những gì mình cho người khác chẳng đáng là gì so với những gì Chúa ban cho mình.

3. “Lời Chúa hôm nay đem lại cho ta chìa khóa của sự bình an, đó là hãy sống quảng đại. Thiên Chúa đang ngự trong tâm hồn chúng ta, nhưng chúng ta chỉ cảm nhận được sự hiện diện đó nếu chúng ta ra khỏi chính mình để sống quảng đại với người khác”. (trích “Mỗi ngày một tin vui”)

4. Cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và Dakêu chắc không phải tình cờ. Một trong những ý định khiến Chúa Giêsu đi ngang qua Giêrikhô là để tìm cứu Dakêu, như lời Ngài nói “Con Người đến để tìm và

cứu những gì đã mất”. Ôn cứu độ luôn sẵn đó. Chỉ cần kẻ “hư mất” chịu khó tìm đến Chúa để lãnh nhận thôi.

5. Telemachus là một ản sĩ. Một hôm Chúa thúc đẩy ông rời rừng để đi đến thành Rôma. Rôma là thủ đô Kitô giáo, nhưng ở đó vẫn còn tồn tại một tục lệ dã man là những trận giác đấu đã làm chết biết bao nhiêu mạng người. Tệ hơn nữa là khán giả rất thích cảnh giết người dã man đó. Telemachus nghĩ : “Khi nào người ta còn thích tàn sát lẫn nhau thì người ta chưa sống xứng đáng là con Chúa”. Nghĩ thế rồi Telemachus đi vào một đấu trường. Ông chạy vào giữa những lực sĩ giác đấu để khuyên họ ngừng tay. Nhưng không ai nghe, họ còn đẩy ông ra. Dù vậy ông vẫn cứ xông vào tiếp tục khuyên can. Viên quan cai quản đấu trường cho rằng Telemachus cố tình phá hoại cuộc vui nên rút gươm hạ sát ông. Khi Telemachus ngã xuống, người ta mới biết là đã giết lầm một vị thánh. Người ta hối hận. Và từ đó đế quốc Rôma bãi bỏ tục giác đấu. Bằng cái chết của mình, Telemachus đã giúp cho Rôma hoá cải.

Việc hoá cải một tập thể phải bắt đầu từ một con người. Muốn hoá cải một gia đình thì một người nào đó trong gia đình phải khởi sự hoá cải trước. Muốn hoá cải một cộng đoàn thì phải có ai đó trong cộng đoàn khởi sự trước. (Barclay)

6. “Ông Dakêu đứng lên thưa với Chúa rằng : Thưa Ngài, này đây phân nửa tài sản của tôi, tôi cho người

nghèo, và nếu tôi đã cưỡng đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn”. (Lc 19,8)

Ngồi học bài mà tôi không thể yên được vì thỉnh thoảng tiếng la ó cổ vũ cho đội tuyển Việt Nam trong Cúp Châu Á lại rộn lên. Bầu khí gia đình tôi vui hẳn lên. Ai cũng xôn xao phấn khởi trước những bàn thắng của đội nhà. Đến lớp, các bạn tôi dường như gần gũi nhau hơn và nói về thắng lợi của đội tuyển Việt Nam như là thắng lợi của chính mình. Niềm vui khiến người ta gần gũi nhau hơn.

Niềm vui của một Dakêu được gặp Chúa, được Con Thiên Chúa “đụng chạm” đến đã cho ông sức mạnh phá đổ mọi hàng rào ngăn cách giữa mình với anh em.

Giêsu ơi, xin Lời Chúa và Thánh Thể mà con được diễm phúc lãnh nhận trở nên niềm vui, nguồn hạnh phúc cho con, để con trở nên đẹp hơn và xích lại gần anh em con hơn. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 33 TN

Lc 19,11-28

A. Hạt giống...

Trong đoạn này, một số chi tiết thánh Luca so sánh Chúa Giêsu với Vua Hêrôđê Akêlao (xin Rôma phong vương, nhưng dân Do thái không thích, giết những người không muốn ông làm vua) với ngụ ý vua Giêsu trỗi vượt Hêrôđê. Có lẽ ta không cần chú ý đến chúng.

Đáng chú ý là dụ ngôn các yến bạc :

- Các yến bạc tượng trưng cho những ơn ban của Chúa.

- Mt 25,15 viết rằng ông chủ giao cho các đầy tớ người thì 5 yến, người thì 2, người thì 1 (ngụ ý Chúa ban ơn không đồng đều). Luca viết ông vua giao cho mỗi đầy tớ một yến bạc : Luca muốn lưu ý hai điều : a/ công việc Chúa giao cho con người rất là nhỏ so với phần thưởng Ngài ban cho ta ; b/ Chúa không chú ý tới số lượng ơn ban, mà chú ý tới cố gắng của mỗi người.

- Khi khen thưởng, ông vua nói “Vì anh đã trung thành”. Đây là điều thứ ba Chúa lưu ý nơi mỗi người.

Tóm lại, dụ ngôn nói về ơn ban của Thiên Chúa và cách xử dụng ơn ban đó :

- Ai cũng nhận được ơn ban của Chúa.

- Số lượng ơn ban ta đã nhận không quan trọng bằng cố gắng và lòng trung thành của ta khi sử dụng những ơn ban đó.

- Kẻ trung thành và cố gắng sử dụng ơn ban sẽ được thưởng rất hậu.

B. ... nảy mầm.

1. Đừng nghĩ đơn giản rằng ơn Chúa ban chỉ là những tài năng, sức khỏe và những điều kiện xem ra thuận lợi theo cái nhìn của con người. Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng nói “Tất cả là hồng ân”. Như thế, ơn Chúa còn là : a/ thời giờ ; b/ môi trường ta đang sống ; c/ những người ta sống chung ; d/ bệnh tật ; e/ đau khổ v.v....

2. Chúa Giêsu giảng dụ ngôn này liền sau chuyện ông Dakêu. Như thế Dakêu là gương mẫu cách sử dụng những nén bạc Chúa ban : ông đã sử dụng tốt tài sản của mình và đã tận dụng cơ hội Chúa Giêsu đi ngang qua nơi ông ở.

3. “Ai đã có (có ơn Chúa và biết sử dụng tốt) sẽ được cho thêm. Ai không có (có ơn Chúa nhưng không sử dụng tốt thì cũng kẻ như không có) thì ngay cái nó đang có cũng sẽ bị lấy đi”. Tôi phải tự hỏi mình

: Tôi đang “có” những gì ? Tôi sử dụng chúng thế nào ? Chúa sẽ “lấy đi” hay “cho thêm” ?

4. Mặc dù đã nghỉ hưu, nhưng nhà bác học Steinmetz một hôm nọ vẫn được Đại tướng Electric mời đến để sửa chữa một cỗ máy của ông bị hỏng. Tất cả các kỹ sư của Đại tướng đều đã bó tay không sửa được. Steinmetz quan sát cỗ máy rất kỹ, sau đó rút trong túi ra một viên phấn, ghi một dấu thập ở một bộ phận cỗ máy rồi bảo các kỹ sư tháo máy ra để sửa chỗ đó. Mọi người đều hết sức ngạc nhiên khi thấy máy bị hư ở chính chỗ nhà bác học đã đánh dấu. Sau khi máy được sửa xong, Đại tướng gọi đến nhà bác học một ngân phiếu lớn. Nhưng Steinmetz chỉ nhận một đồng, kèm theo bản chiết tính tiền công như sau : công đánh dấu chỗ máy hư 1 xu ; công tìm chỗ hư để đánh dấu 99 xu ! (Clifron Fadiman).

5. “Hãy làm ăn sinh lợi cho đến khi tôi đến”. (Lc 19,13b)

Lạy Chúa Giêsu, xưa Chúa đã phán rằng “Kẻ nào dìm dặt con trẻ trong đường khôn ngoan đích thực thì đời đời sẽ được sáng láng như sao trên trời”. Để khuyến khích con chu toàn bốn phận hơn, Chúa lại phán “Ai làm ơn lành cho chúng là làm ơn lành cho chính Ta”. Điều này khiến con phải nhìn lại trách nhiệm của mình trong sự nghiệp giáo dục.

Lạy Chúa, xin giúp con,

*biết sống nghiêm nghị mà không nghiêm khắc,
biết sống nhu mì mà không nhu nhược,
biết sống khoan dung mà không dung túng,
để nhờ đó con trẻ được thêm ngoan, thêm vui mà
khai lòng mở trí ra.*

*Sau hết, xin Chúa ban cho con : khi đang truyền
đạt trí thức trần gian cho chúng, thì cũng không quên
đào luyện trí thức về Nước Trời vĩnh cửu, để ở đời này
thầy trò chúng con trở thành nhân chứng cho tình yêu
của Thiên Chúa.*

*Ước gì bao nhiêu học trò Chúa giao phó cho
con, thì ở đời sau con sẽ được trao lại cho Ngài bấy
nhiêu Đáng Thánh trên thiên đàng. Amen. (Thánh
Anphongxô).*

THỨ NĂM TUẦN 33 TN

Lc 19,41-44

A. Hạt giống...

Thành Giêrusalem tượng trưng cho dân Do thái và cho tất cả những người được Thiên Chúa ưu ái nhưng đã phụ lòng Ngài nên cuối cùng phải gánh lấy số phận bi thảm.

Lỗi của nó là gì ? Là không “nhận ra những gì đem lại bình an cho người” (câu 41) ; “không nhận biết thời giờ người được Thiên Chúa viếng thăm” (câu 44). Ông Chúa ban cho nó rất nhiều, nhất là ơn “bình an” và “viếng thăm”. Nhưng nó đã coi như không, nên không nhận biết để cảm ơn, không nhận biết để xử dụng, không nhận biết để hiểu xem ý Chúa muốn nó làm gì khi ban ơn cho nó.

B. ... nảy mầm.

1. “Phải chi ngày hôm nay người cũng nhận ra những gì đem lại bình an cho người”. Lời Chúa Giêsu rất giống với lời Thánh Vịnh đầu tiên chúng ta đọc mỗi sáng “Ước chi hôm nay các bạn nghe tiếng Người và đừng cứng lòng nữa” (Tv 94). Lời này mỗi ngày nhắc nhở chúng ta “nhận biết” tiếng Chúa nói với chúng ta suốt ngày, và chúng ta đừng cứng lòng như thành Giêrusalem xưa.

2. Ngày nay người Do thái vẫn còn đến bên bức tường đổ nát của cổ thành Giêrusalem để than khóc cho số phận của đất nước và tiếp tục chờ mong Đấng Messia “của họ”. Nhưng trở trêu thay lúc Đấng Messia thật đến viếng thăm họ thì họ đã chối từ và xử tử ! Tại vì họ đã “không nhận biết”. Xin giúp con tỉnh táo “nhận biết” những thời giờ Chúa đến viếng thăm con.

3. Mỗi ngày tôi đã để vuột mất biết bao “sứ điệp bình an” do anh chị em trong cộng đoàn đem đến. Tôi đã cố nhắm mắt do thành kiến, ác cảm, giận hờn... Tôi cứ mù quáng chạy miết theo sở thích và ý riêng của tôi. Lạy Chúa, đáng lẽ con phải khóc cho bản thân, nhưng con cứ thần nhiên tự đắc...và hình như Chúa đang khóc cho tình trạng khốn đốn của con.

4. Một buổi trưa hè nóng bức, Thánh Phanxicô Assisi sau khi đi đường mệt nhọc đã tìm được một chỗ nghỉ chân rất thoải mái. Chỗ đó là dưới một gốc

cây có tàn lá che mát, bên dưới là một dòng nước trong lành mát rượi. Thánh nhân rửa tay rửa mặt xong xuôi rồi ngã mình dưới tàn lá. Bỗng dung người bật khóc. Vì người nghĩ : từ không biết bao đời, Chúa đã biết hôm nay mình đến đây, Chúa biết mình mệt, cho nên Chúa đã đặt sẵn ở đây một bóng mát và một dòng suối để cho mình nghỉ ngơi.

Cái nhìn của bậc thánh nhân đã nhận ra những điều mà người phàm không bao giờ thấy được.

5. “Khi đến gần Giêrusalem và trông thấy thành, Chúa Giêsu khóc thương mà nói : Phải chi ngày hôm nay ngươi cũng nhận ra những gì đem lại bình an cho ngươi”. (Lc 19,41-42)

Chúa Giêsu đã khóc thương dân thành Giêrusalem, và hôm nay Ngài cũng đang khóc thương tôi.

Ngài khóc thương khi thấy tôi bị xô đẩy quay cuồng bởi dòng xoáy của cuộc đời, nhưng vẫn cố bám vào những “cột mốc” không bền vững và tin đó là cột mốc của mình.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con cảm nhận được tình Ngài yêu con, biết lấy Ngài làm cùng đích đời con. (Hosanna)

THỨ SÁU TUẦN 33 TN

Lc 19,45-48

A. Hạt giống...

Ý nghĩa của hành động Chúa Giêsu là thanh tẩy Đền thờ, gồm 2 khía cạnh :

1. Loại khỏi Đền thờ những gì đi lệch khỏi mục đích của nó. Việc buôn bán trong Đền thờ đã biến “Nhà Cha Ta là nhà cầu nguyện” trở thành “sào huyệt của bọn cướp”, cho nên Chúa Giêsu đã đánh đuổi những người buôn bán.

2. Trả lại cho Đền thờ ý nghĩa đích thực của nó : “Hằng ngày Ngài giảng dạy trong Đền thờ”.

B. ... nầy mammals.

1. Mua bán những lễ vật để đem vào dâng trong Đền thờ không phải là thờ phượng đích thực. Nghĩ rằng dâng lễ vật tức là thờ phượng Chúa thì càng sai hơn nữa. Bởi đó Chúa Giêsu đã đánh đuổi những người mua bán lễ vật. Thờ phượng đích thực là lắng nghe và thực hành Lời Chúa. Bởi đó sau khi đánh đuổi những người mua bán, Chúa Giêsu “hằng ngày giảng dạy trong Đền thờ” và “toàn dân say mê nghe Ngài”.

2. Việc phượng tự của chúng ta dễ bị biến chất, mất đi ý nghĩa cao đẹp ban đầu. Xin Chúa Giêsu giúp ta biết thường xuyên rà lại nếp sống thờ phượng của ta. Chúa Giêsu đến canh tân việc phượng tự : từ nay không còn là chiên bò, chim câu... mà chính thân xác Ngài là lễ vật tuyệt hảo dâng lên Thiên Chúa Cha. Chúa Giêsu là Đền thờ mới sau khi “bị phá đổ trong 3 ngày”. Từ nay muôn dân quy tụ nơi Đền thờ này để dâng lễ vật.

3. Ta nhớ lại lời thánh Phaolô : “Thưa anh em, vì Thiên Chúa xót thương chúng ta, tôi khuyên nhủ anh em hãy **hiến dâng thân mình làm của lễ** sống động, thánh thiện và đẹp lòng Thiên Chúa. Đó là cách thức xứng hợp để anh em thờ phượng Người” (Rm 12,1). Cả cuộc đời tôi là của lễ. Lạy Chúa, xin thương nhận ‘của lễ hiến tế đời con’.

4. Hay tin một Linh mục mới vừa được đổi đến để thay cho Cha xứ cũ về hưu, lại được biết Linh mục mới này giảng rất hay, người ta đến nhà thờ dự lễ rất đông. Nhưng lần đầu tiên xuất hiện trước giáo dân trong xứ, vị Linh mục mới cố tình ra mắt họ với một bộ mặt rất xấu xí. Bởi đó, khi vừa thấy mặt cha, một số người đã thất vọng lui ra cửa. Vị Linh mục bình thản gơ tay làm dấu bảo im lặng, rồi tuyên bố : “Hôm nay ai đến đây để nhìn mặt Cha xứ mới và để nghe cha xứ mới giảng thì có thể về nhà ; còn ai đến đây để thờ phượng Chúa thì hãy ở lại”. (Christian Beacon)

5. “Chúa Giêsu nói với họ : Đã có lời chép rằng Nhà Ta sẽ là nhà cầu nguyện, thế mà các người đã biến thành sào huyệt của bọn cướp”. (Lc 19,46)

Có những lúc con tự hỏi : Chúa sẽ như thế nào khi Ngài đến nơi cung lòng con ? Và dường như con nghe Lời Ngài khiển trách, vì đã có những lần con đến gặp Ngài nơi bàn tiệc thánh nhưng tâm trí con lại để ở đâu. Con mãi lo suy tính : chiều nay con sẽ đi shop mua giày, sáng mai con dậy sớm để giải một bài toán. Có khi cả buổi lễ con toàn nhớ đến “người ấy”. Hay hết bài giảng của Linh mục chủ tế là con lập được dàn ý của bài luận văn...

Giêsu ơi, xin cho con mỗi lần đến với Ngài, tâm hồn thanh thản, và gặp Chúa trong tình thân.
(Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 33 TN

Lc 20,27-40

A. Hạt giống...

Mặc dù nhóm Sadôc không tin vào cuộc sống đời sau, nhưng qua lời lẽ của họ, người ta thấy họ có một quan niệm hết sức vật chất về cuộc sống ấy : ở đời sau người ta cũng cưới vợ lấy chồng sinh con và hưởng thụ tất cả những lạc thú như đời này.

Trong câu trả lời, Chúa Giêsu vừa xác nhận có cuộc sống đời sau, vừa cho biết ý nghĩa của cuộc sống ấy :

- Đời sau người ta sẽ bất tử, do đó không cần lưu truyền nói giống, cho nên cũng không cần cưới vợ lấy chồng.

- Hạnh phúc duy nhất và cũng là quan tâm duy nhất của người sống đời sau là được ở gần Chúa để phụng thờ Chúa, như các thiên thần vậy.

B. ... nảy mầm.

1. Linh mục, Tu sĩ là dấu chỉ và chứng nhân cho cuộc sống đời sau, một cuộc sống “như các thiên thần” không bận tâm chi đến việc vợ chồng, chỉ chuyên tâm phụng sự Chúa.

2. Trở nên chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa qua nếp sống vợ chồng (như cha mẹ chúng ta) không phải là chuyện dễ. Nhưng muốn là dấu chỉ và chứng nhân cho cuộc sống đời sau, sống “như các thiên thần”, cũng rất khó khăn; rất cần ân huệ của Chúa. Muốn đi đến nếp sống yêu thương với một con tim trọn vẹn không chia sẻ dành cho Chúa, ta cần được chuẩn bị để đạt được sự **trưởng thành tâm cảm** (maturité affective). Dần dần tập làm chủ được 4 trình độ của tâm cảm : - cảm xúc - tình cảm - tình yêu - đam mê.

3. Ta đọc lại lời của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II :

- Trong thông điệp *Redemptor Hominis* số 10 :
“Con người không thể sống khi thiếu vắng **tình yêu**. Họ sẽ không thể hiểu họ là gì, và sẽ cảm thấy cuộc đời họ là vô nghĩa : nếu họ không đón nhận mặc khải tình yêu, không gặp gỡ tình yêu, không cảm nghiệm tình yêu, không đồng hóa với tình yêu, không mạnh dạn tham dự vào tình yêu”.

- Trong Tông Huấn *Pastores Dabo vobis* (Đào tạo Lm) số 44 : “Tình yêu ở đây là tình yêu bao quát toàn diện cá vị con người với mọi chiều kích và mọi thành phần : vật lý, tâm lý và tinh thần ; một tình yêu được diễn đạt nơi **“ý nghĩa hôn nhân” của thân thể con người**, nhờ đó mà con người tự hiến cho kẻ khác và đón nhận họ. Việc **giáo dục giới tính** đúng nghĩa cần phải hướng đến nhận thức và thực hiện chân lý đó về tình yêu nơi con người”.

4. Mấy năm gần đây, một số bác sĩ người Đức và Mỹ đã rất chú ý đến hiện tượng mà họ gọi là “kinh nghiệm cận tử” (near death experience) : nhiều người vì một tai nạn hay một lý do nào đó đã ngất đi trong một thời gian khá dài. Về mặt thể lý, coi như họ đã chết. Nhưng sau đó họ sống lại. Các bác sĩ đã phỏng vấn 1370 người ấy. Trong những điều họ thuật lại, có những điểm mà ai cũng nhất trí, như sau :

- Cuộc sống ở “cõi bên kia” hạnh phúc hơn cuộc sống ở đời này.

- Sau khi “chết đi sống lại”, không ai còn sợ chết nữa, không ai ham muốn kiếm tiền bạc danh vọng lạc thú gì nữa. Điều duy nhất mà họ quan tâm là sống yêu thương, quảng đại, phục vụ mọi người. (Tóm bài của Willie Hoffsuemmer)

5. “Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa của kẻ chết nhưng là Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Ngài tất cả đều đang sống”. (Lc 20,38)

Trong một lần trao đổi với chị bạn cùng lớp, chị cho rằng tuy không có đạo song cũng không hoàn toàn phủ nhận Thiên Chúa. Nhưng có điều, nhìn vào cuộc chiến tàn khốc ở Ruanda giữa bộ tộc Hutu và Tutsi, đều là những người công giáo với nhau mà giết nhau cách dễ dàng, hoặc như gia đình hàng xóm nhà chị, lẽ lạy kinh hạt mỗi ngày nhưng hết “nội chiến” đến “ngoại chiến”. Chị không khỏi tự hỏi : niềm tin Kitô giáo có còn khả năng thăng tiến con người như những gì giáo lý dạy không ?

Như thế, dẫu tôi tin có Thiên Chúa nhưng lại không sống yêu thương thì cũng có nghĩa là tôi đang “khai tử” cho Thiên Chúa rồi.

Lạy Chúa là Thiên Chúa của kẻ sống, xin ban cho con sự sống của Ngài, sống vì yêu và sống cho tình yêu. (Hosanna)

THỨ HAI TUẦN 34 TN

Lc 21,1-4

A. Hạt giống...

Gương dâng cúng của một bà góa :

- “*Bà góa*” : Xã hội Do thái không có những quy định bảo vệ quyền lợi các góa phụ cho nên họ rất bị thiệt thòi : tài sản của chồng thì họ không được hưởng (con cái họ hưởng), gia đình cha mẹ ruột của họ cũng không còn lo lắng cho họ bao nhiêu. Vì thế, trong Thánh Kinh, bà góa, trẻ mồ côi và ngoại kiều là những hạng người xấu số nhất và nghèo nhất (x.Đnl 24,17-22).

- Bà góa nghèo này đã dâng vào hòm tiền Đền thờ “*Hai đồng tiền kẽm*” : nguyên ngữ là đồng tiền Kodrantes tức là loại tiền nhỏ nhất trong các loại tiền thời đó.

- Tuy số tiền là ít nhưng được Chúa Giêsu đánh giá cao hơn số tiền của những người khác, “vì mọi người kia lấy của dư thừa mà dâng cho Thiên Chúa, còn bà này túng thiếu mà đã dâng tất cả những gì bà có để nuôi sống mình”.

B. ... nảy mầm.

1. Cho đi không phải của dư thừa mà là chính cái mình đang cần thiết. Sự cho đi như thế rất quý vì cũng là sự cho đi chính bản thân mình.

Thông thường khi có dư người ta mới cho : cho người nghèo và cho Giáo hội.

2. Một Linh mục nọ có thói quen tốt là ghi kỹ trong nhật ký hằng ngày về những số quà nhận và số quà cho. Thỉnh thoảng kiểm lại, nếu thấy phần nhận nhiều hơn phần cho thì Linh mục ấy điều chỉnh lại để phần cho nhiều hơn.

Con người thường thích nhận hơn cho ; có cho thì cũng để nhận lại.

3. Trong Tin Mừng Luca, Chúa Giêsu luôn luôn khuyên người ta rằng : cách xử dụng tiền của tốt nhất là cho đi, để đổi lại gia tài trên trời.

4. Cử chỉ của bà góa là một định nghĩa của lòng quảng đại : quảng đại chính là cho mà không tính toán. Xét cho cùng, quảng đại chính là trao ban chính bản thân mình. (“Mỗi ngày một tin vui”)

5. Vào một mùa đông, tại một đất nước Châu Âu, một em bé 13 tuổi nghe nhà trường thông báo đợt lạc quyên tiền bạc và phẩm vật làm quà Giáng sinh cho các trẻ em nghèo trong vùng. Em đã dành dụm mọi chi tiêu vốn ít ỏi của em trong suốt 3 tháng. Khi đã được 15 đồng, em quyết định đón xe đò từ làng lên phố. Bất ngờ, một trận bão tuyết ập đến dữ dội làm tắt nghẽn mọi hoạt động giao thông. Không chịu bỏ cuộc, em xuống xe, co ro lội bộ băng qua cánh đồng đầy ngập tuyết trắng xóa và gió lốc lạnh buốt.

Ông hiệu trưởng nghe báo có người muốn đang đợi ở phòng khách. Ông thực sự kinh ngạc sững sốt

khi nhận món tiền chia sẻ từ tay em bé, bởi vì trước mặt ông chính là một trong số những em bé nghèo mà ông và nhà trường đã đưa vào danh sách tặng quà giáng sinh năm đó. (Góp nhặt)

THỨ BA TUẦN 34 TN

Lc 21,5-11

A. Hạt giống...

Đoạn này mở đầu một đơn vị văn chương được gọi là “diễn từ chung luận” (Lc 21,5-36), trong đó Chúa Giêsu bàn đến những vấn đề “chung kết” của lịch sử là : sự sụp đổ của thành Giêrusalem, ngày tận thế, và ngày Đức Kitô quang lâm. Diễn từ này khó hiểu, một phần vì được viết theo văn thể Khải Huyền, phần khác vì 3 biến cố trên được nhắc đến xen lẫn nhau khiến người đọc không biết rõ những câu nào nói đến biến cố nào.

- các câu 5-6 : Chúa Giêsu tiên báo thành Giêrusalem sẽ bị tàn phá.

- câu 7 : thánh giả liên tưởng tới ngày tận thế nên hỏi Chúa Giêsu khi nào thì tận thế và có dấu nào báo trước không.

- câu 8-11 : Chúa Giêsu không muốn cho biết những dấu chỉ rõ ràng về ngày tận thế. Bởi đó trước tiên Ngài khuyên người ta chớ tin vào những dấu chỉ mà người này người nọ đưa ra cho rằng sắp tận thế. Kế đó Ngài dùng những hình ảnh Khải Huyền khó hiểu để nói một cách úp úp mở mở rằng khi tận thế thì những gì xưa nay người ta cho là chắc chắn đều sẽ lung lay.

B. ... nảy mầm.

1. Mọi công trình con người xây dựng, dù cho kiên cố và quý giá đến đâu đi nữa, kể cả Đền thờ Giêrusalem... tất cả đều sẽ có ngày sụp đổ. Chẳng có gì bền vững ở thế giới này. “Trăm năm bia đá cũng mòn” ; “Phù hoa nối tiếp phù hoa, trần gian tất cả chỉ là phù hoa. Hoa nào không phai tàn ? trăng nào không khuyết ? ngày nào mà không có đêm ? yến tiệc nào không có lúc tàn ?”

2. Cả cuộc sống êm ả lẫn cuộc sống bất ổn cũng đều tiềm tàng những thuận lợi và những hiểm nguy cho đời sống thiêng liêng. Vấn đề là làm sao luôn rút được ích lợi ngay giữa hai tình cảnh đối nghịch đó :

- Nếu được sống triền miên trong sự êm ả (Td : sống trong một xã hội sung túc đầy đủ, không bao giờ phải lo chiến tranh hoạn nạn...) người ta sẽ dễ an tâm sống đạo thờ phượng Chúa. Nhưng cũng dễ rơi vào chỗ coi thường, bất cần đến đạo, bất cần đến Thiên Chúa. Trong Cựu Ước, mỗi khi dân Chúa li bì trong cảnh thái bình mà đâm ra truy lạc, tự mãn, không coi Thiên Chúa ra gì, thì thường xuất hiện vị ngôn sứ loan báo tai họa để nhắc nhở dân (gọi là ngôn sứ báo họa).

- Ngược lại, nếu luôn phải sống trong phập phồng lo sợ, người ta dễ thấy mạng sống mình mong

manh, thấy của cải vật chất không giúp bảo đảm gì nhiều cho mình. Khi đó người ta dễ chạy đến với Chúa. Nhưng nếu cứ phải sống triền miên trong bất ổn, cuộc đời dễ mất ổn định và khó lòng đạt được những hoa trái của sự bình an. Suy niệm đời ông Gióp giúp ta hiểu rõ hơn.

3. “Những gì anh em đang chiêm ngưỡng đó sẽ có ngày bị tàn phá hết, không còn tảng đá nào trên tảng đá nào”. (Lc 21,6)

Ồ một chiếc bông hồng vừa hé nở đẹp quá ! Thế mà chỉ vài ngày sau nó đã tàn úa, vì đó chỉ là những vẻ đẹp chóng qua.

Đền thờ Giêrusalem, một công trình mất đến 40 năm mới hoàn tất, vậy mà Chúa bảo rồi sẽ có ngày bị tàn phá. Giữa những vẻ đẹp nhân tạo, những vẻ đẹp của trần thế chóng qua, Chúa muốn tôi tìm kiếm vẻ đẹp không bao giờ tàn úa. Chỉ có vẻ đẹp của tâm hồn, chỉ có sự thánh thiện mới không có gì phá hủy được. Vẻ đẹp đó chỉ có thể tô điểm bằng yêu thương và phục vụ.

Lạy Chúa, xin cho con biết yêu thương và phục vụ, để giữ mãi vẻ đẹp của tâm hồn. (Hosanna)

THỨ TƯ TUẦN 34 TN

Lc 21,12-19

A. Hạt giống...

Trong văn mạch diễn từ chung luận, Chúa Giêsu báo trước cho môn đệ mình biết rằng có một thời kỳ Giáo hội sẽ bị bắt bớ. Rồi Ngài dạy họ phải sống thế nào trong thời kỳ đó :

- câu 13 : hãy coi những khốn khó đó là dịp để ta làm chứng cho Chúa.

- câu 14-15 : đừng sợ phải bào chữa thế nào, vì Ngài sẽ ban cho họ sự khôn ngoan mà kẻ thù không thể nào thắng được.

- câu 16-18 : đừng sợ khi bị bắt bớ và thù ghét, vì vẫn có Chúa quan phòng trong tất cả những hoàn cảnh éo le đó.

- câu 19 : phải kiên trì.

B. ... nảy mầm.

1. Trong Tin Mừng có nhiều “lời hứa” rất đáng sợ : “Chúng con sẽ bị chính cha mẹ, anh chị em, bà con và bạn hữu bắt nộp” ; “Họ sẽ giết một số người trong

chúng con” ; “Vì danh Thầy, chúng con sẽ bị mọi người thù ghét” v.v. Tại sao thế ? Bởi vì đó chính là con đường mà người môn đệ phải đi : “Ai muốn theo ta, hãy bỏ mình, vác thập giá mình mà theo” (Mc 8,34) ; và đó cũng chính là hạnh phúc thật của người môn đệ Chúa “Phúc cho ai bị bắt bớ vì sự công chính”. (Mt 5,10)

2. Có lúc nào đó chúng ta thử chậm rãi đọc lại những lời thăm thía trong kinh cầu các thánh tử đạo Việt Nam :

- Là chứng nhân anh dũng của Đức Kitô.
- Là thành phần trung kiên của Hội Thánh.

- Xưa Chúa đã ban cho các Ngài được vững tin vào Lời Chúa, và đầy sức mạnh của Thánh Thần, nên các Ngài đã cam lòng chịu gian lao đau khổ, quyết một lòng theo Đức Kitô trên con đường thập giá và hy sinh đến giọt máu cuối cùng.

- Các Ngài đã hy sinh tất cả vì đức tin”.

3. “Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình”. (Lc 21,19)

Một chàng thanh niên nọ bị bỏ rơi từ khi mới lọt lòng mẹ. Nhờ tình thương của ông bà cụ, anh thoát chết. Được sự nuôi nấng của gia đình, theo thời gian, anh lớn lên, rồi trở thành một ngư phủ. Hằng ngày anh ra khơi đánh cá về giúp cha mẹ nuôi. Cuộc sống tưởng

êm đẹp, nào ngờ một hôm tai họa ập đến, anh bị thương trầm trọng do tai nạn thuyền gây ra. Mặc dù đã bán hết tài sản để chữa chạy nhưng anh vẫn không khỏi bệnh. Bố mẹ anh “gạt nước mắt” làm một cái chòi ở đầu đường rồi đặt anh vào đó để anh được sống nhờ lòng thương xót của khách qua đường. Do không được săn sóc, người anh mọc đầy ghẻ lở. Bệnh tật ngày một tăng, cơ thể hao mòn, cuộc đời như đã mất...

Nhưng rồi Thiên Chúa lại mỉm cười với anh. Với những lời động viên, an ủi, khuyến khích của bố mẹ nuôi mới, anh đã cố gắng kiên nhẫn tập luyện : mỗi ngày 1 giờ, rồi 2 giờ, 3 giờ và cứ thế... Bây giờ trong anh bùng lên một niềm vui sung sướng, hạnh phúc : Tôi sẽ bình phục.

Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa vì Chúa luôn ở với con, gìn giữ con và nâng đỡ con. (Hosanna)

THỨ NĂM TUẦN 34 TN

Lc 21,20-28

A. Hạt giống...

Tiếp tục diễn từ chung luận :

- các câu 20-24 : Chúa Giêsu lại nói về ngày thành Giêrusalem bị tàn phá.

- các câu 25-28 : và lại chuyển sang ngày tận thế và Quang lâm. Tất cả những thế lực mà xưa nay người ta dựa vào vì coi là vững chắc (mặt trời, mặt trăng, tinh tú, biển...) đều bị lay chuyển để nhường cho quyền lực của Con Người lên ngôi. Trước tình huống đó, “muôn dân” (tức là những kẻ không có đức tin) sẽ lo sợ đến hồn siêu phách lạc, vì chỗ dựa của họ đã bị lung lay, nhưng các môn đệ Chúa thì hãy vui mừng và ngẩng đầu lên chờ đợi Chúa ngự đến.

B. ... nảy mầm.

1. “Năm 70 sau công nguyên, tướng Titus của đế quốc La mã đem quân bình địa Giêrusalem... Đền thờ

Giêrusalem biểu trưng của niềm tin tôn giáo như lời tiên báo của Chúa Giêsu đã “không còn hòn đá nào trên hòn đá nào”... Tuy nhiên, nếu người Do thái thương khóc cho một quê hương đổ nát, thì các Kitô hữu lại hân hoan ra đi loan Tin Mừng cho các dân tộc khác ; sự sụp đổ của thành Giêrusalem đã giúp cho họ nhận ra tính công giáo của Kitô giáo. Nước Thiên Chúa đến bằng chính những gì mà con người cho là đổ nát, mất mát. Đó là cái nhìn Chúa Giêsu muốn mời gọi các tín hữu tiên khởi phải có”. (trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. Ai dựa vào những thế lực vật chất và thế gian thì khi sắp chết sẽ hoảng sợ vì những thế lực đó bị sụp đổ ; còn kẻ nào dựa vào Chúa thì khi chết sẽ vui mừng, vì họ biết mình sắp được về với Ngài.

3. Đoạn Tin Mừng thoảng mùi khói lửa, với tiếng vó ngựa, tiếng gươm đao, tiếng binh lính hò la chém giết ... Còn dân Chúa thì trốn chui trốn nhủi.

- Qua đó ta nhìn ra đường lối Chúa thật lạ lùng : Chúa thấy trước những tai họa sắp đổ xuống dân mình với cả những người đáng thương đang mang thai hoặc cho con bú, nhưng Chúa không đẩy tai họa đi dùm. Chúa không giải phóng dân Người ngay lúc đó. Chúa dành ra một thời của dân ngoại, mặc sức họ tung hoành.

- Trong nếp sống đạo đức của ta hình như cũng có thể có những lúc tương tự : Không biết có phải vì

tội ta hay vì lý do nào khác nữa mà muôn thứ thử thách đổ dồn trên đầu ta làm ta tối tăm mắt mũi; mọi sự trên trời dưới đất, mọi biến cố hầu như đều chống lại ta.

- Từ đáy vực thăm đen tối đó, có lẽ thái độ tốt nhất là ta nhìn ra được Lời Chúa mời gọi ta sám hối trở về với Ngài. Và sau đó với lòng phó thác và biết ơn, chúng ta hãy đứng thẳng và ngẩng đầu lên, vì chúng ta sắp được cứu chuộc.

THỨ SÁU TUẦN 34 TN

Lc 21,29-33

A. Hạt giống...

Khi thấy cây vả đâm chồi thì người ta biết mùa hè sắp đến ; cũng thế, khi thấy “những điều đó” (các thế lực gian tà lung lay) thì hãy biết triều đại Thiên Chúa sắp đến.

B. ... nảy mầm.

1. “Một nhà thám hiểm Tây phương lạc hướng giữa sa mạc. Nguồn lương thực và nước uống đã khô cạn. Ông lê từng bước mệt mỏi trên cát nóng... Thành linh ông nghe tiếng suối róc rách và thấy trước mặt mình một ốc đảo xanh tươi. Thế nhưng, với lối suy nghĩ khoa học của người phương Tây, ông tự nghĩ : “Đây chỉ là một ảo ảnh... trong thực tế trước mắt ta làm gì

có nước và cây cối”. Nghĩ như vậy, ông lại tuyệt vọng lê bước... Không bao lâu sau đó, hai người du mục tình cờ đi qua. Họ bắt gặp một xác người. Một người thốt lên “Chỉ còn hai bước nữa là người này đã có thể tới ốc đảo và tha hồ uống nước cũng như thưởng thức những trái ngọt cây lành. Tại sao lại có chuyện thế này?”. Nhưng người bạn lắc đầu giải thích “Ông ta là một người phương Tây. Thế giới của chúng ta đầy ánh sáng và mâu nhiệm, nhưng con người lại dùng bàn tay nhỏ bé của mình để che đậy chúng.

Thảm trạng của con người thời đại : con người có nhiều kiến thức hơn, nhưng lại dùng bàn tay nhỏ bé của mình để che đậy ánh sáng và mâu nhiệm... con người không còn biết đọc ra những dấu chỉ của thời đại”. (Trích “Mỗi ngày một tin vui”)

2. **Sự dẻo dai gan lì và lạc quan** trong đời sống thiêng liêng : Giữa muôn vàn thử thách đau thương, người tín hữu không hẳn sẽ bị chết dí, nhưng có sức vươn dậy. Từ vài tín hiệu thật nhỏ nhoi, họ có khả năng nhìn ra những dấu chỉ tình thương cứu độ của Chúa đang đến gần.

3. Sự **nhạy bén** trong đời sống thiêng liêng : Có khả năng nhìn ra những tín hiệu loan báo tin vui. Nhìn ra ngay những chồi non và những con chim én loan báo mùa xuân : bắt được tín hiệu qua một nụ cười muốn làm hòa của người anh chị em vừa mới va chạm với

ta. Nhìn ra thiện chí và sự đổi mới nơi những người ta thường ác cảm.

4. “Khi cây đâm chồi, anh em nhìn thì đủ biết là mùa hè đã đến gần. Anh em cũng vậy, khi thấy những điều đó xảy ra thì hãy biết là triều đại Thiên Chúa đã đến gần”. (Lc 21,30-31)

Phim truyện Tây Du Ký đã cho chúng ta thấy hình ảnh một bầy khỉ sống hạnh phúc trong động Hoa Quả. Trong lúc ăn uống no say thì có một con khỉ già ngã lăn ra chết. Cái chết của nó khiến cho bầy khỉ buồn bã và lo sợ không biết bao giờ mới đến phiên mình.

Vâng cuộc sống đầy đủ là dấu hiệu của hạnh phúc, nhưng cũng có thể là con đường dẫn đến đau thương, là mầm mống dẫn đến sa đọa.

Tê Thiên, con khi đầu đàn đã phải lên đường tìm thuốc trường sanh. Con người cũng đang tìm cho mình sự sống vĩnh cửu. Theo quy luật của sự sống thì tôi phải chết. Khi tôi sinh ra là dấu hiệu tôi sẽ phải chết. Theo dòng thời gian, tôi lớn lên không thể tránh khỏi những bệnh tật. Đó là những dấu hiệu cảnh giác tôi. Về già, tôi cảm thấy yếu dần. Yếu dần là dấu hiệu tôi phải chết.

Nhưng với người Kitô hữu, chết không phải là hết mà là cửa ngõ của sự sống, sự sống vĩnh cửu mà

những dấu hiệu kia báo trước. Vậy tôi phải sẵn sàng, phải tỉnh thức để khỏi đánh mất sự sống đời đời.

Lạy Chúa, xin cho con biết nhận ra những dấu hiệu của sự sống vĩnh cửu trong đời con, để đừng sống như đã chết. (Hosanna)

THỨ BẢY TUẦN 34 TN

Lc 21,34-36

A. Hạt giống...

Đoạn Tin mừng này là một phần của diễn từ chung luận trong đó Chúa Giêsu nói tới những việc sẽ xảy ra vào những ngày cuối cùng. Chúa không dừng lâu ở việc mô tả các dấu chỉ, nhưng chú ý đến thái độ mà môn đệ Đức Giêsu phải có.

- Thái độ thứ nhất là chú ý tới việc quan trọng là đón Chúa đến : không nên để mình bị ảnh hưởng bởi những xáo trộn bên ngoài để rồi lo chèn chén say sưa hoặc chỉ lo chuyện sống chết, chỉ lo chuyện thế gian...

và bất cứ lúc nào cũng nghĩ đến việc Chúa đến, dù cho có thành linh, đột ngột, họ cũng không ngỡ ngàng.

- Thái độ thứ hai là kiên trì trong việc cầu nguyện liên li : cầu nguyện để xin Ngài mau đến, cầu nguyện để xin ơn đứng vững trước những xáo trộn bên ngoài.

B. ... nầy mâm.

1. Trong ngày cuối cùng của năm Phụng vụ, Giáo hội muốn chúng ta nghĩ đến lúc cuối cùng của lịch sử và của đời mình. Chúa dạy : để có thể bình an khi ngày cuối cùng ấy đến, chúng ta phải luôn nghĩ tới ngày đó và phải cầu nguyện luôn.

2. “Hãy giữ mình, kéo lòng chúng con ra nặng nề bởi chè chén say sưa và lo lắng việc đời” : những thú vui vật chất và những lo lắng sự đời làm cho lòng con người ra nặng nề và quên đi điểm cuối của cuộc hành trình đời mình.

3. Ngày mai chúng ta không biết sẽ ra sao, ngày cuối đời lại càng mù mịt. Xin Chúa cho chúng ta biết sống từng giây phút hiện tại, sao cho luôn được Chúa chúc lành và được tình thương Chúa che chở, để ngày Chúa đến sẽ là ngày hạnh phúc cho chúng ta.

4. Cái chết thường đến một cách bất ngờ. Trong bài Tin Mừng này, Chúa Giêsu đã nói rõ điều ấy “Chúng con hãy tỉnh thức vì chúng con không biết ngày nào giờ nào”. Đáng rằng có nhiều người bệnh một thời

gian khá lâu rồi mới chết, nhưng chẳng ai ngờ mình sẽ chết vào ngày này, giờ này.

Tuy bất ngờ nhưng không phải hoàn toàn bất ngờ, vì Chúa thương chúng ta, Chúa luôn ban cho chúng ta nhiều tín hiệu báo trước cái chết để chúng ta kịp chuẩn bị. Mỗi khi chúng ta thấy một người khác chết, đó là một tín hiệu ; mỗi khi chải đầu thấy mái tóc mình bạc hơn, đó cũng là một tín hiệu ; một chiếc răng bị hư, đôi mắt mờ xuống, tay chân yếu đi, một chứng bệnh xuất hiện... tất cả đều là những tín hiệu. Và quan trọng hơn nữa, đó là những tín hiệu mà Chúa gởi trước cho chúng ta vì Chúa thương chúng ta. Vì thế chúng ta đừng giả mù giả điếc trước những tín hiệu tình thương ấy. Tốt nhất là đón nhận chúng, nhận ra ý nghĩa của chúng và chuẩn bị.

5. Một vị đan tu tên là Mésique. Bất trung với ơn gọi, ông đã sống một cuộc đời không mấy tốt đẹp trong nhiều năm. Đột nhiên ông bị bệnh nặng. Thiên Chúa cho ông rơi vào tình trạng hôn mê trong một tiếng đồng hồ. Khi tỉnh dậy ông không nói gì về những điều đã cảm thấy trong thời gian một tiếng đồng hồ ấy. Ông xin người ta cho ông ở một mình trong một căn phòng xây kín, và ông đã ở đó suốt 12 năm trời. Hằng ngày, qua một cửa sổ nhỏ người ta đem đến cho ông một chút bánh mì và nước uống. Một hôm người ta tưởng ông đã chết nên đập phòng

đi vào thì thấy ông đang hấp hối. Trước mặt các tu sĩ đang vây quanh, ông nói với họ những lời cuối cùng trước khi ra đi :

- Anh em thân mến của tôi, người nào luôn khắc ghi vào tâm khảm ý tưởng về sự chết, người đó sẽ không bao giờ phạm tội.

Nói thế rồi, ông tắt thở, để lại cho một người một ấn tượng sâu đậm. (Góp nhặt)

MỤC LỤC

THỨ HAI TUẦN 24 TN	3
THỨ BA TUẦN 24 TN	6
THỨ TƯ TUẦN 24 TN	9
THỨ NĂM TUẦN 24 TN	11
THỨ SÁU TUẦN 24 TN	14
THỨ BẢY TUẦN 24 TN	16
THỨ HAI TUẦN 25 TN	18
THỨ BA TUẦN 25 TN	21
THỨ TƯ TUẦN 25 TN	24

THỨ NĂM TUẦN 25 TN	27
THỨ SÁU TUẦN 25 TN	30
THỨ BẢY TUẦN 25 TN	33
THỨ HAI TUẦN 26 TN	36
THỨ BA TUẦN 26 TN	40
THỨ TƯ TUẦN 26 TN	42
THỨ NĂM TUẦN 26 TN	46
THỨ SÁU TUẦN 26 TN	50
THỨ BẢY TUẦN 26 TN	53
THỨ HAI TUẦN 27 TN	56
THỨ BA TUẦN 27 TN	58
THỨ TƯ TUẦN 27 TN	62
THỨ NĂM TUẦN 27 TN	67
THỨ SÁU TUẦN 27 TN	70
THỨ BẢY TUẦN 27 TN	73
THỨ HAI TUẦN 28 TN	76
THỨ BA TUẦN 28 TN	80
THỨ TƯ TUẦN 28 TN	83
THỨ NĂM TUẦN 28 TN	87
THỨ SÁU TUẦN 28 TN	90
THỨ BẢY TUẦN 28 TN	94
THỨ HAI TUẦN 29 TN	96

THỨ BA TUẦN 29 TN	100
THỨ TƯ TUẦN 29 TN	103
THỨ NĂM TUẦN 29 TN	106
THỨ SÁU TUẦN 29 TN	109
THỨ BẢY TUẦN 29 TN	111
THỨ HAI TUẦN 30 TN	113
THỨ BA TUẦN 30 TN	116
THỨ TƯ TUẦN 30 TN	118
THỨ NĂM TUẦN 30 TN	121
THỨ SÁU TUẦN 30 TN	125
THỨ BẢY TUẦN 30 TN	127
THỨ HAI TUẦN 31 TN	129
THỨ BA TUẦN 31 TN	132
THỨ TƯ TUẦN 31 TN	136
THỨ NĂM TUẦN 31 TN	139
THỨ SÁU TUẦN 31 TN	142
THỨ BẢY TUẦN 31 TN	145
THỨ HAI TUẦN 32 TN	147
THỨ BA TUẦN 32 TN	150
THỨ TƯ TUẦN 32 TN	153
THỨ NĂM TUẦN 32 TN	156
THỨ SÁU TUẦN 32 TN	160
THỨ BẢY TUẦN 32 TN	165

THỨ HAI TUẦN 33 TN	170
THỨ BA TUẦN 33 TN	174
THỨ TƯ TUẦN 33 TN	178
THỨ NĂM TUẦN 33 TN	182
THỨ SÁU TUẦN 33 TN	185
THỨ BẢY TUẦN 33 TN	188
THỨ HAI TUẦN 34 TN	192
THỨ BA TUẦN 34 TN	195
THỨ TƯ TUẦN 34 TN	198
THỨ NĂM TUẦN 34 TN	201
THỨ SÁU TUẦN 34 TN	203
THỨ BẢY TUẦN 34 TN	206